

Số:16/KH-THTT

Gia Lộc, ngày 26 tháng 8 năm 2025

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG**  
**Năm học 2025- 2026**

*Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;*

*Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;*

*Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;*

*Căn cứ Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học;*

*Căn cứ Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học;*

*Căn cứ Công văn số 4554/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;*

*Căn cứ Công văn số 4567/BGDĐT-GDTH ngày 05 tháng 8 năm 2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;*

*Căn cứ Quyết định 5954/SGDĐT-GDMN và GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Sở GDĐT Hải Phòng về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;*

*Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2024-2025 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2025-2026.*

Trường Tiểu học Tân Tiến xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

**I. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2025-2026**

**1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương**

**1.1. Thời cơ**

Căn cứ theo Điều 1 [Nghị quyết 1669/NQ-UBTVQH15](#), ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025, xã Gia Lộc được thành lập dựa trên cơ sở

sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Gia Tiên, một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thị trấn Gia Lộc, xã Gia Phúc, xã Yết Kiêu và một phần diện tích tự nhiên của xã Lê Lợi. Sau sáp nhập, xã Gia Lộc có diện tích tự nhiên 21,72 km<sup>2</sup>, dân số 46 735 người.

Trong nhiệm kì 2020-2025, Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân các địa phương đã triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Kết quả, các xã Gia Phúc, Gia Tiên (cũ) đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; Thị trấn Gia Lộc đạt chuẩn đô thị văn minh. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư mạnh, hệ thống thủy lợi và giao thông nông thôn được củng cố và nâng cấp, nhất là thực hiện chỉnh trang các tuyến đường trung tâm làm thay đổi diện mạo, bộ mặt của trung tâm theo hướng hiện đại, văn minh. Nhiều công ty, doanh nghiệp đang xây dựng, đầu tư, phát triển khu công nghiệp, thu hút lượng người của các xã vào làm công nhân khá đông. Các chủ trương chính sách về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như triển khai thực hiện đã dần đi vào cuộc sống giúp nâng cao nhận thức và hành động của mọi người.

Mặc dù diện tích sau sáp nhập của xã khá rộng nhưng với quy hoạch phù hợp, nhân dân sống tập trung, các trường học được đặt ở vị trí trung tâm những khu dân cư nên rất thuận lợi cho việc đi lại học tập của học sinh.

Nhà trường được sự chỉ đạo trực tiếp từ Sở GD&ĐT thành phố Hải Phòng.

Đảng bộ, chính quyền địa phương quan tâm đến các hoạt động giáo dục, kịp thời giao thêm chỉ tiêu lao động hợp đồng để đáp ứng yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày không phải thu tiền từ cha mẹ HS. Trưởng phòng VH-XH là người có kinh nghiệm trong quản lí giáo dục.

Ban đại diện Cha mẹ học sinh thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình trên mọi hoạt động của nhà trường, phối kết hợp trong việc giáo dục học sinh; động viên thầy trò kịp thời trong mọi hoạt động; hỗ trợ học sinh nhà trường nhiều mặt: tinh thần, vật chất để tu sửa cơ sở vật chất nhà trường.

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI) có thể hỗ trợ CBGV trong quản lí và giáo dục.

Đến nay, gần 100% các gia đình học sinh có mạng Internet, thiết bị công nghệ số... Trình độ công nghệ của một số phụ huynh học sinh ngày được nâng cao, có thể hỗ trợ học sinh trong các hoạt động học tập, giáo dục, vui chơi...thuận lợi phối hợp các lực lượng cũng như triển khai học các môn liên quan đến công nghệ.

### **1.2.Thách thức**

Yêu cầu công cuộc giáo dục ngày càng cao, đòi hỏi đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng yêu cầu cầu đổi mới của chương trình GDPT 2018. Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số và trí tuệ nhân tạo đòi hỏi đội ngũ phải biết

khai thác, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới công tác quản lý và đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của HS để nâng cao chất lượng. Trong khi đội ngũ GV của trường còn có GV cao tuổi, năng lực CNTT hạn chế.

Mặt khác, thực hiện Nghị quyết về Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính địa phương 02 cấp, địa bàn xã Gia Lộc có 06 trường tiểu học, trong đó có 01 trường (TH Gia Lương) đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và 05 trường đạt chuẩn QG mức độ 1 từ nhiều năm; 4/6 trường có bề dày thành tích. Đây là một thách thức lớn đối với nhà trường trong việc tạo dựng uy tín, thương hiệu của từng nhà trường.

Cán bộ phòng VH-XH hầu hết không có chuyên môn về giáo dục nên khó có thể hỗ trợ các nhà trường giải quyết những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện nhiệm vụ giáo dục và quản lý giáo dục.

Chính vì vậy, để đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện giáo dục, đòi hỏi cán bộ quản lý của nhà trường phải năng động, sáng tạo, nhạy bén; quản lý và sử dụng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên một cách hiệu quả, quản lý và sử dụng công tác tài chính chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; đội ngũ CBGVNV phải có năng lực chuyên môn thực sự, tâm huyết với nghề, hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học của mình.

## **2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025 - 2026**

### **2.1. Đặc điểm học sinh của trường**

| Khối        | Số lớp    | Số HS      | Số HS nữ   | Số HS nam  | HS KT    | Trẻ mồ côi | Con hộ nghèo | Con hộ cận nghèo | Con LLVT | HS lưu ban | HS bán trú |
|-------------|-----------|------------|------------|------------|----------|------------|--------------|------------------|----------|------------|------------|
| 1           | 3         | 88         | 41         | 47         | 0        |            | 1            | 3                |          | 1          | 41         |
| 2           | 3         | 87         | 38         | 49         | 2        | 2          |              | 1                | 2        | 1          | 32         |
| 3           | 3         | 79         | 34         | 45         | 1        | 1          |              |                  | 1        | 0          | 20         |
| 4           | 2         | 66         | 29         | 37         | 1        | 1          |              | 0                | 5        | 1          | 15         |
| 5           | 3         | 89         | 48         | 41         | 0        | 3          |              |                  | 1        | 0          | 9          |
| <b>Cộng</b> | <b>14</b> | <b>409</b> | <b>190</b> | <b>219</b> | <b>4</b> | <b>7</b>   | <b>1</b>     | <b>4</b>         | <b>9</b> | <b>3</b>   | <b>117</b> |

#### **\* Thuận lợi:**

Phần lớn học sinh chăm, ngoan, có ý thức vươn lên trong học tập; có tinh thần trách nhiệm và có ý chí phấn đấu vươn lên; được gia đình và xã hội quan tâm.

Quy mô số lớp học không lớn giúp nhà trường dễ tổ chức các hoạt động GD.

Số học sinh trên lớp không cao, trung bình dưới 30 học sinh/lớp, thuận lợi cho giáo viên trong việc quản lý và tổ chức các hoạt động GD theo nhóm hoặc cả lớp.

**\* Khó khăn:**

Kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp của nhiều học sinh hạn chế, phát âm lệch chuẩn (đặc biệt là l/n), chưa phân biệt tốt các phụ âm dễ lẫn (n/l, ch/tr, d/r/gi...) nên viết mắc lỗi khá nhiều; vốn từ ít, nhận biết về tự nhiên còn chậm, không phong phú.

Một số em chưa có thói quen tập trung chú ý trong các hoạt động giáo dục và học tập; chưa biết chủ động thắc mắc, đặt câu hỏi để hỏi thầy cô, bạn bè .... nhiều học sinh chưa thực sự mạnh dạn tự tin trong học tập cũng như trong các hoạt động.

Tỉ lệ HS theo giới tính không cân đối (190 nữ /219 nam, số HS khuyết tật học hòa nhập khá nhiều (4 em) cũng là khó khăn trong quá trình dạy học để 100% các em hoàn thành chương trình lớp học.

Vẫn còn nhiều cha mẹ học sinh còn thiếu kiến thức và kỹ năng giáo dục, thiếu nhiệt tình chưa tích cực phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và nhà trường trong việc giáo dục con em nên việc dạy và rèn kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tự phục vụ cho con em còn rất hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả giáo dục của nhà trường.

**2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý**

Tổng số CBQL, giáo viên, nhân viên: 26. Tỷ lệ giáo viên/lớp:1,43

| TT             | CBQL, giáo viên,<br>nhân viên | SL | Giới tính |    | Độ tuổi |           |           |         | Trình độ đào tạo |    |           | VC | GV<br>HĐ |
|----------------|-------------------------------|----|-----------|----|---------|-----------|-----------|---------|------------------|----|-----------|----|----------|
|                |                               |    | Nam       | Nữ | ≤<br>30 | 31-<br>40 | 41-<br>50 | ><br>50 | CĐ               | ĐH | Sau<br>ĐH |    |          |
| Cán bộ quản lý |                               | 2  | 1         | 1  | 0       | 0         | 1         | 1       |                  | 2  | 0         | 2  |          |
| 1.             | Hiệu trưởng                   | 1  |           | 1  |         |           |           | 1       |                  | 1  |           | 1  |          |
| 2.             | Phó hiệu trưởng               | 1  | 1         |    |         |           | 1         |         |                  | 1  |           | 1  |          |
| Giáo viên      |                               | 21 |           | 21 | 4       | 10        | 2         | 5       | 1                | 20 | 0         | 19 | 2        |
| 1.             | GV dạy môn cơ bản             | 15 |           | 15 | 4       | 5         | 1         | 5       | 1                | 14 | 0         | 14 | 1        |
| 2.             | GV dạy môn chuyên             | 6  |           | 6  |         | 5         | 1         |         |                  | 6  |           | 5  | 1        |
| 2.1            | Ngoại ngữ                     | 2  |           | 2  |         | 2         |           |         |                  | 2  |           | 1  | 1        |
| 2.2            | Tin học và Công nghệ          | 1  |           | 1  |         | 1         |           |         |                  | 1  |           | 1  |          |
| 2.3            | Giáo dục thể chất             | 1  |           | 1  |         | 1         |           |         |                  | 1  |           | 1  |          |
| 2.4            | Nghệ thuật (Âm nhạc)          | 1  |           | 1  |         |           | 1         |         |                  | 1  |           | 1  |          |
| 2.5            | Nghệ thuật (Mỹ thuật)         | 1  |           | 1  |         | 1         |           |         |                  | 1  |           | 1  |          |
|                | Nhân viên                     | 4  | 2         | 2  |         | 1         | 1         | 2       | 2                | 0  | 0         | 3  | 1        |
| 1.             | Thư viện, thiết bị            | 1  |           | 1  |         |           | 1         |         | 1                |    |           | 1  |          |

|             |                |           |          |           |          |           |          |          |          |           |          |           |          |
|-------------|----------------|-----------|----------|-----------|----------|-----------|----------|----------|----------|-----------|----------|-----------|----------|
| 2.          | Kế toán        | 1         |          | 1         |          | 1         |          |          | 1        |           |          | 1         |          |
| 3.          | Văn thư - Y tế | 1         | 1        |           |          |           |          | 1        |          |           |          | 1         |          |
| 4           | Bảo vệ         | 1         | 1        |           |          |           |          | 1        |          |           |          |           | 1        |
| <b>Tổng</b> |                | <b>27</b> | <b>3</b> | <b>24</b> | <b>4</b> | <b>11</b> | <b>4</b> | <b>8</b> | <b>3</b> | <b>22</b> | <b>0</b> | <b>24</b> | <b>3</b> |

**\* Điểm mạnh:**

Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có tinh thần trách nhiệm cao, tâm huyết với công việc; nhiệt tình, năng động, làm việc khoa học, nghiêm túc trong công việc; luôn quan tâm chăm lo cho đời sống CBGVNV và học sinh.

Trường có quy mô vừa phải, đội ngũ giáo viên cơ bản đủ cơ cấu, loại hình, tỉ lệ giáo viên trong độ trung tuổi, vững chuyên môn khá lớn (15/20) chiếm 75%; nhiều giáo viên trẻ giàu nhiệt huyết, say sưa với nghề, có năng lực công nghệ thông tin.

Giáo viên các môn chuyên còn trẻ, khỏe, chuyên môn vững vàng, ứng dụng thành thạo CNTT trong dạy học và quản lý hồ sơ sổ sách. Nhà trường có giáo viên tin học là nòng cốt trong công cuộc thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục;

Lãnh đạo nhà trường đảm nhận vai trò lãnh đạo một cách vững vàng và tự tin, nhiệt tình, cầu tiến và chăm lo cho hoạt động và sự quá trình phát triển của nhà trường;

Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường có sức khỏe đảm bảo, có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín với học sinh và nhân dân địa phương, nhiệt tình trong công việc và có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

**\* Điểm yếu:**

Đội ngũ giáo viên chưa thật sự đều tay về chuyên môn nghiệp vụ; một số chưa có nhiều kinh nghiệm trong xử lý các tình huống sư phạm, khả năng quản lý lớp và giáo dục học sinh còn hạn chế. Một số GV cao tuổi, trình độ ngoại ngữ và CNTT rất hạn chế, ngại đổi mới gây khó khăn trong việc áp dụng các hình thức đổi mới hoạt động giáo dục. Nhà trường còn 01 GV cao tuổi (nghỉ hưu vào tháng 7 năm 2026) có trình độ Cao đẳng sư phạm - chưa đạt trình độ chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019.

Việc tiếp cận và vận dụng các phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực, giáo dục STEM/STEAM của một vài giáo viên còn hạn chế; việc tổ chức học sinh làm việc theo nhóm, hướng dẫn các hoạt động học tập của học sinh nhằm phát triển các năng lực của cá nhân chưa được giáo viên thực hiện thường xuyên.

**2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

Phòng học: 14 phòng/14 lớp. Trong đó phòng học kiên cố:14 phòng;

Phòng học bộ môn: 02 phòng;

Bàn ghế HS: 250 bộ bàn đúng tiêu chuẩn (bàn 2 chỗ ngồi, ghế rời có lưng tựa)

Bàn ghế GV: 17 bộ;

Bảng chống lóa: 17 cái, trong đó có 1 bảng đa năng;

Đồ dùng dạy học: Giáo viên: 14 bộ; học sinh có đủ đồ dùng theo quy định;

Ti vi màn hình rộng 55 inch: 16 chiếc, đủ tại 14 lớp học, phòng học bộ môn và phòng học thư viện;

Bảng tương tác + máy chiếu đa năng: 1 bộ;

Đường truyền Internet tới 100% phòng học và phòng làm việc;

**\* Thuận lợi:**

Cơ sở vật chất được đầu tư khá khang trang, đồng bộ. Cảnh quan nhà trường gọn gàng, khang trang, sạch đẹp, nhiều cây xanh, đảm bảo an toàn;

Có đủ 1 phòng học/lớp. Mỗi phòng học có đủ trang thiết bị cần thiết và có thiết bị dạy học hiện đại phục vụ dạy học;

Sân trường được lát gạch nung, có mái che thoáng mát. Khuôn viên nhà trường có hệ thống tường rào kiên cố bao quanh, khu vệ sinh, nhà để xe cho cả GV và HS phù hợp, an toàn.

Phòng ngủ của HS ăn bán trú có máy điều hòa.

**\* Khó khăn:**

Kinh tế địa phương sau sáp nhập được đánh giá có sự phát triển nhưng địa bàn xã rộng, số lượng các nhà trường tăng lên rất nhiều so với trước đây (19 trường từ cấp học MN đến THCS), kinh tế dành cho phát triển giáo dục còn hạn hẹp nên chưa đáp ứng được nhu cầu xây dựng CSVN của các nhà trường.

Tuy đã có ý kiến chỉ đạo của cấp trên trong việc sử dụng các công trình, trụ sở dôi dư khi sáp nhập đơn vị cấp xã, tuy nhiên, những công trình này đều trong tình trạng xuống cấp và quy mô phòng ốc không phù hợp với trường học, cần nhiều kinh phí để tu bổ, sửa chữa mới sử dụng được.

Hiện tại, cơ sở vật chất của nhà trường còn thiếu 2 phòng học bộ môn; diện tích các phòng làm việc, phòng chức năng, khu vệ sinh dành cho HS chưa đảm bảo; sân chơi, bãi tập chưa đủ rộng; thiếu thiết bị dạy học các khối lớp 2, 3, 4, 5. Chưa có phòng ăn, phòng ngủ riêng biệt.

## **II. Mục tiêu và nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025 - 2026**

### **1. Mục tiêu và nhiệm vụ chung**

1.1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT) theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương; triển khai dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục tiểu học.

1.2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; bố trí đội ngũ giáo viên hợp lý; có giải pháp phù hợp để thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

1.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI); nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai.

1.4. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

1.5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền, tham mưu cấp ủy địa phương đưa giáo dục vào chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội cấp xã/phường/đặc khu với các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện của từng địa phương.

Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông, Kế hoạch giáo dục nhà trường được xây dựng đáp ứng tốt nhất yêu cầu phát triển về phẩm chất và năng lực của học sinh để mỗi học sinh được học tập theo chương trình giáo dục phù hợp nhất với năng lực, nhu cầu, hứng thú và sở thích của bản thân.

**2. Chỉ tiêu cụ thể** (Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc một năm học đối với từng khối lớp; số lượng, chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học)

| Chất lượng giáo dục                  | Lớp 1    |           | Lớp 2    |           | Lớp 3    |           | Lớp 4    |           | Lớp 5    |           | Toàn trường |           | Ghi chú |
|--------------------------------------|----------|-----------|----------|-----------|----------|-----------|----------|-----------|----------|-----------|-------------|-----------|---------|
|                                      | Số lượng | Tỉ lệ (%) | Số lượng | Tỉ lệ (%) | Số lượng | Tỉ lệ (%) | Số lượng | Tỉ lệ (%) | Số lượng | Tỉ lệ (%) | Số lượng    | Tỉ lệ (%) |         |
| I. Các môn học và hoạt động giáo dục |          |           |          |           |          |           |          |           |          |           |             |           |         |
| 1. Tiếng Việt                        | 88       | 100       | 85       | 100       | 78       | 100       | 65       | 100       | 89       | 100       | 405         | 100       | KT:4    |
| Hoàn thành tốt                       | 57       | 64,8      | 50       | 58,8      | 46       | 59,0      | 36       | 55,4      | 48       | 53,9      | 237         | 58,5      |         |
| Hoàn thành                           | 30       | 34,1      | 35       | 41,2      | 32       | 41,0      | 29       | 44,6      | 41       | 46,1      | 167         | 41,2      |         |
| Chưa hoàn thành                      | 1        | 1,1       | 0        | 0         | 0        | 0         | 0        | 0         | 0        | 0         | 1           | 0,3       |         |
| 2. Toán                              | 88       | 100       | 85       | 100       | 78       | 100       | 65       | 100       | 89       | 100       | 405         | 100       | KT:4    |
| Hoàn thành tốt                       | 57       | 64,8      | 50       | 58,8      | 43       | 55,1      | 34       | 52,3      | 49       | 55,1      | 233         | 57,5      |         |

[illegible]

[illegible]

|                              |             |           |            |           |            |           |            |           |            |           |            |            |            |      |
|------------------------------|-------------|-----------|------------|-----------|------------|-----------|------------|-----------|------------|-----------|------------|------------|------------|------|
| <b>Trách nhiệm</b>           | Tốt         | 59        | 67,0       | 55        | 64,7       | 52        | 66,7       | 39        | 60         | 49        | 55,1       | 254        | 62,7       |      |
|                              | Đạt         | 29        | 33,0       | 30        | 35,3       | 26        | 33,3       | 26        | 40         | 40        | 44,9       | 151        | 37,3       |      |
|                              | Cần cố gắng | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0          | 0          |      |
| <b>III. Năng lực</b>         |             |           |            |           |            |           |            |           |            |           |            |            |            |      |
| <b>1. Năng lực chung</b>     |             | <b>88</b> | <b>100</b> | <b>85</b> | <b>100</b> | <b>78</b> | <b>100</b> | <b>65</b> | <b>100</b> | <b>89</b> | <b>100</b> | <b>405</b> | <b>100</b> | KT:4 |
| <b>Tự chủ và tự học</b>      | Tốt         | 52        | 59,1       | 52        | 61,2       | 49        | 62,8       | 38        | 58,5       | 43        | 48,3       | 234        | 57,8       |      |
|                              | Đạt         | 35        | 39,8       | 33        | 38,8       | 29        | 37,2       | 27        | 41,5       | 46        | 51,7       | 171        | 42,2       |      |
|                              | Cần cố gắng | 1         | 1,1        | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0          | 0          |      |
| <b>Giao tiếp và hợp tác</b>  | Tốt         | 54        | 61,4       | 57        | 67,1       | 48        | 61,5       | 37        | 56,9       | 46        | 51,7       | 242        | 59,8       |      |
|                              | Đạt         | 33        | 37,5       | 28        | 32,9       | 30        | 38,5       | 28        | 43,1       | 43        | 48,3       | 163        | 40,2       |      |
|                              | Cần cố gắng | 1         | 1,1        | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0          | 0          |      |
| <b>GQ vấn đề và sáng tạo</b> | Tốt         | 52        | 59,1       | 52        | 61,2       | 46        | 59,0       | 36        | 55,4       | 44        | 49,4       | 230        | 56,8       |      |
|                              | Đạt         | 35        | 39,8       | 33        | 38,8       | 32        | 41,0       | 29        | 44,6       | 45        | 50,6       | 175        | 43,2       |      |
|                              | Cần cố gắng | 1         | 1,1        | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0          | 0          |      |
| <b>2. NL đặc thù</b>         |             | <b>88</b> | <b>100</b> | <b>85</b> | <b>100</b> | <b>78</b> | <b>100</b> | <b>65</b> | <b>100</b> | <b>89</b> | <b>100</b> | <b>405</b> | <b>100</b> | KT:4 |
| <b>Ngôn ngữ</b>              | Tốt         | 55        | 62,5       | 53        | 62,4       | 48        | 61,5       | 37        | 56,9       | 43        | 48,3       | 236        | 58,3       |      |
|                              | Đạt         | 31        | 36,4       | 32        | 37,6       | 30        | 38,5       | 28        | 43,1       | 46        | 51,7       | 169        | 41,7       |      |
|                              | Cần cố gắng | 1         | 1,1        | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0          | 0          |      |
| <b>Tính toán</b>             | Tốt         | 55        | 62,5       | 55        | 64,7       | 47        | 60,3       | 37        | 56,9       | 49        | 55,1       | 243        | 60         |      |
|                              | Đạt         | 33        | 37,5       | 30        | 35,3       | 31        | 39,7       | 28        | 43,1       | 40        | 44,9       | 162        | 40         |      |
|                              | Cần cố gắng | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0          | 0          |      |
| <b>Thẩm mĩ</b>               | Tốt         | 52        | 59,1       | 55        | 64,7       | 46        | 59,0       | 36        | 54,5       | 49        | 55,1       | 238        | 58,9       |      |
|                              | Đạt         | 36        | 40,9       | 30        | 35,3       | 32        | 41         | 29        | 45,5       | 40        | 44,9       | 167        | 41,1       |      |
|                              | Cần cố gắng | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0          | 0          |      |
| <b>Thể chất</b>              | Tốt         | 53        | 60,2       | 55        | 64,7       | 50        | 64,1       | 41        | 63,1       | 51        | 57,3       | 250        | 61,7       |      |
|                              | Đạt         | 35        | 39,8       | 30        | 35,3       | 28        | 35,9       | 24        | 36,9       | 38        | 42,7       | 155        | 38,3       |      |
|                              | Cần cố gắng | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0          | 0          |      |
| <b>Khoa học</b>              | Tốt         | 56        | 63,6       | 52        | 61,2       | 50        | 64,1       | 39        | 60         | 52        | 58,4       | 249        | 61,5       |      |
|                              | Đạt         | 32        | 36,4       | 33        | 38,8       | 28        | 35,9       | 26        | 40         | 37        | 41,6       | 156        | 38,5       |      |
|                              | Cần cố gắng | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0         | 0          | 0          | 0          |      |
| <b>Lớp 3, lớp 4, lớp 5</b>   |             |           |            |           |            | <b>78</b> | <b>100</b> | <b>65</b> | <b>100</b> | <b>89</b> | <b>100</b> | <b>232</b> | <b>100</b> | KT:2 |
| <b>Tin</b>                   | Tốt         |           |            |           |            | 43        | 55,1       | 34        | 52,3       | 47        | 52,8       | 124        | 53,4       |      |

|                                                          |             |    |      |    |      |    |      |    |      |    |      |     |      |      |
|----------------------------------------------------------|-------------|----|------|----|------|----|------|----|------|----|------|-----|------|------|
| <b>học</b>                                               | Đạt         |    |      |    |      | 35 | 44,9 | 31 | 47,7 | 42 | 47,2 | 108 | 46,6 |      |
|                                                          | Cần cố gắng |    |      |    |      | 0  | 0    | 0  | 0    | 0  | 0    | 0   | 0    |      |
| <b>Công nghệ</b>                                         | Tốt         |    |      |    |      | 43 | 55,1 | 34 | 52,3 | 47 | 52,8 | 124 | 53,4 | KT:2 |
|                                                          | Đạt         |    |      |    |      | 35 | 44,9 | 31 | 47,7 | 42 | 47,2 | 108 | 46,6 |      |
|                                                          | Cần cố gắng |    |      |    |      | 0  | 0    | 0  | 0    | 0  | 0    | 0   | 0    |      |
| <b>IV. Khen thưởng</b>                                   |             |    |      |    |      |    |      |    |      |    |      |     |      |      |
| HS Xuất sắc                                              |             | 26 | 29,5 | 31 | 36,5 | 22 | 28,2 | 15 | 23,1 | 20 | 22,5 | 114 | 28,1 |      |
| HS Tiêu biểu                                             |             | 26 | 29,5 | 25 | 29,4 | 22 | 28,2 | 15 | 23,1 | 24 | 27,0 | 112 | 27,7 |      |
| <b>V. Hoàn thành chương trình lớp học, HTCT tiểu học</b> |             |    |      |    |      |    |      |    |      |    |      |     |      |      |
| Hoàn thành CTLH, HTCTTH                                  |             | 87 | 98,9 | 85 | 100  | 78 | 100  | 65 | 100  | 89 | 100  | 404 | 99,8 | KT:4 |
| Chưa hoàn thành CT LH                                    |             | 1  | 1,1  | 0  | 0    | 0  | 0    | 0  | 0    | 0  | 0    | 1   | 0,2  |      |

**III. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học** (tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình cấp tiểu học)

**1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục**

| T<br>T                                  | Hoạt<br>động<br>GD | Số tiết lớp 1 |     |      | Số tiết lớp 2 |     |      | Số tiết lớp 3 |     |      | Số tiết lớp 4 |     |      | Số tiết lớp 5 |     |      |
|-----------------------------------------|--------------------|---------------|-----|------|---------------|-----|------|---------------|-----|------|---------------|-----|------|---------------|-----|------|
|                                         |                    | Tổng          | HKI | HKII | Tổng          | HKI | HKII | Tổng          | HKI | HKII | Tổng          | HKI | HKII | Tổng          | HKI | HKII |
| 1. Môn học /hoạt động giáo dục bắt buộc |                    |               |     |      |               |     |      |               |     |      |               |     |      |               |     |      |
| 1                                       | T.Việt             | 420           | 216 | 204  | 350           | 180 | 170  | 245           | 126 | 119  | 245           | 126 | 119  | 245           | 126 | 119  |
| 2                                       | Toán               | 105           | 54  | 51   | 175           | 90  | 85   | 175           | 90  | 85   | 175           | 90  | 85   | 175           | 90  | 85   |
| 3                                       | NN1                |               |     |      |               |     |      | 140           | 72  | 68   | 140           | 72  | 68   | 140           | 72  | 68   |
| 4                                       | Đạo đức            | 35            | 18  | 17   | 35            | 18  | 17   | 35            | 18  | 17   | 35            | 18  | 17   | 35            | 18  | 17   |
| 5                                       | TN-XH              | 70            | 36  | 34   | 70            | 36  | 34   | 70            | 36  | 34   |               |     |      |               |     |      |
| 6                                       | KH                 |               |     |      |               |     |      |               |     |      | 70            | 36  | 34   | 70            | 36  | 34   |
| 7                                       | LS&ĐL              |               |     |      |               |     |      |               |     |      | 70            | 36  | 34   | 70            | 36  | 34   |
| 8                                       | GDTC               | 70            | 36  | 34   | 70            | 36  | 34   | 70            | 36  | 34   | 70            | 36  | 34   | 70            | 36  | 34   |
| 9                                       | ÂN                 | 35            | 18  | 17   | 35            | 18  | 17   | 35            | 18  | 17   | 35            | 18  | 17   | 35            | 18  | 17   |
| 10                                      | MT                 | 35            | 18  | 17   | 35            | 18  | 17   | 35            | 18  | 17   | 35            | 18  | 17   | 35            | 18  | 17   |
| 11                                      | Tin-CN             |               |     |      |               |     |      | 70            | 36  | 34   | 70            | 36  | 34   | 70            | 36  | 34   |

|                                                            |                                              |             |            |            |             |            |            |             |            |            |             |            |            |             |            |            |
|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------|-------------|------------|------------|-------------|------------|------------|-------------|------------|------------|-------------|------------|------------|-------------|------------|------------|
| 12                                                         | HĐTN<br>(SH dưới<br>cờ, SH lớp,<br>chủ điểm) | 105         | 54         | 51         | 105         | 54         | 51         | 105         | 54         | 51         | 105         | 54         | 51         | 105         | 54         | 51         |
| <b>2. Môn học tự chọn</b>                                  |                                              |             |            |            |             |            |            |             |            |            |             |            |            |             |            |            |
| 1                                                          | NN1(T.A)                                     | 70          | 36         | 34         | 70          | 36         | 34         |             |            |            |             |            |            |             |            |            |
| 2                                                          | Tin học                                      |             |            |            |             |            |            |             |            |            |             |            |            |             |            |            |
| <b>3. Hoạt động củng cố, tăng cường</b>                    |                                              |             |            |            |             |            |            |             |            |            |             |            |            |             |            |            |
| 1                                                          | T.Việt+                                      | 70          | 36         | 34         | 70          | 36         | 34         | 70          | 36         | 34         | 18          | 9          | 9          | 18          | 9          | 9          |
| 2                                                          | Toán+                                        | 35          | 18         | 17         | 35          | 18         | 17         | 35          | 18         | 17         | 17          | 9          | 8          | 17          | 9          | 8          |
| 3                                                          | Mĩ thuật                                     | 35          | 18         | 17         | 0           | 0          | 0          |             |            |            |             |            |            |             |            |            |
| 4                                                          | Âm nhạc                                      | 0           | 0          | 0          | 35          | 18         | 17         |             |            |            |             |            |            |             |            |            |
| 5                                                          | HĐGD<br>theo lớp                             | 38          | 21         | 17         | 35          | 18         | 17         | 35          | 18         | 17         | 35          | 18         | 17         | 35          | 18         | 17         |
| <b>3. Hoạt động giáo dục tập thể tập trung toàn trường</b> |                                              |             |            |            |             |            |            |             |            |            |             |            |            |             |            |            |
|                                                            |                                              | 20          | 11         | 9          | 20          | 11         | 9          | 20          | 11         | 9          | 20          | 11         | 9          | 20          | 11         | 9          |
| <b>Tổng</b>                                                |                                              | <b>1143</b> | <b>587</b> | <b>564</b> | <b>1140</b> | <b>587</b> | <b>564</b> | <b>1140</b> | <b>587</b> | <b>564</b> | <b>1140</b> | <b>587</b> | <b>564</b> | <b>1140</b> | <b>587</b> | <b>564</b> |

## 2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

### 2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

Dự kiến các hoạt động tập thể trong năm học:

| Tháng         | Chủ điểm             | Nội dung trọng tâm                                                           | Hình thức tổ chức | Thời gian thực hiện            | Người thực hiện | Lực lượng cùng tham gia |
|---------------|----------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------|--------------------------------|-----------------|-------------------------|
| Tháng 9/2025  | Vui đến trường       | Khai giảng                                                                   | Tập trung         | Sáng 5/9                       | Toàn trường     | CMHS                    |
| Tháng 10/2025 | Chăm ngoan, học giỏi | Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời. Kể chuyện theo sách chủ đề Bác Hồ với GD | Tập trung         | Tiết GDTT thứ Sáu 03/10 (1t)   | GVCN, HS        | NVTV                    |
|               |                      | Tết Trung thu (Dự kiến mời LD xã)                                            | Tập trung         | Chiều thứ Hai, 06/10/2025 (3t) | GVCN, HS        | CMHS                    |

|                  |                                             |                                                                                     |           |                                             |                |                          |
|------------------|---------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------|----------------|--------------------------|
|                  |                                             | Tổng kết ATGT<br>“Chúng em với ATGT”                                                | Tập trung | Chiều thứ Sáu<br>Ngày 31/10<br>(1 tiết)     | GVCN,<br>HS    | PHHS<br>NV nhà<br>trường |
| Tháng<br>11/2025 | Tri ân thầy cô                              | Chào mừng Ngày Nhà<br>giáo Việt Nam; <b>Hội thi<br/>“Giai điệu tuổi hồng”</b>       | Tập trung | Sáng thứ<br>Tu/20/11 (4t)                   | Toàn<br>trường | CMHS                     |
| Tháng<br>12/2025 | Uống nước nhớ<br>nguồn                      | Kỉ niệm 80 năm ngày<br>thành lập QĐND Việt<br>Nam. Hội khỏe Phù<br>Đổng cấp trường. | Tập trung | Chiều thứ<br>Sáu/19/12 (3t)                 | Toàn<br>trường | CMHS                     |
| Tháng<br>02/2026 | Chào Xuân mới<br>- Mừng Đảng<br>quang vinh  | Chào mừng ngày thành<br>lập Đảng Cộng sản Việt<br>Nam                               | Tập trung | <b>Thứ Hai/<br/>02/02 (1t)</b>              | Toàn<br>trường | CMHS                     |
|                  | Mừng Xuân<br>2026                           | Vui Hội xuân Bính Ngọ<br>2026                                                       | Tập trung | Thứ Sáu/<br>13/02 (1t)                      | Toàn<br>trường | CMHS                     |
| Tháng<br>3/2026  | Thiếu nhi vui<br>khỏe tiến bước<br>lên Đoàn | Ngày hội thiếu nhi vui<br>khỏe: Thi nghi thức Đội                                   | Tập trung | Chiều thứ<br>Năm/26/3 (3t)                  | Toàn<br>trường | CMHS                     |
| Tháng<br>4/2026  | Ngày hội đọc<br>sách                        | Hưởng ứng ngày Sách<br>và Văn hóa đọc                                               | Tập trung | Chiều thứ Ba<br>21/4 (1t)                   | Toàn<br>trường | PHHS                     |
|                  | Ngày hội non<br>sông                        | Giao lưu kỉ niệm 51<br>năm Ngày Giải phóng<br>miền Nam thống nhất<br>đất nước       | Tập trung | Chiều thứ Tư<br>29/4 (3t)                   | Toàn<br>trường | Cựu CB                   |
| Tháng<br>5/2026  | Tự hào truyền<br>thống Đội viên             | Giao lưu kỉ niệm 85<br>năm ngày thành lập Đội<br>TNTP Hồ Chí Minh                   | Tập trung | Tiết GDTT<br>thứ Sáu, 15/5<br>(1t)          | Toàn<br>trường | PHHS                     |
|                  |                                             | Giao lưu văn nghệ, kể<br>chuyện về Bác Hồ<br>(mừng SN Bác)                          | Tập trung | <b>Tiết GDTT<br/>thứ Hai, 18/5<br/>(1t)</b> | Toàn<br>trường |                          |
|                  |                                             | Tổng kết năm học                                                                    | Tập trung | Sáng thứ Sáu,<br>ngày 29/5                  | Toàn<br>trường |                          |

**2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường**

| STT | Nội dung | Hoạt động | Đối tượng/ | Thời gian | Địa điểm | Ghi chú |
|-----|----------|-----------|------------|-----------|----------|---------|
|-----|----------|-----------|------------|-----------|----------|---------|

|   |                         |                                                                     | <b>quy mô</b>            |                                                              |                                                                     |                                                  |
|---|-------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------|--------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| 1 | Sinh hoạt đầu giờ       | Truy bài/đọc sách                                                   | Theo lớp                 | 7h - 7 h15'<br>13h45-14h                                     | Tại lớp                                                             | HS tự quản, TPT, GVTB theo dõi                   |
| 2 | Hoạt động giữa buổi học | TD/múa hát tập thể                                                  | Toàn trường              | 8h35-9h00<br>15h20-15h45                                     | Sân trường                                                          | TD: thứ 3, 5<br>Múa: T 2, 4, 6                   |
| 3 | Bán trú                 | Ăn trưa<br>Xem ti vi/đọc sách/nghe KC<br>Ngủ trưa<br>Vui chơi tự do | Tập thể                  | 10h35-11h10<br>11h10-11h30<br><br>11h30-13h20<br>13h20-13h45 | Phòng học<br>Lớp học/thư viện<br>Phòng học<br>Khuôn viên nhà trường | GV<br>GV<br>GV trông trưa và bảo vệ theo dõi, QL |
| 4 | Sinh hoạt câu lạc bộ    | Bóng đá                                                             | HS có năng khiếu bóng đá | 16h30-17h10                                                  | Sân vận động xã                                                     | GV dạy TD quản lí                                |
|   |                         | Văn nghệ                                                            | HS tự nguyện             | 16h30-17h<br>thứ 6(tuần chẵn)                                | Phòng GDNT                                                          | GV âm nhạc, MT tổ chức                           |
|   |                         | Tiếng Anh                                                           | HS tự nguyện             | 16h30-17h10<br>thứ 6 (tuần lẻ)                               | Phòng tin học                                                       | GVNN                                             |
|   |                         | Toán                                                                | HS lớp 4, 5 tự nguyện    | 16h30-17h10<br>(2 tiết/tuần)                                 | Lớp học                                                             | GVCN lớp                                         |
|   |                         | Cờ vua                                                              | HS có năng khiếu cờ vua  | 16h30-17h10                                                  | Sân trường                                                          | GVCN lớp                                         |
| 5 | Trải nghiệm             | Hội chợ Xuân                                                        | Toàn trường              | Chiều T6/13/2                                                | Sân trường                                                          | GV, PHHS                                         |

### **3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục**

Thực hiện theo Công văn số 5954/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của Sở GDĐT Hải Phòng V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026.

Cụ thể đối với cấp tiểu học:

Ngày tựu trường: Bắt đầu từ ngày 25/8/2025 đối với lớp 1. Bắt đầu từ 29/8/2025 đối với các lớp 2, 3, 4, 5.

Ngày khai giảng: 05/9/2025.

Học kỳ I: Từ ngày 08/9/2025 đến ngày 09/01/2026. Học kỳ II: Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 22/5/2026. Thời điểm kết thúc năm học: trước ngày 30/5/2026. Hoàn thành tuyển sinh lớp 1 trước ngày 31/7/2026.

Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2026

Hoàn thành tuyển sinh lớp 1 năm học 2026-2027 trước ngày 18/7/2026

Thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 - 2026 cụ thể như sau:

### 3.1. Đối với khối lớp 1

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. *(Có phụ lục kế hoạch tuần kèm theo)*

Tổng hợp:

| TT | Nội dung                           | Số lượng tiết học | Chi chú                                                                          |
|----|------------------------------------|-------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Tiếng Việt                         | 420               |                                                                                  |
| 2  | Toán                               | 105               |                                                                                  |
| 3  | Đạo đức                            | 35                |                                                                                  |
| 4  | Tự nhiên và Xã hội                 | 70                |                                                                                  |
| 5  | Giáo dục thể chất                  | 70                |                                                                                  |
| 6  | Âm nhạc                            | 35                |                                                                                  |
| 7  | Mĩ thuật                           | 35                |                                                                                  |
| 8  | Hoạt động trải nghiệm              | 105               |                                                                                  |
| 9  | Ngoại ngữ (Tiếng Anh)              | 70                |                                                                                  |
| 10 | Hoạt động củng cố tăng cường       | 178               |                                                                                  |
|    | <i>Tiếng Việt tăng</i>             | <i>70</i>         |                                                                                  |
|    | <i>Toán tăng</i>                   | <i>35</i>         |                                                                                  |
|    | <i>Nghệ thuật tăng: Mỹ thuật</i>   | <i>35</i>         |                                                                                  |
|    | <i>Nghệ thuật tăng: Âm nhạc</i>    | <i>0</i>          |                                                                                  |
|    | <i>Hoạt động giáo dục theo lớp</i> | <i>38</i>         |                                                                                  |
| 11 | Hoạt động GD tập thể toàn trường   | 20                | Theo chủ điểm tháng                                                              |
| 12 | Hoạt động theo nhu cầu người học   | 102               | Ngoài giờ học                                                                    |
| 13 | Các ngày nghỉ trong năm học        | 4 ngày            | 01/01/2026; 10/3 ÂL (07/4 thứ Hai, bù CN); 30/4 và 01/5/2026<br>30/4 và 1/5/2025 |
| 14 | Tổng số tiết học kỳ I              | 641               |                                                                                  |
| 15 | Tổng số tiết học kỳ II             | 604               |                                                                                  |
| 16 | <b>Tổng số tiết cả năm học</b>     | <b>1245</b>       |                                                                                  |

b) Kế hoạch dạy học các môn học/HĐGD khối lớp 1 *(có phụ lục kèm theo)*

### 3.2. Đối với khối lớp 2

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

*(có phụ lục kế hoạch tuần kèm theo)*

Tổng hợp:

| TT        | Nội dung                           | Số lượng tiết học | Chi chú                                                      |
|-----------|------------------------------------|-------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1         | Tiếng Việt                         | 350               |                                                              |
| 2         | Toán                               | 175               |                                                              |
| 3         | Đạo đức                            | 35                |                                                              |
| 4         | Tự nhiên và Xã hội                 | 70                |                                                              |
| 5         | Giáo dục thể chất                  | 70                |                                                              |
| 6         | Âm nhạc                            | 35                |                                                              |
| 7         | Mĩ thuật                           | 35                |                                                              |
| 8         | Hoạt động trải nghiệm              | 105               |                                                              |
| 9         | Ngoại ngữ (Tiếng Anh)              | 70                |                                                              |
| 10        | Hoạt động củng cố tăng cường       | 178               |                                                              |
|           | <i>Tiếng Việt tăng</i>             | <i>70</i>         |                                                              |
|           | <i>Toán tăng</i>                   | <i>35</i>         |                                                              |
|           | <i>Nghệ thuật tăng: Âm nhạc</i>    | <i>35</i>         |                                                              |
|           | <i>Nghệ thuật tăng: MT</i>         | <i>0</i>          |                                                              |
|           | <i>Hoạt động giáo dục theo lớp</i> | <i>38</i>         |                                                              |
| 11        | Hoạt độngGD tập thể toàn trường    | 20                | Theo chủ điểm tháng                                          |
| 12        | Hoạt động theo nhu cầu người học   | 102               | Ngoài giờ học                                                |
| 13        | Các ngày nghỉ trong năm học        | 4 ngày            | 01/01/2026; 10/3 ÂL (07/4 thứ Hai, bù CN); 30/4 và 01/5/2026 |
| 14        | Tổng số tiết học kỳ I              | 641               |                                                              |
| 15        | Tổng số tiết học kỳ II             | 604               |                                                              |
| <b>16</b> | <b>Tổng số tiết cả năm học</b>     | <b>1245</b>       |                                                              |

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2(có phụ lục kèm theo)

### 3.3. Đối với khối lớp 3

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (có phụ lục kế hoạch tuần kèm theo)

Tổng hợp:

| TT | Nội dung   | Số lượng tiết học | Chi chú |
|----|------------|-------------------|---------|
| 1  | Tiếng Việt | 245               |         |
| 2  | Toán       | 175               |         |

|    |                                    |             |                                                              |
|----|------------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------|
| 3  | Đạo đức                            | 35          |                                                              |
| 4  | Tự nhiên và Xã hội                 | 70          |                                                              |
| 5  | Giáo dục thể chất                  | 70          |                                                              |
| 6  | Âm nhạc                            | 35          |                                                              |
| 7  | Mĩ thuật                           | 35          |                                                              |
| 8  | Hoạt động trải nghiệm              | 105         |                                                              |
| 9  | Ngoại ngữ (Tiếng Anh)              | 140         |                                                              |
| 10 | Tin học-Công nghệ                  | 70          |                                                              |
| 11 | Hoạt động củng cố tăng cường       | 143         |                                                              |
|    | <i>Tiếng Việt tăng</i>             | 70          |                                                              |
|    | <i>Toán tăng</i>                   | 35          |                                                              |
|    | <i>Hoạt động giáo dục theo lớp</i> | 38          |                                                              |
| 12 | Hoạt động GD tập thể toàn trường   | 20          | Theo chủ điểm tháng                                          |
| 13 | Hoạt động theo nhu cầu người học   | 102         | Ngoài giờ học                                                |
| 14 | Các ngày nghỉ trong năm học        | 4 ngày      | 01/01/2026; 10/3 ÂL (07/4 thứ Hai, bù CN); 30/4 và 01/5/2026 |
| 15 | Tổng số tiết học kỳ I              | 641         |                                                              |
| 16 | Tổng số tiết học kỳ II             | 604         |                                                              |
| 17 | <b>Tổng số tiết cả năm học</b>     | <b>1245</b> |                                                              |

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3(có phụ lục kèm theo)

### 3.4. Đối với khối lớp 4

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.  
(có phụ lục kế hoạch tuần kèm theo)

Tổng hợp:

| TT | Nội dung                     | Số lượng tiết học | Chi chú |
|----|------------------------------|-------------------|---------|
| 1  | Tiếng Việt                   | 245               |         |
| 2  | Toán                         | 175               |         |
| 3  | Đạo đức                      | 35                |         |
| 4  | Khoa học                     | 70                |         |
| 5  | Lịch sử và Địa lý            | 70                |         |
| 6  | Giáo dục thể chất            | 70                |         |
| 7  | Âm nhạc                      | 35                |         |
| 8  | Mĩ thuật                     | 35                |         |
| 9  | Hoạt động trải nghiệm        | 105               |         |
| 10 | Ngoại ngữ (Tiếng Anh)        | 140               |         |
| 11 | Tin học- Công nghệ           | 70                |         |
| 12 | Hoạt động củng cố tăng cường | 73                |         |
|    | <i>Tiếng Việt tăng</i>       | 18                |         |

|           |                                  |             |                                                              |
|-----------|----------------------------------|-------------|--------------------------------------------------------------|
|           | <i>Toán tăng</i>                 | 17          |                                                              |
|           | <i>Hoạt động GD theo lớp</i>     | 38          |                                                              |
| 13        | Hoạt động GD tập thể toàn trường | 20          | Theo chủ điểm tháng                                          |
| 14        | Hoạt động theo nhu cầu người học | 102         | Ngoài giờ học                                                |
| 15        | Các ngày nghỉ trong năm          | 4 ngày      | 01/01/2026; 10/3 ÂL (07/4 thứ Hai, bù CN); 30/4 và 01/5/2026 |
| 16        | Tổng số tiết học kỳ I            | 641         |                                                              |
| 17        | Tổng số tiết học kỳ II           | 604         |                                                              |
| <b>18</b> | <b>Tổng số tiết cả năm học</b>   | <b>1245</b> |                                                              |

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (có phụ lục kèm theo)

### 3.5. Đối với khối lớp 5

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (có phụ lục kế hoạch tuần kèm theo)

Tổng hợp:

| TT | Nội dung                         | Số lượng tiết học | Chi chú                                                      |
|----|----------------------------------|-------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1  | Tiếng Việt                       | 245               |                                                              |
| 2  | Toán                             | 175               |                                                              |
| 3  | Đạo đức                          | 35                |                                                              |
| 4  | Khoa học                         | 70                |                                                              |
| 5  | Lịch sử và Địa lý                | 70                |                                                              |
| 6  | Giáo dục thể chất                | 70                |                                                              |
| 7  | Âm nhạc                          | 35                |                                                              |
| 8  | Mĩ thuật                         | 35                |                                                              |
| 9  | Hoạt động trải nghiệm            | 105               |                                                              |
| 10 | Ngoại ngữ (Tiếng Anh)            | 140               |                                                              |
| 11 | Tin học- Công nghệ               | 70                |                                                              |
| 12 | Hoạt động củng cố tăng cường     | 73                |                                                              |
|    | <i>Tiếng Việt tăng</i>           | 18                |                                                              |
|    | <i>Toán tăng</i>                 | 17                |                                                              |
|    | <i>Hoạt động GD theo lớp</i>     | 38                |                                                              |
| 13 | Hoạt động GD tập thể toàn trường | 20                | Theo chủ điểm tháng                                          |
| 14 | Sinh hoạt chuyên môn             |                   | Ngoài giờ học                                                |
| 15 | Các ngày nghỉ trong năm          | 4 ngày            | 01/01/2026; 10/3 ÂL (07/4 thứ Hai, bù CN); 30/4 và 01/5/2026 |
| 16 | Tổng số tiết học kỳ I            | 641               |                                                              |
| 17 | Tổng số tiết học kỳ II           | 604               |                                                              |

|           |                                |             |  |
|-----------|--------------------------------|-------------|--|
| <b>18</b> | <b>Tổng số tiết cả năm học</b> | <b>1245</b> |  |
|-----------|--------------------------------|-------------|--|

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5(*có phụ lục kèm theo*)

### **III. Giải pháp thực hiện**

#### **1. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu**

Chủ động và chú trọng việc tham mưu với chính quyền địa phương giải pháp trong việc bố trí nguồn lực để xây dựng và tu bổ trường, lớp, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, học liệu để triển khai hiệu quả CT GDPT theo quy định, đặc biệt chú trọng đầu tư phòng học thực hành, trải nghiệm STEM, từng bước hướng tới hiện đại hóa cơ sở vật chất cho giáo dục tiểu học theo chỉ đạo của Bộ chính trị, Chính phủ và Bộ GDĐT; đồng thời sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, tăng cường thiết bị dạy học tự làm, khắc phục tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”.

Rà soát, sửa chữa, bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu theo Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học. Tổ chức cho cán bộ giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh cùng làm đồ dùng dạy học. Khai thác các nguồn lực để từng bước đầu tư các thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng dạy và học.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của địa phương và ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. Khai thác sử dụng các thiết bị hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học.

Huy động các nguồn hỗ trợ các điều kiện về cơ sở vật chất thiết bị theo Thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

#### **2. Thực hiện toàn diện chương trình Giáo dục**

##### **2.1. Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch giáo dục**

Chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, chỉ đạo tổ CM xây dựng kế hoạch dạy học các môn học/HĐGD và kế hoạch bài dạy theo Công văn 2345 của Bộ GDĐT.

Căn cứ các Công văn hướng dẫn, bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm cuối năm học học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình

## **2.2. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, Tin học**

Nhà trường chủ động, sáng tạo trong huy động nguồn lực, sử dụng hợp lý, khoa học các nguồn kinh phí được cấp và cơ sở vật chất hiện có, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, đặc biệt là giáo viên dạy ngoại ngữ, dạy môn học khác bằng ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 (bắt buộc) đối với lớp 3,4,5 dựa trên kết quả lựa chọn của Tổ chuyên môn nhà trường và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT. Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1 và lớp 2. Chú ý bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp. Tổ chức lấy ý kiến PHHS và HS về việc tự nguyện tham gia học tiếng Anh giao tiếp có yếu tố người nước ngoài.

Tổ chức dạy học môn Tin học – Công nghệ bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, đáp ứng yêu cầu cần thiết của chương trình “Công dân số” “.

## **2.3. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các môn học và hoạt động giáo dục tăng cường, mở rộng**

Thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường và căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của các cấp xét nhu cầu tự nguyện đăng kí tham gia của các em học sinh và các bậc phụ huynh, nhà trường tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục tăng cường, mở rộng cụ thể như sau:

+ Thực hiện dạy tích hợp và lồng ghép các nội dung giáo dục như : Giáo dục Quyền con người; GD Quốc phòng-An ninh; Học thông qua chơi; GD kĩ năng sống, kĩ năng phòng, tránh đuối nước, tai nạn thương tích; GD An toàn giao thông; Bình đẳng giới, ... theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Ngoài ra, thực hiện lồng ghép các nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; sử dụng tài liệu: “Bác Hồ và những bài học đạo đức, lối sống” lồng ghép trong các tiết hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, các tiết dạy của môn đạo đức: Đạo đức, Tiếng Việt, TNXH, Lịch sử& Địa lý, ....

+ Tiết học tăng cường Tiếng Việt và Toán đối với lớp các khối lớp và Mỹ Thuật, Âm nhạc đối với lớp 1,2 nhằm giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn luyện

các kỹ năng và phát triển các năng lực phẩm chất.

Tổ chức các Câu lạc bộ tự chọn như: Câu lạc bộ Tiếng Việt, Câu lạc bộ Toán, Câu lạc bộ Mĩ thuật, CLB Âm nhạc, Câu lạc bộ TDTT, ... tạo điều kiện cho học sinh có cùng sở thích tham gia, góp phần phát triển toàn diện về phẩm chất năng lực cho học sinh

#### **2.4. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương**

Nhà trường tiếp tục sử dụng tài liệu giáo dục địa phương của năm học trước (của tỉnh Hải Dương cũ) đã được Bộ GDĐT phê duyệt; chỉ đạo tổ chuyên môn trong việc hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu bài học/chủ đề trong sách giáo khoa để phù hợp với thực tiễn sắp xếp địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp.

Tổ chức điều chỉnh, tích hợp và sử dụng linh hoạt theo đặc điểm văn hóa - xã hội - địa lý của đơn vị hành chính mới sau sắp xếp đáp ứng yêu cầu của CTGDPT. Đối với môn học Lịch sử và Địa lý lớp 4, lớp 5, giáo viên chủ động điều chỉnh những ngữ liệu liên quan đến địa giới hành chính và chính quyền địa phương hai cấp cho đến khi Bộ GDĐT hoàn thiện các bước chỉnh sửa chương trình môn học làm căn cứ để thực hiện hiệu chỉnh sửa sách giáo khoa.

Chỉ đạo tổ CM xây dựng KH thực hiện nội dung giáo dục địa phương lồng ghép trong KHGD môn học/HĐGD từng khối lớp. Tổng hợp cụ thể trong phụ lục để dễ thực hiện và kiểm tra. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung giáo dục địa phương từ lớp 1 đến lớp 5 theo tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ GDĐT phê duyệt và Sở GDĐT phát hành. Đối với nội dung GDĐP lớp 4 và lớp 5 sử dụng tài liệu mềm pdf.

Tạo điều kiện để giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội của địa phương.

#### **2.5. Thực hiện và nâng cao chất lượng Giáo dục STEM**

Xây dựng kế hoạch thực hiện giáo dục STEM theo lộ trình từng giai đoạn theo Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học. Tập huấn và tổ chức cho 100% cán bộ giáo viên nghiên cứu các bài học trong môn học và hoạt động giáo dục đồng thời xây dựng KH thực hiện GD STEM lồng ghép trong KHGD môn học/HĐGD và triển khai thực hiện. Chỉ tiêu:

- + Tổ chức được ít nhất 04 chủ đề (bài học) STEM/khối lớp/năm học;
- + Tổ chức HĐTN STEM ít nhất 01 lần/khối lớp/năm học.

(Có phụ lục đính kèm)

Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Từ đó huy động các nguồn kinh phí hợp pháp từ các nguồn XHH để trang bị cơ sở vật chất, đảm bảo thực hiện hiệu quả GD STEM phù hợp với điều kiện nhà trường.

Hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định của Bộ GD&ĐT; Linh hoạt nghiên cứu tài liệu, xây dựng kế hoạch giáo dục tích hợp một số môn học, hoạt động giáo dục có trong chương trình vào giáo dục STEM giúp mở rộng, nâng cao hiệu quả giáo dục thực hành và hợp tác theo nhiều cách khác nhau thúc đẩy tính sáng tạo, trí tò mò và sự thấu cảm của học sinh. Từ đó xây dựng được “ngân hàng” các sản phẩm STEM lưu trữ phục vụ trưng bày trong Ngày hội STEM cấp trường và cấp huyện.

## **2.6. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số**

### ***a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục***

Xây dựng và thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số với nội dung “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện của địa phương.

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân cấp tiểu học nói riêng và trong toàn ngành nói chung.

### ***b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục***

Tổ chức tập huấn, triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

Thực hiện tạo lập và lưu trữ Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối,

chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

### **3. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục**

#### ***3.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc***

Tham gia BCD PCGD XMC xã trong việc thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và điều chỉnh địa giới hành chính.

Thực hiện điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ; hướng dẫn hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ bảo đảm khoa học, đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục; nâng cao chất lượng phổ cập gắn với điều kiện bảo đảm về đội ngũ, cơ sở vật chất, huy động học sinh ra lớp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng chỉ đạo công tác phổ cập giáo dục tiểu học- giáo dục bắt buộc nhằm củng cố nền tảng giáo dục cơ sở vững chắc.

#### ***2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn***

Chỉ đạo tổ chuyên môn và GV chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật học hòa nhập thông qua điều chỉnh chương trình học các nội dung văn hóa phù hợp với nhu cầu và khả năng của từng trẻ khuyết tật, đảm bảo trẻ có thể tiếp thu kiến thức và kỹ năng một cách hiệu quả.

Chủ động phối hợp với trường Giáo dục chuyên biệt tăng cường phát hiện sớm, can thiệp giáo dục sớm cho trẻ khuyết tật; tăng cường tổ chức tập huấn cho giáo viên về phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập; thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật.

Chú trọng triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu. Đồng thời tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

#### **4. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá**

##### **4.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

Nhà trường chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”..

BGH cùng tổ CM thực hiện chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh..

Chủ động bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học.

Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận năng lực theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Cụ thể:

+ Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập: “Học thông qua chơi”, “Dạy học theo trạm”, ... Từ đó giúp học sinh phát triển phẩm chất, năng lực của mình.

+ Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học đặc biệt là đồ dùng dạy học tự làm, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

+ Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học; chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức, phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, đọc tài liệu, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống; chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

+ Thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung

dạy học heo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên bài soạn. Phụ trách chuyên môn, tổ chuyên môn nhà trường dự giờ góp ý đồng thời chọn những tiết dạy thể nghiệm để thảo luận rút kinh nghiệm ở tổ.

+ Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chuyên môn thảo luận để mỗi giáo viên được bồi dưỡng, tiếp cận với những Phương pháp dạy học tiên tiến, những kĩ thuật dạy học tích cực trong việc tổ chức các tiết dạy trong hội thảo cấp trường, cấp huyện, trong hội giảng, thi giáo viên giỏi, hay dạy minh họa các chuyên đề, chú trọng việc hướng dẫn, tổ chức cho học sinh thực hành trải nghiệm với các công cụ, vật liệu đơn giản, dễ thực hiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh trong quá trình thực hành, thí nghiệm. Từ đó nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của GV và áp dụng vào giảng dạy hằng ngày.

+ Thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số trong hoạt động dạy học và quản lí giáo dục, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cũng như kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lí quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

#### ***4.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá***

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, an toàn giao thông, quyền con người... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần

giáo dục toàn diện cho học sinh.

Đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập, GV thực hiện đánh giá dựa trên khả năng đáp ứng và sự tiến bộ của học sinh theo KHGD riêng cho HS khuyết tật. Động viên, khuyến khích và tạo điều kiện để học sinh khuyết tật được đánh giá hoàn thành các yêu cầu môn học và HĐGD.

Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

## **5. Thực hiện công tác đội ngũ**

### **5.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình**

Nhà trường chủ động tham mưu, xây dựng kế hoạch tuyển dụng, điều động, luân chuyển, biệt phái GV để bảo đảm đủ số lượng và cơ cấu giáo viên theo quy định CTGDPT; khắc phục tình trạng thiếu hoặc bố trí, sử dụng giáo viên không phù hợp với chuyên ngành đào tạo, đáp ứng yêu cầu thực tế của nhà trường và địa phương.

Từ tình hình nhà trường và nhu cầu của cha mẹ học sinh, nghiên cứu giải pháp để tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế để huy động nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, bao gồm: nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên người nước ngoài tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục trong các nhà trường, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống; tăng cường phối hợp và phát huy hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương để tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển năng lực, phẩm chất học sinh theo yêu cầu của CTGDPT.

### **5.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn**

Thật chủ động trong xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý và

giáo viên dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo công tác bồi dưỡng được thực hiện theo phương thức thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền; Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

Tiếp tục thực hiện công tác tự bồi dưỡng theo Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên ban hành theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT và theo kế hoạch bồi dưỡng CBQL, GV, NV của các cấp chỉ đạo.

Thực hiện hướng dẫn của Sở GDĐT và căn cứ tình hình thực tiễn, nhà trường chủ động, tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, lựa chọn nội dung sinh hoạt cụm chuyên môn thiết thực, đáp ứng nhu cầu giáo viên, góp phần nâng cao năng lực giáo viên, tránh hình thức, chạy theo thành tích; thời gian, địa điểm, nội dung sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường do các trường trong cụm thỏa thuận và thống nhất trong kế hoạch hành động.

Tham gia các chuyên đề chuyên môn cấp thành phố theo kế hoạch của Sở GDĐT. Chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể theo nội dung đã được duyệt, tham mưu UBND xã đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, phối hợp với các trường trong cụm về chuyên môn và công tác tổ chức thực hiện, báo cáo về Sở GDĐT đúng thời hạn.

Tích cực tuyên truyền, vận động và bồi dưỡng đội ngũ GV tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp theo chu kỳ và chọn cử giáo viên tiêu biểu tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tiểu học thành phố năm học 2025-2026 theo kế hoạch của Sở GDĐT.

Nhà trường chủ động, sáng tạo trong huy động nguồn lực, sử dụng hợp lý, khoa học các nguồn kinh phí được cấp và cơ sở vật chất hiện có, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, đặc biệt là giáo viên dạy ngoại ngữ, dạy môn học khác bằng ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

Tăng cường các hình thức tự bồi dưỡng thông qua việc đọc và nghiên cứu tài liệu tham khảo, dự giờ, học tập kinh nghiệm, viết và áp dụng sáng kiến.

Khuyến khích giáo viên tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ.

Tăng cường dự giờ, kiểm tra; nâng cao hiệu quả công tác thúc đẩy, tư vấn.

## **6. Thực hiện nghiêm túc quy chế sinh hoạt chuyên môn**

Thực hiện nghiêm túc Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH về Hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học đối với các tổ giáo viên trong thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn đa dạng dưới nhiều hình thức trực tiếp, trực tuyến như tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn.

Phát huy tốt vai trò chủ động của các TTCM tăng cường tính tự chủ, tăng phân cấp, nhất là trong quá trình áp dụng những nội dung đổi mới; phân công cụ thể từng cán bộ quản lý phụ trách xây dựng từng loại kế hoạch, từng mảng công việc cụ thể để phát huy tính chủ động, sáng tạo. Triển khai, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo công tác chuyên môn của cấp trên. Tổ chức công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiêm túc, hiệu quả, toàn diện.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện các buổi sinh hoạt chuyên môn theo quy định: ít nhất 2 tuần 1 lần, ngoài ra các nhóm chuyên môn cũng tổ chức sinh hoạt nhóm chuyên môn hằng tuần. Mỗi tổ chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ít nhất 2 chuyên đề/1 học kì, sinh hoạt theo chuyên đề: 1 chuyên đề/1 học kì.

Thực hiện nghiêm túc Sinh hoạt chuyên môn liên trường, liên cấp (với trường Mầm non và với trường THCS trong xã).

## **7. Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học**

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục tiểu học; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

Thực hiện nghiêm túc công tác quản lý dạy thêm, học thêm theo Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT trên địa bàn; quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo.

Đẩy mạnh tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, bảo đảm tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý,

giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn và quản lý chất lượng giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

Kiểm tra sổ theo dõi chất lượng HS 4 đợt (GHKI, Cuối HKI, GHKII, CN); KHDH, KHBD của GV: 1lần/ tuần để đánh giá việc thực hiện kế hoạch giáo dục với kế hoạch dạy học và việc;

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ (Kiểm tra 100% GVNV toàn trường) theo kế hoạch hằng tháng đã đề ra để đánh giá xếp loại tay nghề.

Chỉ đạo các kỳ kiểm tra, kiểm định chất lượng nghiêm túc. Kiểm tra toàn diện 100% GV, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, dạy thêm học thêm,.. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng, đúng người, đúng việc, kịp thời tạo phong trào thi đua lành mạnh, sôi nổi, làm động lực cho sự phát triển, tiến bộ.

Thực hiện có hiệu quả các phần mềm về quản lý cán bộ giáo viên, quản lý tài chính, quản lý học sinh. Tăng cường công tác quản lý và khai thác tốt CNTT phục vụ việc dạy và học.

Quản lý giờ lên lớp của giáo viên, nâng cao chất lượng chuyên môn thông qua việc dự giờ thường xuyên để giáo viên tự giác và giúp đỡ GV trong việc thực hiện yêu cầu đổi mới. Kiểm tra việc sử dụng ĐDDH, việc đổi mới PPDH và các nội dung giáo dục theo kế hoạch bài dạy Kiểm tra kết quả đánh giá nhận xét thường xuyên HS của GV trên CSDL và trên vở ghi của HS xem GV đánh giá, nhận xét có đúng quy định, quy chế hay không để điều chỉnh, uốn nắn, sửa chữa kịp thời. Tăng cường khảo sát chất lượng đột xuất để đánh giá chất lượng thực, giúp GV phát hiện và kịp thời điều chỉnh bổ sung chỗ hỏng kiến thức nâng cao chất lượng giảng dạy-học.

## **8. Đẩy mạnh phong trào thi đua và làm tốt công tác truyền thông**

### **8.1. Đẩy mạnh các phong trào thi đua**

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng theo quy định. Ban thi đua cụ thể hoá các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn thành các hoạt động cụ thể, rõ ràng; tổ chức phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, tránh hình thức; bình xét thi đua, khen thưởng cuối học kỳ, cuối năm đúng quy trình, bảo đảm công khai, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc được giao, nhất là gắn kết quả thi đua (của cá nhân và đơn vị) với kết quả đánh giá học sinh, tránh việc đánh giá quá rộng hoặc chạy theo thành tích; khuyến khích các đơn vị/cá nhân có nhiều biện pháp chủ động, linh hoạt, sáng tạo, vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ,...

Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm

thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

Chỉ đạo 100% CBGV tích cực tham gia các cuộc thi do ngành giáo dục tổ chức hoặc phối hợp tổ chức. Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua xây dựng các bài giảng trực tuyến, bài giảng trên truyền hình, phát triển học liệu điện tử để chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức dạy học, ứng phó kịp thời với tình huống bất thường.

### **8.2. Làm tốt công tác truyền thông**

Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Bộ GD&ĐT về đổi mới giáo dục, về Chương trình GDPT 2018. Kết hợp đa dạng các kênh tuyên truyền qua nhóm Zalo của PHHS các lớp, nhóm Zalo của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, trên trang truyền thông website và fanpage nhà trường, loa truyền thanh của xã, ...

Làm tốt các cuộc họp PHHS, kết hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh tuyên truyền những hoạt động, kết quả giáo dục của trường để PHHS hiểu và chia sẻ, đồng thuận với nhà trường; phối hợp chặt chẽ với đài phát thanh xã kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của nhân dân.

Khuyến khích CBGV chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học.

Chú trọng và làm tốt công tác tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền xã; phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể làm tốt công tác xã hội hóa.

Làm tốt việc phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong quản lý và giáo dục học sinh theo Quy chế phối hợp 3 môi trường giáo dục.

Phối hợp xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban đại diện Hội CMHS trường lớp sao cho tăng cường được sự tham gia của họ vào các hoạt động giáo dục nhà trường.

## **IV. Tổ chức thực hiện**

### **1. Hiệu trưởng**

Hiệu trưởng căn cứ các văn bản chỉ đạo của cấp trên, tình hình đơn vị, địa phương để xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà trường rồi triển khai đến các tổ, đoàn thể và cá nhân trong đơn vị, gửi báo cáo về Phòng VH-XH xã và Sở GD&ĐT theo quy định, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng

dạy học.

Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn. Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với tất cả các khối lớp trong nhà trường.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

## **2. Phó Hiệu trưởng**

Giúp HT xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Căn cứ trên phạm vi công tác được Hiệu trưởng phân công phụ trách kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các bộ phận có liên quan và cá nhân thực hiện nhiệm vụ, thực hiện kế hoạch giáo dục kịp thời, đúng tiến độ.

Cùng hiệu trưởng chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục và chương trình bồi dưỡng của giáo viên.

Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề cấp trường về dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

## **3. Tổ trưởng chuyên môn**

Chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục, đề xuất nội dung giáo dục/phân phối chương trình các môn học; góp ý hoàn thiện kế hoạch hoạt động giáo dục chung của nhà trường; xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn. Chỉ đạo tổ CM xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học/HĐGD, kế hoạch giáo dục cá nhân căn cứ trên các kế hoạch của nhà trường và của tổ; tổ trưởng chuyên môn thường xuyên kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học của GV trong tổ.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp.

Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.

Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

#### **4. Giáo viên**

- Nghiên cứu kĩ CT GDPT 2018 và xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn.

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (căn cứ vào yêu cầu cần đạt được quy định trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục; kế hoạch giáo dục của nhà trường; kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; sách giáo khoa, thiết bị dạy học) phù hợp với phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm. và hoạt động giáo dục theo chương trình. Phối hợp với nhà trường, Tổng phụ trách Đội tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

- Thực hiện đánh giá học sinh theo quy định. Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

#### **5. Tổng phụ trách đội**

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Xây dựng kế hoạch HĐTN trong tiết Sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, tham mưu với hiệu trưởng về việc phân công các thành viên chuẩn bị nội dung tiết sinh hoạt dưới cờ.

Quản lý nề nếp, quản lý đội cờ đỏ nhà trường.

Phụ trách công tác thi đua học sinh, xây dựng tiêu chí thi đua học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm khi được phân công.

#### **6. Nhân viên thư viện, thiết bị**

Tham mưu hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo CT GDPT.

Xây dựng kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị theo Thông tư 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 Ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

Kết hợp với GVCN xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động thư viện cho

tiết “đọc thư viện” và “học thư viện” theo Thông tư 16.

Tổ chức giới thiệu sách, thiết bị. Khuyến khích học sinh thường xuyên đọc sách, giáo viên thường xuyên sử dụng có hiệu quả thiết bị và đồ dùng dạy học.

Tham mưu tổ chức ngày hội đọc sách, hội thi giới thiệu sách; tham mưu hội thi làm đồ dùng dạy học.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 của Trường Tiểu học Tân Tiến. Đề nghị các tổ chuyên môn, cá nhân thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, giáo viên kịp thời báo cáo để lãnh đạo nhà trường có biện pháp giải quyết, điều chỉnh hợp lý và hiệu quả./.

**Nơi nhận:**

- CB, GV, NV (để t/h);
- Lưu: CSDL.

**NGƯỜI LẬP**



**Nguyễn Văn Thương**

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Thuý**

**Phụ lục 1.3.** Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần, năm học 2025-2026

**\* Đối với khối lớp 1**

**1. Môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc**

| STT | Môn học            | Tổng | Số tiết |             |     |      |             |     |
|-----|--------------------|------|---------|-------------|-----|------|-------------|-----|
|     |                    |      | HKI     |             |     | HKII |             |     |
| 1   | Tiếng Việt         | 420  | 216     | Lên lớp     | 215 | 204  | Lên lớp     | 203 |
|     |                    |      |         | Chủ đề      | 0   |      | CĐ          | 0   |
|     |                    |      |         | Trải nghiệm | 1   |      | Trải nghiệm | 1   |
| 2   | Toán               | 105  | 54      | Lên lớp     | 52  | 51   | Lên lớp     | 47  |
|     |                    |      |         | Chủ đề      | 0   |      | Chủ đề      | 0   |
|     |                    |      |         | Trải nghiệm | 2   |      | Trải nghiệm | 4   |
| 3   | Đạo đức            | 35   | 18      | Lên lớp     | 15  | 17   | Lên lớp     | 16  |
|     |                    |      |         | Chủ đề      | 1   |      | Chủ đề      | 0   |
|     |                    |      |         | Trải nghiệm | 2   |      | Trải nghiệm | 1   |
| 4   | Tự nhiên và Xã hội | 70   | 36      | Lên lớp     | 29  | 34   | Lên lớp     | 29  |
|     |                    |      |         | Chủ đề      | 2   |      | Chủ đề      | 0   |
|     |                    |      |         | Trải nghiệm | 5   |      | Trải nghiệm | 5   |
| 6   | Mĩ thuật           | 35   | 18      | Lên lớp     | 18  | 17   | Lên lớp     | 15  |
|     |                    |      |         | Chủ đề      | 0   |      | Chủ đề      | 1   |
|     |                    |      |         | Trải nghiệm | 0   |      | Trải nghiệm | 1   |
| 6   | Giáo dục thể       | 70   | 36      | Lên lớp     | 36  | 34   | Lên lớp     | 34  |

|   |                           |            |            |             |    |     |             |    |
|---|---------------------------|------------|------------|-------------|----|-----|-------------|----|
|   | chất                      |            |            | Trải nghiệm | 0  |     | Trải nghiệm | 0  |
| 7 | Âm nhạc                   | 35         | 18         | Lên lớp     | 16 | 17  | Lên lớp     | 16 |
|   |                           |            |            | Trải nghiệm | 2  |     | Trải nghiệm | 1  |
| 8 | HĐTN (tích hợp một số ND) | 105        | 54         | SHTT        | 18 | 51  | SHTT        | 17 |
|   |                           |            |            | SHCĐ        | 18 |     | SHCĐ        | 17 |
|   |                           |            |            | SHL         | 18 |     | SHL         | 17 |
|   | <b>Tổng</b>               | <b>875</b> | <b>450</b> |             |    | 425 |             |    |

## 2. Môn tự chọn

| STT | Môn học   | Tổng | Số tiết |             |    |      |             |    |
|-----|-----------|------|---------|-------------|----|------|-------------|----|
|     |           |      | HKI     |             |    | HKII |             |    |
| 1   | Tiếng Anh | 70   | 36      | Lên lớp     | 35 | 34   | Lên lớp     | 33 |
|     |           |      |         | Trải nghiệm | 1  |      | Trải nghiệm | 1  |

## 3. Chương trình tăng cường mở rộng

| STT | Môn học    | Tổng | Số tiết |             |    |      |             |    |
|-----|------------|------|---------|-------------|----|------|-------------|----|
|     |            |      | HKI     |             |    | HKII |             |    |
| 1   | Tiếng Việt | 70   | 36      | Lên lớp     | 34 | 34   | Lên lớp     | 29 |
|     |            |      |         | Trải nghiệm | 2  |      | Trải nghiệm | 5  |
| 2   | Toán       | 35   | 18      | Lên lớp     | 17 | 17   | Lên lớp     | 16 |
|     |            |      |         | Trải nghiệm | 1  |      | Trải nghiệm | 1  |
| 3   | Mĩ thuật   | 35   | 18      | Lên lớp     | 18 | 17   | Lên lớp     | 17 |
|     |            |      |         | Chủ đề      | 0  |      | Chủ đề      | 0  |

|   |                                                 |    |    |             |    |    |             |    |
|---|-------------------------------------------------|----|----|-------------|----|----|-------------|----|
|   |                                                 |    |    | Trải nghiệm | 0  |    | Trải nghiệm | 0  |
| 4 | HD theo lớp<br>(tích hợp một số<br>nội dung GD) | 35 | 18 | Lên lớp     | 18 | 17 | Lên lớp     | 17 |
|   |                                                 |    |    | Chủ đề      | 0  |    | Chủ đề      | 0  |
|   |                                                 |    |    | Trải nghiệm | 0  |    | Trải nghiệm | 0  |
|   |                                                 |    |    |             |    |    |             |    |

#### 4. Chủ đề học tập/hoạt động giáo dục STEM/STEAM

| Bài học                                      | Môn<br>Chủ đạo | Những môn học<br>kết hợp | Số tiết<br>theo CT | Số tiết<br>thực dạy | Thời gian<br>dạy | Ghi chú<br>(STEM/STEAM) |
|----------------------------------------------|----------------|--------------------------|--------------------|---------------------|------------------|-------------------------|
| Trang trí lớp học bằng các hình học          | Toán           | Mĩ thuật                 | 2                  | 2                   | Tuần 8           | Stem                    |
| Tạo hình động vật từ vật liệu đã qua sử dụng | Mĩ thuật       | Toán<br>TNXH             | 2                  | 2                   | Tuần 16          | Stem                    |
| Ống đựng bút tiện dụng                       | Mĩ thuật       | Toán<br>TNXH             | 2                  | 2                   | Tuần 22          | Stem                    |
| Đồng hồ tiện ích                             | Toán           | Mĩ thuật                 | 2                  | 2                   | Tuần 30          | Stem                    |

#### 5. Tổ chức Hoạt động trải nghiệm

| STT | Môn        | Nội dung                           | Thời lượng | Tuần           | Ghi chú        |
|-----|------------|------------------------------------|------------|----------------|----------------|
| 1   | Tiếng Việt | Đọc các các bảng biểu trong trường | 2 tiết     | 18             | Tại sân trường |
|     |            | Đọc mở rộng                        | 5 tiết     | Tuần 24,26,30, | Tại thư viện   |

|   |      |                                  |   |         |               |
|---|------|----------------------------------|---|---------|---------------|
|   |      |                                  |   | 35      |               |
| 2 | Toán | Thực hành ước lượng và đo độ dài | 1 | Tuần 27 | Ngoài lớp học |

### 6. Thống kê các tiết “Học thư viện” và “Đọc thư viện”

| Tuần    | Môn        | Tên bài học                                         | Ghi chú |
|---------|------------|-----------------------------------------------------|---------|
| Tuần 17 | TNXH       | Bài 10: Cây xanh quanh em (tiết 2)                  | Lớp 1   |
| Tuần 34 |            | Bài 21: Thời tiết (tiết 2)                          |         |
| Tuần 7  | Mĩ thuật   | Không gian trong thư viện (tiết 1)                  | Lớp 4   |
| Tuần 25 |            | Sáng tác truyện tranh (tiết 1)                      | Lớp 5   |
| Tuần 5  | Âm nhạc    | Hát: Tổ quốc ta. Vận dụng sáng tạo: Cao – thấp      | Lớp 1   |
| Tuần 29 |            | Hát: Gà gáy. Nghe nhạc: Lí cây bông                 |         |
| Tuần 11 | Tiếng Anh  | Unit 7. Our timetables Lesson 1(1,2,3).             | Lớp 4   |
| Tuần 27 |            | Unit 16: My pets Lesson1 (4, 5, 6)                  | Lớp 3   |
| Tuần 14 | Toán       | Khối lập phương, khối hộp chữ nhật (tiết 1)         | Lớp 1   |
| Tuần 35 |            | Ôn tập hình học và đo lường (tiết 2)                |         |
| Tuần 15 | Đạo đức    | Bài 13: Giữ tài sản của trường, lớp                 |         |
| Tuần 24 |            | Bài 21: Không tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác |         |
| Tuần 18 | Tiếng Việt | Đọc các các bảng biểu trong trường                  |         |
| Tuần 30 |            | Chủ đề: Thiên nhiên kì thú                          |         |

### 7. Tích hợp Giáo dục Quốc phòng – An ninh

| Tuần | Môn học    | Tên bài                        | Nội dung tích hợp                                    | Phương pháp (hình thức) |
|------|------------|--------------------------------|------------------------------------------------------|-------------------------|
| 34   | Tiếng Việt | Bài 4: Ruộng bậc thang ở Sa Pa | -Giáo dục tình yêu cảnh đẹp của quê hương, đất nước. | Liên hệ                 |

|     |                       |                                                    |                                                                                                 |         |
|-----|-----------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |                       |                                                    | -Bồn phận trẻ em đối với quê hương, đất nước.                                                   |         |
| 34  |                       | Bài 6: Du lịch biển Việt Nam                       | -Giáo dục tình yêu đối với vùng biển quê hương.<br>- Bồn phận trẻ em đối vùng biển quê hương, . | Liên hệ |
| 13  | Hoạt động trải nghiệm | Em yêu chú bộ đội                                  | Giới thiệu về quân đội nhân dân Việt Nam                                                        | Liên hệ |
| 15  |                       | Hát về những người anh hùng                        | Giáo dục lòng biết ơn                                                                           | Liên hệ |
| 33  |                       | Bác Hồ kính yêu                                    | Giáo dục lòng biết ơn, tình yêu hòa bình                                                        | Liên hệ |
| 5   | Âm nhạc               | Hát: Tổ quốc ta<br>Vận dụng - sáng tạo: Cao – thấp | GD HS tình yêu quê hương, đất nước.                                                             | Liên hệ |
| 8,9 | Mĩ thuật              | Bài: Ngôi nhà của em                               | Tình yêu quê hương, đất nước.                                                                   | Liên hệ |
|     |                       |                                                    |                                                                                                 | Liên hệ |

## 8. Tích hợp Giáo dục Quyền con người

| Tuần | Môn học    | Bài học                      | Nội dung tích hợp                                                   | Phương pháp (hình thức) |
|------|------------|------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| 1    | Tiếng Việt | Bài 1: Tôi là học sinh lớp 1 | -Quyền được đi học.<br>-Bồn phận trẻ em đối với bản thân.           | Liên hệ                 |
|      |            | Bài 4: Quạt cho bà ngủ       | - Quyền có gia đình của mình<br>- Bồn phận trẻ em đối với gia đình. | Liên hệ                 |
|      |            | Bài 5: Bữa cơm gia đình      | - Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng                                   | Liên hệ                 |

|    |                |                                                  |                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                        |
|----|----------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 22 |                |                                                  | <ul style="list-style-type: none"><li>- Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha mẹ.</li><li>- Quyền được sống chung với cha mẹ.</li><li>- Bỏ phạt trẻ em đối với gia đình.</li></ul>                                           |                                                                                                        |
|    |                | Bài 6: Ngôi nhà                                  | <ul style="list-style-type: none"><li>- Quyền được sống chung với cha mẹ.</li><li>- Bỏ phạt trẻ em đối với gia đình.</li></ul>                                                                                                         | Liên hệ                                                                                                |
| 23 |                | Bài 1: Tôi đi học                                | <ul style="list-style-type: none"><li>- Quyền được đi học.</li><li>- Bỏ phạt trẻ em đối với cộng đồng, xã hội.</li></ul>                                                                                                               | Liên hệ                                                                                                |
|    |                | Bài 2: Đi học                                    | <ul style="list-style-type: none"><li>- Quyền được đi học.</li><li>- Bỏ phạt trẻ em đối với cộng đồng, xã hội.</li></ul>                                                                                                               | Liên hệ                                                                                                |
|    |                | Bài 3: Hoa yêu thương                            | <ul style="list-style-type: none"><li>- Quyền được đi học</li><li>- Quyền được bày tỏ ý kiến.</li><li>- Bỏ phạt trẻ em đối với cộng đồng, xã hội.</li></ul>                                                                            | Liên hệ                                                                                                |
|    |                | 26                                               | Bài 4: Nếu không may bị lạc                                                                                                                                                                                                            | <ul style="list-style-type: none"><li>- Quyền được bảo vệ</li><li>- Bỏ phạt đối với bản thân</li></ul> |
| 5  | <b>Đạo đức</b> | Bài 5: Gia đình em                               | <ul style="list-style-type: none"><li>- Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng</li><li>- Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha mẹ.</li><li>- Quyền được sống chung với cha mẹ.</li><li>- Bỏ phạt trẻ em đối với gia đình.</li></ul> | Liên hệ                                                                                                |
| 12 |                | Bài 6: Lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị | <ul style="list-style-type: none"><li>- Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng</li><li>- Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha mẹ.</li><li>- Quyền được sống chung với cha mẹ.</li><li>- Bỏ phạt trẻ em đối với gia đình.</li></ul> | Liên hệ                                                                                                |
| 15 |                | Bài 13: Giữ gìn tài sản của trường, lớp          | <ul style="list-style-type: none"><li>- Quyền được đi học.</li><li>- Bỏ phạt trẻ em đối với cộng đồng, xã hội.</li></ul>                                                                                                               | Liên hệ.                                                                                               |

|           |  |                                                 |                                                                                      |         |
|-----------|--|-------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| <b>16</b> |  | Bài 14: Giữ vệ sinh trường, lớp                 | - Quyền được tham gia.<br>- Bồn phận trẻ em đối với bản thân.                        | Liên hệ |
| <b>20</b> |  | Bài 17: Tự giác học tập                         | - Quyền được tham gia.<br>- Bồn phận trẻ em đối với bản thân.                        | Liên hệ |
| <b>21</b> |  | Bài 18: Tự giác tham gia các hoạt động ở trường | - Quyền được tham gia.<br>- Bồn phận trẻ em đối với bản thân.                        | Liên hệ |
| <b>22</b> |  | Bài 19: Tự giác làm việc nhà                    | - Quyền được tham gia.<br>- Bồn phận trẻ em đối với bản thân.                        | Liên hệ |
| <b>28</b> |  | Bài 24: Phòng, tránh tai nạn giao thông         | - Quyền được chăm sóc sức khỏe.<br>- Bồn phận trẻ em đối với bản thân                | Bộ phận |
| <b>29</b> |  | Bài 25: Phòng, tránh đuối nước                  | - Quyền được chăm sóc sức khỏe.<br>- Bồn phận trẻ em đối với bản thân                | Liên hệ |
| <b>30</b> |  | Bài 26: Phòng, tránh bỏng                       | - Quyền được chăm sóc sức khỏe.<br>- Bồn phận trẻ em đối với bản thân                | Liên hệ |
| <b>31</b> |  | Bài 27: Phòng, tránh thương tích do ngã         | - Quyền được chăm sóc sức khỏe.<br>- Bồn phận trẻ em đối với bản thân                | Liên hệ |
| <b>32</b> |  | Bài 28: Phòng, tránh điện giật                  | - Quyền được chăm sóc sức khỏe.<br>- Bồn phận trẻ em đối với bản thân                | Liên hệ |
| <b>33</b> |  | Bài 29: Phòng, tránh ngộ độc thực phẩm          | - Quyền được chăm sóc sức khỏe.<br>- Bồn phận trẻ em đối với bản thân                | Bộ phận |
| <b>31</b> |  | Bài 30: Phòng, tránh xâm hại                    | - Quyền được chăm sóc sức khỏe, chống xâm hại.<br>- Bồn phận trẻ em đối với bản thân | Liên hệ |

|           |                |                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                              |         |
|-----------|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| <b>1</b>  | <b>TNXH</b>    | Bài 1: Gia đình em                                                                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng</li> <li>- Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha mẹ.</li> <li>- Quyền được sống chung với cha mẹ.</li> <li>- Bỏn phận trẻ em đối với gia đình.</li> </ul> | Liên hệ |
| <b>6</b>  |                | Bài 4: Lớp học của em                                                                                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền được đi học.</li> <li>- Bỏn phận trẻ em đối với cộng đồng, xã hội.</li> </ul>                                                                                                                 | Liên hệ |
| <b>24</b> |                | Bài 14: Cơ thể em                                                                                                              | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền được chăm sóc sức khỏe.</li> <li>- Bỏn phận trẻ em đối với bản thân</li> </ul>                                                                                                                | Liên hệ |
| <b>27</b> |                | Bài 16: Ăn uống hằng ngày                                                                                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng</li> <li>- Bỏn phận trẻ em đối với bản thân</li> </ul>                                                                                                              | Liên hệ |
| <b>31</b> |                | Bài 19: Giữ an toàn cho cơ thể                                                                                                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền được chăm sóc sức khỏe.</li> <li>- Bỏn phận trẻ em đối với bản thân</li> </ul>                                                                                                                | Liên hệ |
| <b>4</b>  | <b>HDTN</b>    | Tuần 4: An toàn khi vui chơi                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền được chăm sóc sức khỏe, được bảo vệ an toàn.</li> <li>- Bỏn phận trẻ em đối với bản thân</li> </ul>                                                                                           | Liên hệ |
| <b>28</b> |                | Tuần 28: An toàn khi ở nhà                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền được chăm sóc sức khỏe, được bảo vệ an toàn.</li> <li>- Bỏn phận trẻ em đối với bản thân</li> </ul>                                                                                           | Liên hệ |
| <b>9</b>  | <b>Âm nhạc</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát: Lớp Một thân yêu</li> <li>- Vận dụng – sáng tạo: To – nhỏ, Cao – thấp</li> </ul> | GD HS tình cảm đối với trường, lớp và bạn bè                                                                                                                                                                                                 | Liên hệ |
| <b>13</b> |                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hát: Chào người bạn mới đến</li> </ul>                                                | GD HS biết đoàn kết, yêu thương với bạn bè                                                                                                                                                                                                   | Liên hệ |

|              |                 |                                                            |                                                                       |         |
|--------------|-----------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------|
| <b>18</b>    |                 | - Hát: Xúc xắc xúc xẻ<br>- Vận dụng – Sáng tạo: Dài – Ngắn | GD HS về ngày Tết cổ truyền của dân tộc.                              | Liên hệ |
| <b>22</b>    |                 | - Hát: Cây gia đình<br>- Vận dụng – Sáng tạo: Góc âm nhạc  | GD HS về tình yêu gia đình.                                           | Liên hệ |
| <b>22+23</b> | <b>Mĩ thuật</b> | Bài: Gia đình em                                           | Quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng.<br>Bổn phận trẻ em đối với gia đình. | Liên hệ |
| <b>28+29</b> |                 | Bài: Giờ ra chơi                                           | Quyền được vui chơi, học tập.                                         | Liên hệ |

**\* Đối với khối lớp 2**

### **1. Môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc**

| <b>STT</b> | <b>Môn học</b> | <b>Tổng</b> | <b>Số tiết</b> |             |  |             |             |  |
|------------|----------------|-------------|----------------|-------------|--|-------------|-------------|--|
|            |                |             | <b>HKI</b>     |             |  | <b>HKII</b> |             |  |
| <b>1</b>   | Tiếng Việt     | 350         | 180            | Lên lớp     |  | 170         | Lên lớp     |  |
|            |                |             |                | Chủ đề      |  |             | CĐ          |  |
|            |                |             |                | Trải nghiệm |  |             | Trải nghiệm |  |
| <b>2</b>   | Toán           | 175         | 90             | Lên lớp     |  | 85          | Lên lớp     |  |
|            |                |             |                | Chủ đề      |  |             | Chủ đề      |  |
|            |                |             |                | Trải nghiệm |  |             | Trải nghiệm |  |
| <b>3</b>   | Đạo đức        | 35          | 18             | Lên lớp     |  | 17          | Lên lớp     |  |
|            |                |             |                | Chủ đề      |  |             | Chủ đề      |  |

|   |                           |     |    |             |  |    |             |  |
|---|---------------------------|-----|----|-------------|--|----|-------------|--|
|   |                           |     |    | Trải nghiệm |  |    | Trải nghiệm |  |
| 4 | Tự nhiên và Xã hội        | 70  | 36 | Lên lớp     |  | 34 | Lên lớp     |  |
|   |                           |     |    | Chủ đề      |  |    | Chủ đề      |  |
|   |                           |     |    | Trải nghiệm |  |    | Trải nghiệm |  |
| 6 | Mĩ thuật                  | 35  | 18 | Lên lớp     |  | 17 | Lên lớp     |  |
|   |                           |     |    | Chủ đề      |  |    | Chủ đề      |  |
|   |                           |     |    | Trải nghiệm |  |    | Trải nghiệm |  |
| 6 | Giáo dục thể chất         | 70  | 36 | Lên lớp     |  | 34 | Lên lớp     |  |
|   |                           |     |    | Trải nghiệm |  |    | Trải nghiệm |  |
| 7 | Âm nhạc                   | 35  | 18 | Lên lớp     |  | 17 | Lên lớp     |  |
|   |                           |     |    | Trải nghiệm |  |    | Trải nghiệm |  |
| 8 | HĐTN (tích hợp một số ND) | 105 | 54 | SHTT        |  | 51 | SHTT        |  |
|   |                           |     |    | SHCĐ        |  |    | SHCĐ        |  |
|   |                           |     |    | SHL         |  |    | SHL         |  |
|   | <b>Tổng</b>               |     |    |             |  |    |             |  |

## 2. Môn tự chọn

| STT | Môn học   | Tổng | Số tiết |             |  |      |             |  |
|-----|-----------|------|---------|-------------|--|------|-------------|--|
|     |           |      | HKI     |             |  | HKII |             |  |
| 1   | Tiếng Anh | 70   | 36      | Lên lớp     |  | 34   | Lên lớp     |  |
|     |           |      |         | Trải nghiệm |  |      | Trải nghiệm |  |

### 3. Chương trình tăng cường mở rộng

| STT | Môn học                                         | Tổng | Số tiết |             |    |      |             |    |
|-----|-------------------------------------------------|------|---------|-------------|----|------|-------------|----|
|     |                                                 |      | HKI     |             |    | HKII |             |    |
| 1   | Tiếng Việt                                      | 70   | 36      | Lên lớp     |    | 34   | Lên lớp     |    |
|     |                                                 |      |         | Trải nghiệm |    |      | Trải nghiệm |    |
| 2   | Toán                                            | 35   | 18      | Lên lớp     |    | 17   | Lên lớp     |    |
|     |                                                 |      |         | Trải nghiệm |    |      | Trải nghiệm |    |
| 3   | Âm nhạc                                         | 35   | 18      | Lên lớp     |    | 17   | Lên lớp     |    |
|     |                                                 |      |         | Chủ đề      |    |      | Chủ đề      |    |
|     |                                                 |      |         | Trải nghiệm |    |      | Trải nghiệm |    |
| 4   | HD theo lớp<br>(tích hợp một số<br>nội dung GD) | 35   | 18      | Lên lớp     | 18 | 17   | Lên lớp     | 17 |
|     |                                                 |      |         | Chủ đề      | 0  |      | Chủ đề      | 0  |
|     |                                                 |      |         | Trải nghiệm | 0  |      | Trải nghiệm | 0  |

### 4. Chủ đề học tập/hoạt động giáo dục STEM/STEAM

| Bài học              | Môn<br>Chủ đạo | Những môn học<br>kết hợp | Số tiết<br>theo CT | Số tiết<br>thực dạy | Thời gian<br>dạy | Ghi chú<br>(STEM/STEAM) |
|----------------------|----------------|--------------------------|--------------------|---------------------|------------------|-------------------------|
| Biên báo giao thông  | <b>TNXH</b>    | Mĩ thuật*                | 2                  | 2                   | Tuần<br>12       | <b>STEM</b>             |
| Hộp đựng bút đa năng | <b>Toán</b>    | Mĩ thuật*                | 2                  | 2                   | Tuần<br>23       | <b>STEM</b>             |

|                                |             |           |   |   |         |             |
|--------------------------------|-------------|-----------|---|---|---------|-------------|
| Lá phổi xanh bảo vệ chúng mình | <b>TNXH</b> | Mĩ thuật* | 2 | 2 | Tuần 26 | <b>STEM</b> |
| Khẩu trang của em              | <b>TNXH</b> | Mĩ thuật* | 2 | 2 | Tuần 27 | <b>STEM</b> |

### 5. Chương trình dạy học tích hợp liên môn

| Tên chủ đề                              | Môn/ bài tích hợp                                                                      | Số tiết theo CT | Số tiết thực dạy | Thời gian dạy |
|-----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------|---------------|
| <b>Biết ơn thầy cô giáo</b>             | <i>Tập đọc: Tuần 7</i><br>Bài Cô giáo lớp em                                           | 1               | 2                | Tuần 7        |
|                                         | <i>Đạo đức: Tuần 7</i><br>Bài Kính trọng thầy giáo, cô giáo<br>(Dạy Tiết 1 vào tuần 7) | 1               |                  |               |
| <b>Tiền Việt Nam - Mua bán hàng hóa</b> | <i>TN - XH: Tuần 14</i><br>Bài Mua, bán hàng hóa                                       | 1               | 3                | Tuần 14       |
|                                         | <i>HĐTN: Tuần 14</i><br>Bài Mua sắm hàng hóa<br>(Dạy Tiết 2)                           | 1               |                  |               |
|                                         | <i>Toán: Tuần 14</i><br>Bài Giới thiệu tiền Việt Nam                                   | 1               |                  |               |

|                                                    |                                                                |   |   |         |
|----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|---|---|---------|
| <b>Tìm kiếm sự hỗ trợ -<br/>Chia sẻ và hợp tác</b> | <i>Đạo đức: Tuần 27</i><br>Bài Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường | 1 | 2 | Tuần 27 |
|                                                    | <i>HĐTN: Tuần 27</i><br>Bài Tìm kiếm sự hỗ trợ từ bạn bè       | 1 |   |         |
|                                                    | <i>Đạo đức: Tuần 28</i><br>Bài Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở trường | 1 | 2 | Tuần 28 |
|                                                    | <i>HĐTN: Tuần 28</i><br>Bài Tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô      | 1 |   |         |

#### 6. Thống kê các tiết “Độc thư viện” và “Độc thư viện”

| <b>Tuần</b> | <b>Môn</b> | <b>Tên bài học</b>                                              | <b>Ghi chú</b> |
|-------------|------------|-----------------------------------------------------------------|----------------|
| 4           | TV         | LT viết đoạn văn kể về một hoạt động thể thao hoặc một trò chơi | Học thư viện   |
| 6           | TV         | Độc mở rộng                                                     | Độc thư viện   |
| 12          | TNXH       | <b>Bài 8: Đường và phương tiện giao thông (Tiết 3)</b>          | Độc thư viện   |
| 16          | TV         | ĐMR: Chủ đề: Tình cảm của ông và cháu                           | Học thư viện   |
| 20          | TV         | ĐMR                                                             |                |
| 23          | TV         | Viết đoạn văn giới thiệu tranh ảnh về con vật                   | Học thư viện   |
| 30          | TNXH       | <b>Các mùa trong năm</b>                                        | Học thư viện   |

|    |    |     |              |
|----|----|-----|--------------|
|    |    |     |              |
| 34 | TV | ĐMR | Độc thư viện |

### 7. Tích hợp Giáo dục Quốc phòng – An ninh

| STT | Tuần  | Môn  | Tên bài                                     | Hình thức, nội dung lồng ghép                                                                                                                                                                                      |
|-----|-------|------|---------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 2     | TNXH | Bài 2: Nghề nghiệp                          | GV giới thiệu về công việc của những chú công an, chú bộ đội. Nói về ý nghĩa, lợi ích của nghề nghiệp đó để HS hiểu hơn.                                                                                           |
| 2   | 6+ 7  | TNXH | Bài 5: Một số sự kiện ở trường học (3t)     | Giới thiệu với HS các tiết mục văn nghệ, đóng kịch, kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. GDHS tinh thần yêu nước, truyền thống lịch sử của dân tộc Việt Nam                                                 |
| 3   | 11+12 | TNXH | Bài 8: Đường và phương tiện giao thông (3t) | GV giới thiệu cho HS về đường và phương tiện đi lại thời chiến tranh. Ca ngợi chiến công vĩ đại, tinh thần chiến đấu của dân tộc ta trong kháng chiến bảo vệ tổ quốc lập lại hòa bình để có được như ngày hôm nay. |

|   |       |            |                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|---|-------|------------|------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4 | 32+33 | TNXH       | Bài 20: Một số hiện tượng thiên tai (2t) | Giới thiệu cho HS những hình ảnh đẹp, kể những câu chuyện về những chú công an, chú bộ đội sẵn sàng tham gia chống lũ lụt giúp người dân bảo vệ của cải tài sản. Ca ngợi lòng dũng cảm đó giúp cho HS ngày càng mạnh dạn hơn trong học tập và đoàn kết yêu thương bạn bè, thầy cô. |
| 5 | 3 + 4 | Đạo đức    | Bài 2 Em yêu quê hương (2t)              | Giáo dục HS tình yêu quê hương đất nước, tự hào về dân tộc Việt Nam                                                                                                                                                                                                                |
| 7 | 31    | Tiếng Việt | Bài đọc 1: Bóp nát quả cam               | Giới thiệu thêm một số tấm gương anh hùng nhỏ tuổi.                                                                                                                                                                                                                                |

### 8. Tích hợp Giáo dục Quyền con người

| TUẦN | MÔN               | TÊN BÀI                                 | NỘI DUNG TÍCH HỢP                                                                                                                              | Tiết | Phương pháp (hình thức) |
|------|-------------------|-----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-------------------------|
| 3    | <b>TIẾNG VIỆT</b> | Tiết 1 + 2: Đọc: Một giờ học            | Tích hợp giáo dục quyền được bình đẳng về cơ hội học tập và giáo dục, quyền được tạo cơ hội, điều kiện để nỗ lực phát triển bản thân (Liên hệ) | 2    | Liên hệ                 |
| 6    | <b>TIẾNG VIỆT</b> | Tiết 4: Nói và nghe: Ngôi trường của em | Tích hợp giáo dục quyền phát biểu ý kiến, thể hiện ước mong về ngôi trường thân yêu của                                                        | 1    | Liên hệ                 |

|   |             |                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |   |                  |
|---|-------------|------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------------|
|   |             |                                    | mình. (Liên hệ)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |   |                  |
| 8 | <b>TNXH</b> | Tiết 2: Giữ vệ sinh trường học     | Tích hợp quyền, nghĩa vụ bảo vệ môi trường; Bồn phân của trẻ em với nhà trường (Tích hợp thông qua HĐ 2: Em tham gia giữ vệ sinh trường học)                                                                                                                                                                                                                        | 1 | Liên hệ          |
|   | <b>TNXH</b> | Tiết 1: An toàn khi ở trường       | Tích hợp quyền được chăm sóc sức khỏe( tích hợp thông qua HĐ 1: Một số tình huống rủi ro, nguy hiểm có thể gặp khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh;                                                                                                                                                                                             | 1 | Liên hệ          |
| 9 | <b>TNXH</b> | Tiết 2: An toàn khi ở trường       | Bồn phân của trẻ với nhà trường HĐ 2: Thực hiện giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường                                                                                                                                                                                                                                                                     | 1 | Liên hệ          |
|   | <b>HĐTN</b> | SHDC: Phong trào chăm sóc cây xanh | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền và trách nhiệm bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên</li> <li>- Quyền được tiếp nhận đầy đủ thông tin về kế hoạch tổ chức phong trào chăm sóc cây xanh của nhà trường</li> <li>- Quyền được tham gia vào các hoạt động xã hội phù hợp với độ tuổi, mức độ trưởng thành, nhu cầu, năng lực của trẻ em.</li> </ul> | 1 | Tích hợp bộ phận |
|   | <b>HĐTN</b> | HĐGDTCĐ: Chăm sóc cây xanh         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền và trách nhiệm bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên.</li> <li>- Quyền được tham gia vào các hoạt động xã hội hướng đến việc chăm sóc cây xanh, bảo vệ môi trường.</li> </ul>                                                                                                                                    | 1 | Tích hợp bộ phận |

|    |                   |                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |   |                  |
|----|-------------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------------|
|    | <b>HĐTN</b>       | SHL: Kế hoạch chăm sóc cây xanh                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền và trách nhiệm bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên</li> <li>- Quyền được tham gia vào các hoạt động xã hội phù hợp với khả năng và độ tuổi.</li> <li>- Quyền tự do ngôn luận (bày tỏ ý kiến, chia sẻ, lắng nghe)</li> </ul>                                                                                                                                                          | 1 | Tích hợp bộ phận |
|    | <b>ĐĐ</b>         | Tiết 1,2: Yêu quý bạn bè                               | Tích hợp quyền được tham gia các hoạt động văn hóa. Quyền được bảo vệ chống lại bạo lực, lạm dụng. Quyền được giáo dục. ( Bộ phận )                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 2 | Bộ phận          |
| 9  | <b>HĐTN</b>       | HĐGDTCD: Chăm sóc cây xanh                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền và trách nhiệm bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên</li> <li>- Quyền được giáo dục học tập về lợi ích của cây xanh đối với sự sống.</li> <li>- Quyền tự do ngôn luận (bày tỏ ý kiến cá nhân, lắng nghe ý kiến của các bạn trong quá trình trao đổi, chia sẻ).</li> <li>- Quyền được tham gia vào các hoạt động xã hội hướng đến việc chăm sóc cây xanh, bảo vệ môi trường.</li> </ul> | 1 | Tích hợp bộ phận |
| 10 | <b>HĐTN</b>       | SHL: Thực hành chăm sóc cây xanh                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền và trách nhiệm bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên.</li> <li>- Quyền được tham gia vào các hoạt động lao động hướng đến việc chăm sóc cây xanh, bảo vệ môi trường phù hợp với khả năng và độ tuổi.</li> </ul>                                                                                                                                                                        | 1 | Tích hợp bộ phận |
| 11 | <b>TIẾNG VIỆT</b> | Tiết 5: Luyện tập: Viết đoạn văn kể về một giờ ra chơi | Tích hợp giáo dục quyền được tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí (Liên hệ)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 1 | Liên hệ          |

|    |                   |                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                             |   |         |
|----|-------------------|--------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---------|
|    | <b>TIẾNG VIỆT</b> | Tiết 1 + 2: Đọc: Thả điều                              | Tích hợp giáo dục quyền được tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí (Liên hệ)                                                                                                                                                                                                            | 2 | Liên hệ |
|    | <b>TIẾNG VIỆT</b> | Tiết 1 + 2: Đọc: Tớ là lê-gô                           | Tích hợp giáo dục quyền được tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí (Liên hệ)                                                                                                                                                                                                            | 2 | Liên hệ |
| 12 | <b>HĐTN</b>       | SHL: Điều em học được từ chủ đề <i>Em yêu lao động</i> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền được học tập, giáo dục và tham gia vào các hoạt động đánh giá, nhận xét bản thân và bạn cùng lớp.</li> <li>- Quyền tự do ngôn luận (bày tỏ ý kiến cá nhân, lắng nghe ý kiến của các bạn trong quá trình trao đổi, làm việc nhóm).</li> </ul> | 1 | Bộ phận |
| 13 | <b>TIẾNG VIỆT</b> | Tiết 1 + 2: Đọc: Rồng rắn lên mây                      | Tích hợp giáo dục quyền được tham gia các hoạt động vui chơi, giải trí (Liên hệ)                                                                                                                                                                                                            | 2 | Liên hệ |
| 14 | <b>TIẾNG VIỆT</b> | Tiết 1 + 2: Đọc: Em mang về yêu thương                 | Tích hợp giáo dục quyền được thương yêu, trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc ( Liên hệ)                                                                                                                                                                                                         | 2 | Liên hệ |
|    | <b>TIẾNG VIỆT</b> | Tiết 1 + 2: Đọc: Mẹ                                    | Tích hợp giáo dục quyền được thương yêu, trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc ( Liên hệ)                                                                                                                                                                                                         | 2 | Liên hệ |
| 15 | <b>ĐĐ</b>         | Tiết 1: Bảo quản đồ dùng cá nhân                       | Tích hợp quyền được bảo vệ chống lại sự can thiệp vào đời tư. Bồn phận của trẻ em đối với gia đình (Liên hệ)                                                                                                                                                                                | 1 | Liên hệ |
|    | <b>TIẾNG VIỆT</b> | Tiết 1 + 2: Đọc: Trò chơi của bố                       | Tích hợp quyền được vui chơi, giải trí lành mạnh (Liên hệ)                                                                                                                                                                                                                                  | 2 | Liên hệ |
| 16 | <b>TIẾNG VIỆT</b> | Tiết 1 + 2: Đọc: Cánh cửa nhớ bà                       | Tích hợp giáo dục quyền được thương yêu, trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc ( Liên hệ)                                                                                                                                                                                                         | 2 | Liên hệ |
| 20 | <b>ĐĐ</b>         | Tiết 1: Cảm xúc của em                                 | Quyền tự do bày tỏ ý kiến ( Tích hợp bộ phận)                                                                                                                                                                                                                                               | 1 | Bộ phận |

|    |                   |                                            |                                                                                                                                                         |   |         |
|----|-------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---------|
| 21 | <b>ĐD</b>         | Tiết 2: Cảm xúc của em                     | Quyền được tôn trọng và lắng nghe ý kiến<br>( Tích hợp bộ phận)                                                                                         | 1 | Bộ phận |
| 22 | <b>ĐD</b>         | Tiết 1: Kiểm chế cảm xúc tiêu cực          | Quyền được bảo vệ chống lại bạo lực, lạm dụng( Tích hợp bộ phận)                                                                                        | 1 | Bộ phận |
| 23 | <b>ĐD</b>         | Tiết 2: Kiểm chế cảm xúc tiêu cực          | Quyền được bảo vệ chống lại sự can thiệp vào đời tư( Tích hợp bộ phận)                                                                                  | 1 | Bộ phận |
| 24 | <b>ĐD</b>         | Tiết 3: Kiểm chế cảm xúc tiêu cực          | Bản phận trẻ em đối với bản thân( Tích hợp bộ phận)                                                                                                     | 1 | Bộ phận |
| 25 | <b>ĐD</b>         | Tiết 1: Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà       | Quyền được hỗ trợ, giúp đỡ( Tích hợp bộ phận)<br>Quyền được bảo vệ chống lại bạo lực, lạm dụng.<br>Quyền được bảo vệ chống lại sự can thiệp vào đời tư. | 1 | Bộ phận |
| 26 | <b>TIẾNG VIỆT</b> | Tiết 1 + 2: Đọc: Những con sao biển        | Tích hợp giáo dục ý thức trách nhiệm với môi trường ( Liên hệ)                                                                                          | 2 | Liên hệ |
|    | <b>TIẾNG VIỆT</b> | Tiết 4: Nói và nghe: Bảo vệ môi trường     | Tích hợp quyền được bảo vệ khỏi những tác hại của môi trường (Liên hệ)                                                                                  | 1 | Liên hệ |
|    | <b>ĐD</b>         | Tiết 2: Tìm kiếm sự hỗ trợ khi ở nhà       | Quyền được tiếp cận thông tin phù hợp( Tích hợp bộ phận).<br>Quyền được tôn trọng và lắng nghe ý kiến.                                                  | 1 | Bộ phận |
| 33 | <b>ĐD</b>         | Tiết 1: Em tuân thủ quy định nơi công cộng | Bản phận đối với bản thân( Tích hợp bộ phận).<br>Nguyên tắc quyền con người.<br>Quyền được bảo đảm an toàn.                                             | 1 | Bộ phận |

|    |                   |                                                    |                                                                                                                                                          |   |         |
|----|-------------------|----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---------|
| 34 | <b>TIẾNG VIỆT</b> | Tiết 4: Nói và nghe: Nói về quê hương, đất nước em | Tích hợp giáo dục quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc, phát huy truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc mình (Liên hệ) | 1 | Liên hệ |
|    | <b>ĐĐ</b>         | Tiết 2: Em tuân thủ quy định nơi công cộng         | Quyền được sống trong môi trường trong lành( Tích hợp bộ phận).<br>Quyền được vui chơi, giải trí.<br>Bản phận trẻ em đối với cộng đồng, xã hội.          | 1 | Bộ phận |

### 9. Tổ chức học thông qua chơi

| TT          | Môn         | Tên bài            | Thời lượng | Thời gian | Ghi chú |
|-------------|-------------|--------------------|------------|-----------|---------|
| 1           | <b>Toán</b> | Lít                | 1          | Tuần 9    |         |
| 2           | <b>Toán</b> | Khối trụ, khối cầu | 1          | Tuần 24   |         |
| <b>Tổng</b> |             |                    | 2          |           |         |

## \* Đối với khối lớp 3

## 1. Môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc

| STT | Môn học           | Tổng | Số tiết |             |  |      |             |  |
|-----|-------------------|------|---------|-------------|--|------|-------------|--|
|     |                   |      | HKI     |             |  | HKII |             |  |
| 1   | Tiếng Việt        | 245  | 126     | Lên lớp     |  | 119  | Lên lớp     |  |
|     |                   |      |         | Chủ đề      |  |      | CD          |  |
|     |                   |      |         | Trải nghiệm |  |      | Trải nghiệm |  |
| 2   | Toán              | 175  | 90      | Lên lớp     |  | 85   | Lên lớp     |  |
|     |                   |      |         | Chủ đề      |  |      | Chủ đề      |  |
|     |                   |      |         | Trải nghiệm |  |      | Trải nghiệm |  |
| 3   | Đạo đức           | 35   | 18      | Lên lớp     |  | 17   | Lên lớp     |  |
|     |                   |      |         | Chủ đề      |  |      | Chủ đề      |  |
|     |                   |      |         | Trải nghiệm |  |      | Trải nghiệm |  |
| 4   | Tự nhiên xã hội   | 70   | 36      | Lên lớp     |  | 34   | Lên lớp     |  |
|     |                   |      |         | Chủ đề      |  |      | Chủ đề      |  |
|     |                   |      |         | Trải nghiệm |  |      | Trải nghiệm |  |
| 6   | Mỹ thuật          | 35   | 18      | Lên lớp     |  | 17   | Lên lớp     |  |
|     |                   |      |         | Chủ đề      |  |      | Chủ đề      |  |
|     |                   |      |         | Trải nghiệm |  |      | Trải nghiệm |  |
| 6   | Giáo dục thể chất | 70   | 36      | Lên lớp     |  | 34   | Lên lớp     |  |
|     |                   |      |         | Trải nghiệm |  |      | Trải nghiệm |  |
| 7   | Âm nhạc           | 35   | 18      | Lên lớp     |  | 17   | Lên lớp     |  |
|     |                   |      |         | Trải nghiệm |  |      | Trải nghiệm |  |

|    |                                    |     |    |             |  |    |             |  |
|----|------------------------------------|-----|----|-------------|--|----|-------------|--|
| 8  | HĐTN (tích hợp một số nội dung GD) | 105 | 54 | SHTT        |  | 51 | SHTT        |  |
|    |                                    |     |    | SHCD        |  |    | SHCD        |  |
|    |                                    |     |    | SHL         |  |    | SHL         |  |
| 9  | Công nghệ                          | 35  | 18 | Lên lớp     |  | 17 | Lên lớp     |  |
|    |                                    |     |    | Trải nghiệm |  |    | Trải nghiệm |  |
| 10 | Tiếng Anh                          | 140 | 72 | Lên lớp     |  | 68 | Lên lớp     |  |
|    |                                    |     |    | Trải nghiệm |  |    | Trải nghiệm |  |
| 11 | Tin học                            | 35  | 18 | Lên lớp     |  | 17 | Lên lớp     |  |
|    |                                    |     |    | Trải nghiệm |  |    | Trải nghiệm |  |

## 2. Chương trình tăng cường mở rộng

| STT | Môn học                                   | Tổng | Số tiết |             |  |      |             |  |
|-----|-------------------------------------------|------|---------|-------------|--|------|-------------|--|
|     |                                           |      | HKI     |             |  | HKII |             |  |
| 1   | Tiếng Việt                                | 70   | 36      | Lên lớp     |  | 34   | Lên lớp     |  |
|     |                                           |      |         | Trải nghiệm |  |      | Trải nghiệm |  |
| 2   | Toán                                      | 35   | 18      | Lên lớp     |  | 17   | Lên lớp     |  |
|     |                                           |      |         | Trải nghiệm |  |      | Trải nghiệm |  |
| 4   | HĐ theo lớp (tích hợp một số nội dung GD) | 35   | 18      | Lên lớp     |  | 17   | Lên lớp     |  |
|     |                                           |      |         | Chủ đề      |  |      | Chủ đề      |  |
|     |                                           |      |         | Trải nghiệm |  |      | Trải nghiệm |  |

## 3. Chủ đề học tập/hoạt động giáo dục STEM/STEAM

| Bài học                                         | Môn Chủ đạo | Những môn học kết hợp | Số tiết theo CT | Số tiết thực dạy | Thời gian dạy | Ghi chú (STEM/STEAM) |
|-------------------------------------------------|-------------|-----------------------|-----------------|------------------|---------------|----------------------|
| Sản phẩm em yêu thích                           | HĐTN        | Mĩ thuật; Công nghệ   | 1+1             | 2                | Tuần 8        | STEM                 |
| Các bộ phận của thực vật và chức năng của chúng | TNXH        | Mĩ thuật; Công nghệ   | 1+1             | 2                | Tuần 18       | STEM                 |
| Số La Mã- Đồng hồ La Mã                         | Toán        | Mĩ thuật; Công nghệ   | 1+1             | 2                | Tuần 20       | STEM                 |
| Ống đựng bút tiện dụng                          | Mĩ thuật    | Công nghệ; Toán       | 1+1             | 2                | Tuần 22       | STEM                 |

#### 4. Chương trình dạy học tích hợp liên môn

| Tên chủ đề                                         | Môn/ bài tích hợp                                                                  | Số tiết theo CT | Số tiết thực dạy | Thời gian dạy |
|----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|------------------|---------------|
| <b>Mái nhà yêu thương-<br/>Em yêu lao động</b>     | <i>Tiếng Việt: Tuần 11</i><br>Viết: Luyện viết đoạn văn tả ngôi nhà của em         | 1               | 2                | Tuần 11       |
|                                                    | <i>HĐTN: Tuần 10</i><br>HĐGDTCD: trang trí ngôi nhà của em                         | 1               |                  |               |
| <b>Bài học từ cuộc sống-<br/>Nghề em yêu thích</b> | <i>Tiếng Việt: Tuần 25</i><br>Viết: Luyện viết đoạn văn giới thiệu ước mơ của mình | 1               | 2                | Tuần 25       |
|                                                    | HĐTN: Tuần 18<br>SHL: Vẽ tranh về nghề em yêu thích                                | 1               |                  |               |

|                                                            |                                                                  |   |   |         |
|------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|---|---|---------|
| <b>Con người và sức khỏe -<br/>An toàn trong cuộc sống</b> | <i>TNXH: Tuần 27</i><br>Bài Thức ăn, đồ uống có lợi cho sức khỏe | 2 | 2 | Tuần 27 |
|                                                            | <i>HĐTN: Tuần 34</i><br>HĐGDTCD: An toàn trong ăn uống           | 1 |   |         |

### 5. Thống kê các tiết “Đọc thư viện” và “Học thư viện”

| Tuần | Môn                 | Tên bài học                                                | Ghi chú      |
|------|---------------------|------------------------------------------------------------|--------------|
| 4    | Tiếng Việt          | <b>ĐỌC: TẠM BIỆT MÙA HÈ. ĐỌC MỞ RỘNG</b>                   | Học thư viện |
| 15   | Tiếng Việt          | <b>ĐỌC: CON ĐƯỜNG CỦA BÉ. ĐỌC MỞ RỘNG</b>                  | Học thư viện |
| 23   | Hoạt động trong lớp | <b>ĐỌC SÁCH TRONG THƯ VIỆN( chủ đề : Truyện thiếu nhi)</b> | Đọc thư viện |
| 29   | Tiếng Việt          | <b>ĐỌC: TIẾNG NƯỚC MÌNH. ĐỌC MỞ RỘNG</b>                   | Học thư viện |

### 6. Tích hợp Giáo dục Quốc phòng – An ninh

| Tuần | Môn học    | Tên bài                   | Nội dung tích hợp                                                          | Phương pháp (hình thức)     |
|------|------------|---------------------------|----------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 4    | Đạo đức    | Tự hào tổ quốc Việt Nam   | Tự hào và GD ý thức xây dựng và bảo vệ tổ quốc                             | Liên hệ                     |
| 16   | Tiếng Việt | Đọc: Những ngọn hải đăng  | Ý thức bảo vệ, giữ gìn vùng biển, vùng trời của tổ quốc                    | Liên hệ                     |
| 28   | Tiếng Việt | Viết: ( nghe- viết)Bản em | Yêu quý, bảo vệ, giữ gìn miền biên cương của tổ quốc                       | Liên hệ                     |
| 31   | Tiếng Việt | Đọc: Hai Bà Trưng         | Truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm, bảo vệ tổ quốc của dân tộc ta | Trao đổi; tìm hiểu; liên hệ |

## 7. Tích hợp Giáo dục Quyền con người

| Tuần | Môn học    | Tên bài                                          | Nội dung tích hợp                                                                                                  | Phương pháp (hình thức) |
|------|------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| 2    | TNXH       | Một số ngày kỷ niệm sự kiện của gia đình         | Quyền sống chung với cha mẹ, được cha mẹ chăm sóc và nghĩa vụ giúp đỡ gia đình                                     | Liên hệ, GD             |
| 5    | Tiếng Việt | Độc: Con đường tới trường                        | Quyền và nghĩa vụ đối với việc học tập                                                                             | GD, liên hệ             |
| 14   | TNXH       | Di tích lịch sử văn hóa và cảnh quan thiên nhiên | Quyền tham gia các hoạt động văn hóa; quyền/ nghĩa vụ bảo vệ môi trường; bổn phận của trẻ em với cộng đồng- xã hội | Tìm hiểu, liên hệ, GD   |
| 29   | TNXH       | Ôn tập con người và sức khỏe                     | Quyền được chăm sóc về sức khỏe, được ưu tiên sử dụng dịch vụ phòng bệnh và khám chữa bệnh                         | Tìm hiểu, liên hệ, GD   |

## 8. Tổ chức học thông qua chơi

| TT          | Môn  | Tên bài            | Thời lượng | Thời gian | Ghi chú |
|-------------|------|--------------------|------------|-----------|---------|
| 1           | Toán | Lít                | 1          | Tuần 9    |         |
| 2           | Toán | Khối trụ, khối cầu | 1          | Tuần 24   |         |
| <b>Tổng</b> |      |                    | 2          |           |         |

## \* Đối với khối lớp 4

## 1. Môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc

| STT | Môn học    | Tổng | Số tiết |             |     |      |             |     |
|-----|------------|------|---------|-------------|-----|------|-------------|-----|
|     |            |      | HKI     |             |     | HKII |             |     |
| 1   | Tiếng Việt | 245  | 126     | Lên lớp     | 126 | 119  | Lên lớp     | 119 |
|     |            |      |         | Chủ đề      | 2   |      | Chủ đề      | 0   |
|     |            |      |         | Trải nghiệm | 0   |      | Trải nghiệm | 0   |
| 2   | Toán       | 175  | 90      | Lên lớp     | 85  | 85   | Lên lớp     | 84  |
|     |            |      |         | Chủ đề      | 0   |      | Chủ đề      | 0   |
|     |            |      |         | Trải nghiệm | 5   |      | Trải nghiệm | 1   |
| 3   | Đạo đức    | 35   | 18      | Lên lớp     | 18  | 17   | Lên lớp     | 17  |
|     |            |      |         | Chủ đề      | 1   |      | Chủ đề      | 1   |
|     |            |      |         | Trải nghiệm | 0   |      | Trải nghiệm | 0   |
| 4   | Khoa học   | 70   | 36      | Lên lớp     | 36  | 34   | Lên lớp     | 34  |
|     |            |      |         | Chủ đề      | 0   |      | Chủ đề      | 0   |
|     |            |      |         | Trải nghiệm | 0   |      | Trải nghiệm | 0   |
| 5   | LS&DL      | 70   | 36      | Lên lớp     | 36  | 34   | Lên lớp     | 34  |
|     |            |      |         | Chủ đề      | 0   |      | Chủ đề      | 0   |
|     |            |      |         | Trải nghiệm | 0   |      | Trải nghiệm | 0   |
| 6   | Công nghệ  | 35   | 18      | Lên lớp     | 18  | 17   | Lên lớp     | 17  |
|     |            |      |         | Chủ đề      | 0   |      | Chủ đề      | 0   |

|    |             |             |            |             |           |            |             |           |
|----|-------------|-------------|------------|-------------|-----------|------------|-------------|-----------|
|    |             |             |            | Trải nghiệm | <b>0</b>  |            | Trải nghiệm | <b>0</b>  |
| 7  | GD thể chất | 70          | 36         | Lên lớp     | <b>36</b> | 34         | Lên lớp     | <b>34</b> |
|    |             |             |            | Chủ đề      | <b>0</b>  |            | Chủ đề      | <b>0</b>  |
|    |             |             |            | Trải nghiệm | <b>0</b>  |            | Trải nghiệm | <b>0</b>  |
| 8  | Âm nhạc     | 35          | 18         | Lên lớp     | <b>18</b> | 17         | Lên lớp     | <b>17</b> |
|    |             |             |            | Chủ đề      | <b>0</b>  |            | Chủ đề      | <b>0</b>  |
|    |             |             |            | Trải nghiệm | <b>0</b>  |            | Trải nghiệm | <b>0</b>  |
| 9  | Mỹ thuật    | 35          | 18         | Lên lớp     | <b>17</b> | 17         | Lên lớp     | <b>17</b> |
|    |             |             |            | Chủ đề      | <b>0</b>  |            | Chủ đề      | <b>0</b>  |
|    |             |             |            | Trải nghiệm | <b>1</b>  |            | Trải nghiệm | <b>0</b>  |
| 10 | Tin học     | 35          | 18         | Lên lớp     | <b>18</b> | 17         | Lên lớp     | <b>17</b> |
|    |             |             |            | Chủ đề      | <b>5</b>  |            | Chủ đề      | <b>0</b>  |
|    |             |             |            | Trải nghiệm | <b>0</b>  |            | Trải nghiệm | <b>0</b>  |
| 11 | Tiếng Anh   | 140         | 72         | Lên lớp     | <b>71</b> | 68         | Lên lớp     | <b>67</b> |
|    |             |             |            | Chủ đề      | <b>0</b>  |            | Chủ đề      | <b>0</b>  |
|    |             |             |            | Trải nghiệm | <b>1</b>  |            | Trải nghiệm | <b>1</b>  |
| 12 | HĐTN        | 105         | 54         | SHTT        | <b>18</b> | 51         | SHTT        | <b>17</b> |
|    |             |             |            | SHCD        | <b>18</b> |            | SHCD        | <b>17</b> |
|    |             |             |            | SHL/Đội     | <b>18</b> |            | SHL/Đội     | <b>17</b> |
|    | <b>Tổng</b> | <b>1050</b> | <b>540</b> |             |           | <b>510</b> |             |           |

## 2. Chương trình tăng cường mở rộng

| STT          | Môn học                                    | Tổng | Số tiết |             |    |      |             |    |
|--------------|--------------------------------------------|------|---------|-------------|----|------|-------------|----|
|              |                                            |      | HKI     |             |    | HKII |             |    |
| 1            | Tiếng Việt                                 | 18   | 9       | Lên lớp     | 9  | 9    | Lên lớp     | 9  |
|              |                                            |      |         | Trải nghiệm | 0  |      | Trải nghiệm | 0  |
| 2            | Toán                                       | 17   | 9       | Lên lớp     | 9  | 8    | Lên lớp     | 8  |
|              |                                            |      |         | Trải nghiệm | 0  |      | Trải nghiệm | 0  |
| 3            | HĐ theo lớp (tích hợp một số nội dung GD ) | 35   | 18      | Lên lớp     | 17 | 17   | Lên lớp     | 17 |
|              |                                            |      |         | Chủ đề      | 0  |      | Chủ đề      | 0  |
|              |                                            |      |         | Trải nghiệm | 1  |      | Trải nghiệm | 0  |
| Tổng số tiết |                                            | 70   | 36      |             |    | 34   |             |    |

## 3. Chủ đề học tập/hoạt động giáo dục STEM/STEAM

| Bài học                                                                       | Môn Chủ đạo | Những môn học kết hợp | Số tiết theo CT | Số tiết thực dạy | Thời gian dạy | Ghi chú (STEM/STEAM) |
|-------------------------------------------------------------------------------|-------------|-----------------------|-----------------|------------------|---------------|----------------------|
| Chủ đề: Nhạc cụ em yêu (Bài 11. Âm thanh trong cuộc sống)                     | Khoa học    | Toán, Mỹ thuật        | 2               | 2                | Tuần 11       | STEM                 |
| Chủ đề: Bình giữ nhiệt đa năng (Bài 13: Vật dẫn nhiệt tốt, vật dẫn nhiệt kém) | Khoa học    | Toán, Mỹ thuật        | 2               | 2                | Tuần 13       | STEM                 |
| Chủ đề: Sỗ tay đầu bếp nhí (Bài 24: Chế độ ăn uống cân bằng)                  | Khoa học    | Toán, Mỹ thuật        | 3               | 3                | Tuần 24; 25   | STEM                 |

|                                                                                                           |           |                 |   |   |               |      |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|-----------------|---|---|---------------|------|
| Chủ đề: Chậu hoa, cây cảnh mini<br>(Bài 5. Chậu hoa, cây cảnh mini)                                       | Công nghệ | Toán, Mỹ thuật  | 3 | 3 | Tuần 13,14,15 | STEM |
| Chủ đề: Tạo hình động vật từ vật liệu đã qua sử dụng(Bài 3: Tạo hình động vật từ vật liệu đã qua sử dụng) | Mỹ thuật  | Toán, Công nghệ | 2 | 2 | Tuần 15, 16   | STEM |

#### 4. Tổ chức Hoạt động trải nghiệm

| STT | Môn  | Nội dung                                                     | Thời lượng | Tuần   | Ghi chú                                |
|-----|------|--------------------------------------------------------------|------------|--------|----------------------------------------|
| 1   | HĐTN | Mua sắm thông minh                                           | 1 tiết     | 20     | Ngoài lớp học                          |
| 2   | Toán | Thực hành và trải nghiệm một số đơn vị đo đại lượng( Tiết 2) | 1 tiết     | 10     | Tại lớp                                |
|     |      | Thực hành và trải nghiệm vẽ hai đường thẳng vuông góc        | 2 tiết     | 14     | Tại lớp                                |
|     |      | Thực hành và trải nghiệm vẽ hai đường thẳng song song        | 2 tiết     | 14 ,15 | Tại lớp tiết 1, trên sân trường tiết 2 |
|     |      | Thực hành và trải nghiệm ước lượng trong tính toán           | 1 tiết     | 22     | Tại lớp                                |

#### 5. Chương trình dạy học tích hợp liên môn

| Tên chủ đề   | Môn/ bài tích hợp               | Số tiết theo CT | Số tiết thực dạy | Thời gian dạy |
|--------------|---------------------------------|-----------------|------------------|---------------|
| Yêu lao động | TV (Độc): Làm thỏ con bằng giấy | 1               | 2                | Tuần 12       |

|                     |                                          |   |   |         |
|---------------------|------------------------------------------|---|---|---------|
|                     | Đạo đức: Yêu lao động (tiết 3)           | 1 |   |         |
| Quý trọng đồng tiền | Đạo đức: Quý trọng đồng tiền (tiết 1)    | 1 | 2 | Tuần 27 |
|                     | HĐTN: Tiết kiệm trong sinh hoạt gia đình | 1 |   |         |

#### 6. Thống kê các tiết “Đọc thư viện” và “Học thư viện”

| Tuần       | Môn               | Tên bài học                                                                                 | Ghi chú      |
|------------|-------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
| 4;11;29;33 | Tiếng Việt        | Đọc mở rộng                                                                                 | Đọc thư viện |
| 7          | Tiếng Việt        | Viết: Lập dàn ý cho bài văn kể lại một câu chuyện                                           | Học thư viện |
| 25         | Tiếng Việt        | Nói và nghe: Truyền thống uống nước nhớ nguồn                                               | Học thư viện |
| 16         | Khoa học          | Bài 16. Động vật cần gì để sống?                                                            | Học thư viện |
| 29         | Khoa học          | Bài 27: Phòng tránh đuối nước (tiết 2)                                                      | Học thư viện |
| 3          | Lịch sử và Địa lý | Bài 3. Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương em (Tiết 2)                               | Học thư viện |
| 32         | Lịch sử và Địa lý | Bài 26: Một số nét văn hóa và truyền thống yêu nước, cách mạng của đồng bào Nam Bộ (Tiết 2) | Học thư viện |
| 7          | Mĩ thuật          | Bài 2: Không gian trong thư viện                                                            | Học thư viện |

## 7. Tổ chức học thông qua chơi

| TT          | Môn  | Tên bài                          | Thời lượng | Thời gian | Ghi chú          |
|-------------|------|----------------------------------|------------|-----------|------------------|
| 1           | Toán | Bài 8. Góc nhọn, góc tù, góc bẹt | 1 tiết     | Tuần 4    | Áp dụng ở tiết 1 |
| <b>Tổng</b> |      |                                  | 1          |           |                  |

## 8. Tích hợp Giáo dục Quốc phòng – An ninh

| Tuần | Môn học    | Tên bài                                                 | Nội dung tích hợp                                                                                                                                                                                                                                                               | Phương pháp (hình thức) |
|------|------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| 2    | Tiếng Việt | Bài 3:<br>Luyện từ và câu: Danh từ chung, danh từ riêng | BT3: Ca ngợi tinh thần dũng cảm của anh Kim Đồng đã hi sinh từ khi còn rất nhỏ tuổi để bảo vệ Tổ quốc.                                                                                                                                                                          | Liên hệ                 |
| 23   | Tiếng Việt | Bài 10: Cảm xúc Trường Sa<br>(Tiết 1)                   | <u>Tiết 1:</u><br>+ Khẳng định chủ quyền của đất nước ta: hai Quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam.<br>+ Ca ngợi tấm gương người lính đảo dũng cảm, kiên cường, hiên lành, giản dị. Họ đã thầm lặng cống hiến tuổi trẻ của mình để bảo vệ vùng biển đảo của đất nước. | Toàn phần               |
| 26   | Tiếng Việt | Bài 16: Ngựa biên phòng                                 | <u>Tiết 1:</u> HS hiểu nhiệm vụ của các chiến sĩ biên phòng đang vất vả ngày đêm canh giữ, bảo vệ biên cương của tổ quốc.                                                                                                                                                       | Bộ phận                 |

|       |                       |                                                                                         |                                                                                                                                     |         |
|-------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1     | LS và ĐL              | Bài 1. Làm quen với phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí.                          | <u>Tiết 2:</u> Giới thiệu Bản đồ hành chính Việt Nam và khẳng định hai Quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam               | Bộ phận |
| 4     | LS và ĐL              | Bài 4. Thiên nhiên vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.                                    | <u>Tiết 1:</u> Nêu ý nghĩa và tầm quan trọng của dãy Hoàng Liên Sơn trong cuộc chiến tranh chống giặc ngoại xâm                     | Liên hệ |
| 27    | LS và ĐL              | Bài 22. Một số nét văn hoá và truyền thống yêu nước, cách mạng của đồng bào Tây Nguyên. | <u>Tiết 2:</u> Tinh thần đoàn kết, đồng cam cộng khổ của các dân tộc Tây Nguyên cùng với bộ đội trong kháng chiến chống Pháp và Mỹ. | Liên hệ |
| 32    | LS và ĐL              | Bài 26. Một số nét văn hoá và truyền thống yêu nước, cách mạng của đồng Nam Bộ.         | <u>Tiết 2:</u> Tinh thần đoàn kết, dũng cảm của đồng bào Nam Bộ cùng với bộ đội trong kháng chiến chống Pháp và Mỹ.                 | Liên hệ |
| 20    | Đạo đức               | Bài 5: Bảo vệ của công                                                                  | Giải thích cho học sinh hiểu được lợi ích của việc bảo vệ tài sản chung                                                             | Liên hệ |
| 16    | Hoạt động trải nghiệm | HĐGDTCD: Truyền thống quê hương                                                         | HS hiểu về ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam; Học tập tấm gương anh bộ đội cụ Hồ.                                           | Bộ phận |
| 3 + 4 | Mĩ thuật              | Bài 2: Phong cảnh quê em                                                                | Giáo dục tình yêu quê hương đất nước                                                                                                | Liên hệ |

### 9. Tích hợp Giáo dục Quyền con người

| Tuần    | Môn học | Tên bài                             | Nội dung tích hợp                                                            | Phương pháp (hình thức) |
|---------|---------|-------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|
| 5,6,7,8 | Đạo đức | Bài 2: Cảm thông, giúp đỡ người gặp | - Quyền được bảo vệ chống lại bạo lực, lạm dụng và sao nhãng đối với trẻ em. | Liên hệ                 |

|             |                   |                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |           |
|-------------|-------------------|--------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
|             |                   | <i>khó khăn</i>                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền được bảo vệ đặc biệt đối với trẻ em không gia đình.</li> <li>- Quyền được bảo vệ không bị bóc lột về kinh tế, làm những công việc nặng nhọc, độc hại.</li> <li>- Quyền được bảo vệ khỏi sự phân biệt đối xử.</li> <li>- Bổn phận đối với cộng đồng, xã hội</li> </ul>                     |           |
| 9,11,12,13  | <i>Đạo đức</i>    | <i>Bài 3: Yêu lao động</i>                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền được bảo vệ khỏi sự bóc lột sức lao động.</li> <li>- Quyền được tham gia lao động phù hợp với khả năng.</li> <li>- Bổn phận đối với cộng đồng, xã hội.</li> <li>- Bổn phận đối với bản thân</li> </ul>                                                                                    | Bộ phận   |
| 21,22       | <i>Đạo đức</i>    | <i>Bài 6: Thiết lập quan hệ bạn bè</i>     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền được tôn trọng và lắng nghe ý kiến.</li> <li>- Quyền được tham gia các hoạt động văn hoá.</li> <li>- Quyền được tự do kết giao bạn bè.</li> </ul>                                                                                                                                         | Liên hệ   |
| 23,24,25    | <i>Đạo đức</i>    | <i>Bài 7: Duy trì quan hệ bạn bè</i>       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền được tôn trọng và lắng nghe ý kiến.</li> <li>- Quyền được tham gia các hoạt động văn hoá.</li> <li>- Quyền được bình đẳng, tôn trọng.</li> <li>- Quyền được bảo vệ không phân biệt đối xử.</li> <li>- Bổn phận đối với bản thân.</li> <li>- Bổn phận đối với cộng đồng, xã hội</li> </ul> | Liên hệ   |
| 31,32,33,34 | <i>Đạo đức</i>    | <i>Bài 9: Quyền và bổn phận của trẻ em</i> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền và bổn phận trẻ em.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                            | Toàn phần |
| Tuần 2      | <i>Tiếng Việt</i> | Đọc: Anh em sinh                           | <i>Tích hợp giáo dục quyền được tôn trọng đặc</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Liên hệ   |

|         |            |                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                 |         |
|---------|------------|-------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|         |            | đôi                                                               | điểm và giá trị riêng của bản thân <i>phù hợp với độ tuổi và văn hóa dân tộc.</i>                                                                                                                                               |         |
| Tuần 3  | Tiếng Việt | Đọc: Nghệ sĩ trồng                                                | <i>Tích hợp giáo dục quyền được bình đẳng về cơ hội học tập và giáo dục; được phát triển tài năng, năng khiếu, sáng tạo và thực hiện ước mơ của mình.</i>                                                                       | Liên hệ |
| Tuần 16 | Tiếng Việt | Đọc: Cánh chim nhỏ                                                | <i>Tích hợp giáo dục quyền được hỗ trợ đối với trẻ có khuyết tật đặc biệt (bị liệt) để cùng sinh hoạt, vui chơi...</i>                                                                                                          | Liên hệ |
| Tuần 21 | Tiếng Việt | Đọc: Tờ báo tường của tôi                                         | <i>Tích hợp giáo dục ý thức trách nhiệm với những người gặp khó khăn, hoạn nạn, từ đó giáo dục quyền được bảo vệ, hỗ trợ trong những tình huống đặc biệt như bị tai nạn nhưng xung quanh không có người cứu giúp.</i>           | Liên hệ |
| Tuần 23 | Tiếng Việt | Nói và nghe:<br>Những tấm gương sáng                              | <i>Tích hợp giáo dục lòng tự hào dân tộc, quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc, phát huy truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc mình.</i>                                                     | Bộ phận |
| Tuần 3  | Khoa học   | Bài 3: Sự ô nhiễm và bảo vệ nguồn nước, một số cách làm sạch nước | - <i>Quyền, nghĩa vụ bảo vệ môi trường (Tích hợp thông qua hoạt động 2. Bảo vệ nguồn nước và sử dụng tiết kiệm nước).</i><br>- <i>Quyền được chăm sóc sức khỏe (Tích hợp thông qua hoạt động 3. Một số cách làm sạch nước).</i> | Liên hệ |
| Tuần 17 | Khoa học   | Bài 16: Chăm sóc cây trồng, vật nuôi                              | - <i>Quyền, nghĩa vụ bảo vệ môi trường (Tích hợp thông qua hoạt động khám phá; thực hành và vận dụng tr64, 65, 66, 67).</i>                                                                                                     | Liên hệ |

|         |                 |                                                   |                                                                                                                                                        |         |
|---------|-----------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| Tuần 28 | <i>Khoa học</i> | Bài 27: Phòng tránh đuối nước                     | - <i>Quyền được sống</i><br>- <i>Quyền được chăm sóc sức khỏe</i>                                                                                      | Liên hệ |
| 17      | <i>HĐTN</i>     | HĐGDTCD:<br>Nghề truyền thống quê em              | - Quyền được tiếp cận thông tin thích hợp.<br>- <b>Quyền được học hành, giáo dục, phát triển tài năng</b><br>- <i>Quyền tôn trọng bản sắc dân tộc.</i> | Liên hệ |
| 29      | <i>HĐTN</i>     | HĐGDTCD: Tình cảm bạn bè                          | - Quyền tự do kết giao, tôn trọng và bình đẳng.<br>- Quyền tự do bày tỏ ý kiến                                                                         | Liên hệ |
| 33      | <i>HĐTN</i>     | HĐGDTCD:<br>Phòng tránh bị xâm hại thể chất       | GD: Quyền được đảm bảo an toàn về tính mạng, sức khỏe, thân thể.                                                                                       | Bộ phận |
| 21+22   | <i>Mỹ thuật</i> | Bài 2: Nhân vật với trang phục dân tộc            | Quyền giữ gìn bản sắc ( chia sẻ được nét đẹp của trang phục và ý tưởng giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong học tập và trong cuộc sống)               | Liên hệ |
| 23+24   | <i>Mỹ thuật</i> | Bài 3: Món ăn truyền thống                        | Quyền giữ gìn bản sắc ( chia sẻ được nét đẹp của trang phục và ý tưởng giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong học tập và trong cuộc sống)               | Liên hệ |
| 10      | <i>Âm nhạc</i>  | - Ôn đọc nhạc:<br>Bài số 2<br>- Hát: Nếu em là... | GDHS biết yêu quý và ghi nhớ công ơn với thầy cô giáo.                                                                                                 | Liên hệ |
| 13      | <i>Âm nhạc</i>  | - Hát: Tết là Tết                                 | GDHS về ngày Tết cổ truyền của dân tộc.                                                                                                                | Liên hệ |
| 23      | <i>Âm nhạc</i>  | - Hát: Tình bạn tuổi thơ                          | GDHS biết yêu đoàn kết và yêu quý bạn bè.                                                                                                              | Liên hệ |

## \* Đối với khối lớp 5

## 1. Môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc

| STT | Môn học     | Tổng | Số tiết |             |     |      |             |     |
|-----|-------------|------|---------|-------------|-----|------|-------------|-----|
|     |             |      | HKI     |             |     | HKII |             |     |
| 1   | Tiếng Việt  | 245  | 126     | Lên lớp     | 123 | 119  | Lên lớp     | 118 |
|     |             |      |         | Chủ đề      | 4   |      | Chủ đề      | 6   |
|     |             |      |         | Trải nghiệm | 1   |      | Trải nghiệm | 0   |
| 2   | Toán        | 175  | 90      | Lên lớp     | 89  | 85   | Lên lớp     | 84  |
|     |             |      |         | Chủ đề      | 6   |      | Chủ đề      | 6   |
|     |             |      |         | Trải nghiệm | 1   |      | Trải nghiệm | 0   |
| 3   | Đạo đức     | 35   | 18      | Lên lớp     | 16  | 17   | Lên lớp     | 14  |
|     |             |      |         | Chủ đề      | 5   |      | Chủ đề      | 4   |
|     |             |      |         | Trải nghiệm | 0   |      | Trải nghiệm | 2   |
| 4   | Khoa học    | 70   | 36      | Lên lớp     | 34  | 34   | Lên lớp     | 32  |
|     |             |      |         | Chủ đề      | 3   |      | Chủ đề      | 4   |
|     |             |      |         | Trải nghiệm | 0   |      | Trải nghiệm | 1   |
| 5   | LS&DL       | 70   | 36      | Lên lớp     | 36  | 34   | Lên lớp     | 34  |
|     |             |      |         | Chủ đề      | 3   |      | Chủ đề      | 5   |
|     |             |      |         | Trải nghiệm | 0   |      | Trải nghiệm | 0   |
| 6   | Công nghệ   | 35   | 18      | Lên lớp     | 18  | 17   | Lên lớp     | 17  |
|     |             |      |         | Chủ đề      | 0   |      | Chủ đề      | 0   |
|     |             |      |         | Trải nghiệm | 0   |      | Trải nghiệm | 0   |
| 7   | GD thể chất | 70   | 36      | Lên lớp     | 36  | 34   | Lên lớp     | 34  |

|    |             |             |            |             |    |            |             |    |
|----|-------------|-------------|------------|-------------|----|------------|-------------|----|
|    |             |             |            | Chủ đề      | 3  |            | Chủ đề      | 1  |
|    |             |             |            | Trải nghiệm | 0  |            | Trải nghiệm | 0  |
| 8  | Âm nhạc     | 35          | 18         | Lên lớp     | 18 | 17         | Lên lớp     | 17 |
|    |             |             |            | Chủ đề      | 4  |            | Chủ đề      | 4  |
|    |             |             |            | Trải nghiệm | 0  |            | Trải nghiệm | 0  |
| 9  | Mỹ thuật    | 35          | 18         | Lên lớp     | 17 | 17         | Lên lớp     | 15 |
|    |             |             |            | Chủ đề      | 3  |            | Chủ đề      | 3  |
|    |             |             |            | Trải nghiệm | 0  |            | Trải nghiệm | 1  |
| 10 | Tin học     | 35          | 18         | Lên lớp     | 71 | 17         | Lên lớp     | 67 |
|    |             |             |            | Chủ đề      | 5  |            | Chủ đề      | 2  |
|    |             |             |            | Trải nghiệm | 1  |            | Trải nghiệm | 1  |
| 11 | Tiếng Anh   | 140         | 72         | Lên lớp     | 18 | 68         | Lên lớp     | 17 |
|    |             |             |            | Chủ đề      | 10 |            | Chủ đề      | 10 |
|    |             |             |            | Trải nghiệm | 0  |            | Trải nghiệm | 0  |
| 12 | HĐTN        | 105         | 54         | SHTT        | 18 | 51         | SHTT        | 17 |
|    |             |             |            | SHCĐ        | 18 |            | SHCĐ        | 17 |
|    |             |             |            | SHL/Đội     | 18 |            | SHL/Đội     | 17 |
|    | <b>Tổng</b> | <b>1050</b> | <b>540</b> |             |    | <b>510</b> |             |    |

## 2. Chương trình tăng cường mở rộng

| STT | Môn học | Tổng | Số tiết |      |
|-----|---------|------|---------|------|
|     |         |      | HKI     | HKII |

|              |                                            |    |    |             |    |    |             |    |
|--------------|--------------------------------------------|----|----|-------------|----|----|-------------|----|
| 1            | Tiếng Việt                                 | 14 | 7  | Lên lớp     | 7  | 7  | Lên lớp     | 16 |
|              |                                            |    |    | Trải nghiệm | 0  |    | Trải nghiệm | 0  |
| 2            | Toán                                       | 21 | 11 | Lên lớp     | 11 | 10 | Lên lớp     | 16 |
|              |                                            |    |    | Trải nghiệm | 0  |    | Trải nghiệm | 0  |
| 3            | HĐ theo lớp (tích hợp một số nội dung GD ) | 35 | 18 | Lên lớp     | 18 | 17 | Lên lớp     |    |
|              |                                            |    |    | Trải nghiệm | 0  |    | Trải nghiệm |    |
|              |                                            |    |    |             |    |    |             |    |
| Tổng số tiết |                                            | 70 | 36 |             |    | 24 |             |    |

### 3. Chủ đề học tập/hoạt động giáo dục STEM/STEAM

| Bài học                                   | Môn Chủ đạo | Những môn học kết hợp     | Số tiết theo CT                                                            | Số tiết thực dạy | Thời gian dạy | Ghi chú (STEM/STEAM) |
|-------------------------------------------|-------------|---------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------------|---------------|----------------------|
| Tờ rơi tuyên truyền bảo vệ môi trường đất | Khoa học    | Công nghệ, Mỹ thuật, Toán | Bài 2: Ô nhiễm, xói mòn đất và bảo vệ môi trường đất (tiết 2,3)            | 2                | 2             | Tuần 3               |
| Đèn pin bỏ túi                            | Khoa học    | Công nghệ, Mỹ thuật, Toán | Đèn pin bỏ túi (Bài 8: Sử dụng năng lượng điện)                            | 2                | 2             | Tuần 8               |
| Hộp đựng bút đa năng                      | Toán        | Mỹ thuật, Công nghệ       | Bài 49. Hình khai triển của hình lập phương, hình hộp chữ nhật và hình trụ | 2                | 2             | Tuần 23              |
| Ngôi nhà giành cho mèo                    | Khoa học    | Công nghệ, Mỹ thuật, Toán | Chức năng của môi trường đối với sinh vật.                                 | 2                | 2             | Tuần 25              |

#### 4. Tổ chức Hoạt động trải nghiệm

| STT | Môn        | Nội dung                                                                 | Thời lượng | Tuần | Ghi chú |
|-----|------------|--------------------------------------------------------------------------|------------|------|---------|
| 1   | Tiếng Việt | Quan sát phong cảnh                                                      | 1          | 6    |         |
| 2   | Toán       | Bài 17. Thực hành và trải nghiệm với một số đơn vị đo đại lượng (Tiết 2) | 1          | 8    |         |
| 3   | Tiếng Anh  | Unit 8: Lesson 3 – Activity 1 - 3                                        | 1          | 14   |         |
| 4   | Tiếng Anh  | Unit 17: Lesson 2 – Activity 1 - 3                                       | 1          | 29   |         |

#### 5. Chương trình dạy học tích hợp liên môn

| Tên chủ đề                     | Môn/ bài tích hợp                           | Số tiết theo CT | Số tiết thực dạy | Thời gian dạy |
|--------------------------------|---------------------------------------------|-----------------|------------------|---------------|
| Phòng tránh xâm hại            | Khoa học: Phòng tránh bị xâm hại (Tiết 4)   | 1               | 2                | Tuần 30       |
|                                | Đạo đức: Phòng tránh xâm hại (Tiết 4+5)     | 2               |                  | Tuần 31       |
| Thế giới của chúng ta          | TV (Đọc): Bài Bài ca về trái đất            | 1               | 2                | Tuần 31       |
|                                | LS-ĐL: Bài Xây dựng thế giới hòa bình       | 1               |                  |               |
| Vì một thế giới xanh-sạch- đẹp | TV (Đọc).Bài: Giờ trái đất                  | 1               | 2                | Tuần 33       |
|                                | LS-ĐL: Bài Xây dựng thế giới xanh-sạch-đẹp. | 1               |                  |               |

#### 6. Các tiết “Độc thư viện” và “Học thư viện”

##### 6.1. Các tiết “Độc thư viện”

| <b>Tuần</b> | <b>Môn</b> | <b>Tên bài học</b>                                                          | <b>Ghi chú</b>                                                |
|-------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| 5           | Tiếng Việt | Đọc mở rộng: Chủ đề: Động vật hoang dã                                      | 10 vạn câu hỏi vì sao?<br>ĐV hoang dã, Thú rừng<br>Tây nguyên |
| 16          | Tiếng Việt | Đọc mở rộng: Tìm đọc một bài giới thiệu phim                                | Đọc bài giới thiệu phim<br>trên báo in, in-tơ-nét,            |
| 25          | Tiếng Việt | ĐMR: Bài ca dao về di tích, lễ hội hoặc sản vật độc đáo ở một địa phương.   |                                                               |
| 32          | Tiếng Việt | <b>ĐMR:</b> Quyền và bổn phận trẻ em/ những hoạt động của thiếu nhi quốc tế |                                                               |

## 6.2. Các tiết “Học thư viện”

| <b>Tuần</b> | <b>Môn</b> | <b>Tên bài học</b>                                                                             | <b>Ghi chú</b> |
|-------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|
| 7           | Khoa học   | Bài 7: Vai trò của năng lượng (tiết 1)                                                         |                |
| <b>10</b>   | Tiếng Việt | LTVC: Sử dụng từ điển                                                                          |                |
| <b>13</b>   | LS-ĐL      | Bài 10: Triều Trần xây dựng đất nước và kháng chiến chống quân Mông – Nguyên xâm lược (Tiết 1) |                |
| 19          | Khoa học   | Bài 18. Vi khuẩn xung quanh chúng ta (Tiết 1)                                                  |                |
| 27          | LS-ĐL      | Bài 21: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (tiết 1)                                              |                |
| 31          | Tiếng Việt | Nói và nghe: Di tích lịch sử                                                                   |                |

## 7. Tổ chức học thông qua chơi

| TT          | Môn         | Tên bài                                                                                       | Thời lượng | Thời gian | Ghi chú |
|-------------|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|------------|-----------|---------|
| 1           | <b>Toán</b> | Bài 28. Thực hành và trải nghiệm đo, vẽ, lắp ghép, tạo hình (Tiết 2)                          | 1          | Tuần 14   |         |
| 2           | <b>Toán</b> | Bài 66. Thực hành và trải nghiệm thu thập, phân tích, biểu diễn các số liệu thống kê (Tiết 2) | 1          | Tuần 31   |         |
| <b>Tổng</b> |             |                                                                                               | 2          |           |         |

### 8. Tích hợp Giáo dục Quốc phòng – An ninh

| Tuần    | Môn học    | Tên bài                                                        | Nội dung tích hợp                                      | Phương pháp (hình thức) |
|---------|------------|----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------------|
| 1,2,3,4 | Đạo đức    | Bài 1. Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước     | Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước    | Toàn phần               |
| 6       | Tiếng Việt | Đọc: Bài 11. Hang Sơn Đoòng - Những điều kì thú                | Giữ gìn và bảo vệ cảnh quan                            | Bộ phận                 |
| 10      | Tiếng Việt | Đọc: Bài 17. Thư gửi các học sinh                              | Biết ơn những người hi sinh vì TQ, cần XD và bảo vệ TQ | Liên hệ                 |
| 13      | Tiếng Việt | Đọc: Bài 25. Tiếng đàn ba-la-lai-ca trên sông Đà               | Tình đoàn kết, giúp đỡ các nước                        | Liên hệ                 |
| 14      | Tiếng Việt | Đọc: Bài 28. Tập hát quan họ                                   | Giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc                    | Liên hệ                 |
| 16      | HĐTN       | Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Lễ hội truyền thống địa phương | Bảo tồn lễ hội truyền thống                            | Liên hệ                 |
| 17      | Tiếng Việt | Đọc: Bài 31. Một ngôi chùa độc đáo                             | di tích lịch sử, văn hóa dân tộc, thế giới             | Bộ phận                 |
| 20      | Tiếng Việt | Đọc: Bài 3. Hạt gạo làng ta                                    | Ca ngợi tình quân dân                                  | Bộ phận                 |
| 21      | Tiếng Việt | Đọc: Bài 6. Thư của bố                                         | Ca ngợi người lính hi sinh cuộc sống riêng             | Liên hệ                 |

|    |            |                                        |                                                                               |         |
|----|------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 22 | Tiếng Việt | Đọc: Bài 7. Đoàn thuyền đánh cá        | Yêu những người LĐ bảo vệ biển đảo                                            | Liên hệ |
| 24 | Tiếng Việt | Đọc: Bài 12. Vũ điệu trên tiền thổ cẩm | Yêu quý, trân trọng, giữ gìn, bảo tồn văn hóa dân tộc thiểu số                | Bộ phận |
| 26 | Tiếng Việt | Đọc: Bài 16. Về thăm Đất Mũi           | Bảo vệ vùng địa đầu của Tổ quốc                                               | Bộ phận |
| 29 | Tiếng Việt | Đọc: Bài 20. Cụ Đồ Chiểu               | Biết ơn những người có công với đất nước                                      | Liên hệ |
| 30 | Tiếng Việt | Đọc: Bài 22. Bộ đội về làng            | Vận dụng: Yêu đất nước. Biết ơn những người hi sinh vì đất nước               | Bộ phận |
| 32 | Tiếng Việt | Đọc: Bài 25. Bài ca trái đất           | Vận dụng: Góp phần giữ gìn một thế giới hòa bình, đoàn kết, không chiến tranh | Liên hệ |
|    | Tiếng Việt | Đọc: Bài 26. Những con hạc giấy        | Lên án chiến tranh, kêu gọi gìn giữ hòa bình                                  | Liên hệ |

### 9. Tích hợp Giáo dục Quyền con người

| Tuần | Môn học    | Tên bài                                                                                  | Nội dung tích hợp                                        | Phương pháp (hình thức) |
|------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-------------------------|
| 1    | Tiếng Việt | Đọc: Bài 1. Thanh âm của gió                                                             | Quyền vui chơi của trẻ em.                               | Liên hệ                 |
|      | Khoa học   | Bài 1: Thành phần và vai trò của đất đối với cây trồng (T 1)                             | Quyền và nghĩa vụ BVMT đất                               | Liên hệ                 |
|      | HĐTN       | HĐGD theo chủ điểm: Tự hào truyền thống nhà trường.                                      | Quyền được giữ gìn truyền thống NT                       | Toàn phần               |
|      | HĐTN       | Sinh hoạt lớp: Kế hoạch tham gia tổ chức sự kiện <i>Phát huy truyền thống trường em.</i> | Quyền được bày tỏ ý kiến                                 | Bộ phận                 |
| 2    | Tiếng Việt | Đọc: Bài 3. Tuổi Ngựa                                                                    | Quyền mơ ước của trẻ                                     | Liên hệ                 |
|      | HĐTN       | Sinh hoạt lớp: Sáng tạo sản phẩm giới thiệu về truyền thống nhà trường.                  | QCN: Quyền được tham gia, quyền được tự do bày tỏ ý kiến | Bộ phận                 |
| 3    | Tiếng Việt | Đọc: Bài 5. Tiếng hạt nảy mầm                                                            | Quyền được chăm sóc, học tập của trẻ em.                 | Liên hệ                 |
|      | Khoa học   | Bài 2: Ô nhiễm, xói mòn đất và bảo                                                       | Quyền và nghĩa vụ BVMT đất                               |                         |

|    |            |                                                                                          |                                                                                                                             |           |
|----|------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
|    |            | vệ môi trường đất (T 3)                                                                  |                                                                                                                             |           |
|    | HĐTN       | Sinh hoạt lớp: Sáng tác về chủ đề <i>Tình thầy trò</i>                                   | Quyền được tham gia, quyền được tự do bày tỏ ý kiến                                                                         | Bộ phận   |
| 4  | HĐTN       | Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Giải quyết vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ với thầy cô | Quyền được tham gia, quyền được tự do bày tỏ ý kiến                                                                         |           |
| 5  | HĐTN       | Sinh hoạt lớp: Kịch ứng tác <i>Em của ngày hôm qua.</i>                                  | Quyền được bày tỏ quan điểm, ý kiến                                                                                         | Bộ phận   |
| 6  | Đạo đức    | Bài 2. Tôn trọng sự khác biệt của người khác. (Tiết 1)                                   | Quyền được giữ gìn bản sắc dân tộc, quyền được BV khỏi sự phân biệt đối xử. Nguyên tắc QCN, bổn phận đối với cộng đồng, XH. | Toàn phần |
|    | HĐTN       | Sinh hoạt lớp: Toạ đàm về chủ đề <i>Em đã lớn hơn</i>                                    | Quyền được bày tỏ quan điểm, ý kiến                                                                                         | Bộ phận   |
| 8  | HĐTN       | Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Cảm xúc của em                                           | Quyền được bày tỏ cảm xúc                                                                                                   | Bộ phận   |
|    | HĐTN       | Sinh hoạt lớp: Góc <i>Giải tỏa cảm xúc</i>                                               | Quyền được bày tỏ cảm xúc                                                                                                   | Bộ phận   |
| 9  | HĐTN       | Hoạt động giáo dục theo chủ đề: An toàn khi giao tiếp trên mạng                          | QCN: Quyền được tiếp cận thông tin.                                                                                         | Bộ phận   |
|    | HĐTN       | Sinh hoạt lớp: Thuyết trình về chủ đề Tự chủ khi giao tiếp trên mạng.                    | QCN: Quyền được bày tỏ ý kiến.                                                                                              | Bộ phận   |
| 10 | HĐTN       | Hoạt động giáo dục theo chủ đề: An toàn khi giao tiếp trên mạng.                         | QCN: Quyền được tiếp cận thông tin                                                                                          | Bộ phận   |
|    | HĐTN       | Sinh hoạt lớp: Phỏng vấn về những lưu ý khi giao tiếp trên mạng.                         | QCN: Quyền được tiếp cận thông tin                                                                                          | Bộ phận   |
| 11 | Tiếng Việt | LTVC: Luyện tập sử dụng từ điển                                                          | Quyền được tiếp cận thông tin                                                                                               | Liên hệ   |
|    | HĐTN       | Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Phòng chống hoả hoạn                                     | QCN: Quyền được bảo đảm an toàn                                                                                             | Bộ phận   |
|    | HĐTN       | Sinh hoạt lớp: Tuyên truyền phòng                                                        | QCN: Quyền được tiếp cận thông tin                                                                                          | Bộ phận   |

|    |            |                                                                                           |                                                                                                                                               |         |
|----|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|    |            | chống hoả hoạn.                                                                           |                                                                                                                                               |         |
| 12 | HĐTN       | Hoạt động giáo dục theo chủ đề:<br>Thoát hiểm khi gặp hoả hoạn                            | QCN: Quyền được đảm bảo an toàn                                                                                                               | Bộ phận |
|    | HĐTN       | Sinh hoạt lớp: Tìm hiểu cách sử dụng bình cứu hoả.                                        | QCN: Quyền được tiếp cận thông tin                                                                                                            | Bộ phận |
| 13 | Đạo đức    | Bài 3. Vượt qua khó khăn (tiết 4)                                                         | Quyền được hỗ trợ, giúp đỡ. Bồn phận với bản thân                                                                                             | Liên hệ |
|    | HĐTN       | Sinh hoạt lớp: Thực hành xây dựng mối quan hệ thân thiện với những người sống xung quanh. | Quyền được giao tiếp với mọi người                                                                                                            | Bộ phận |
| 15 | Tiếng Việt | Đọc: Bài 27. Tranh làng Hồ                                                                | Giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc                                                                                                               | Liên hệ |
|    | Đạo đức    | Bài 4. Bảo vệ cái đúng cái tốt (tiết 3)                                                   | Quyền tự do biểu đạt, quyền được tôn trọng, lắng nghe ý kiến; quyền được BV chống lại sự can thiệp vào đời tư. Bồn phận đối với cộng đồng, XH | Liên hệ |
| 17 | Đạo đức    | Bài 5. Bảo vệ môi trường sống                                                             | Quyền sống và phát triển; quyền được sống trong môi trường trong lành. Bồn phận đối với cộng đồng, xã hội                                     | Bộ phận |
|    | HĐTN       | Hoạt động giáo dục theo chủ đề:<br>Nghề mơ ước của em.                                    | Quyền được mơ ước                                                                                                                             | Bộ phận |
| 19 | Tiếng Việt | Đọc: Bài 2. Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ                                      | Quyền được nuôi dưỡng, chăm sóc                                                                                                               | Bộ phận |
| 21 | Khoa học   | Bài 20:Vi khuẩn gây bệnh ở người và cách phòng tránh (T1)                                 | Liên hệ: Quyền được chăm sóc SK, bồn phận của trẻ em với GD (tiết 2)                                                                          | Liên hệ |
| 22 | HĐTN       | Hoạt động giáo dục theo chủ đề:<br>Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên                          | Quyền và nghĩa vụ BVMT, tài nguyên thiên nhiên                                                                                                | Bộ phận |
| 23 | Khoa học   | Bài 23: Các giai đoạn phát triển chính của con người                                      | QCN: Quyền sống, phát triển, được chăm sóc, nuôi dưỡng để phát triển thể chất, trí tuệ; quyền được đảm bảo an sinh XH.                        | Liên hệ |

|    |            |                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                           |           |
|----|------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 25 | Khoa học   | Bài 24: Nam và Nữ (Tiết 2)                                                  | Quyền bình đẳng giới                                                                                                                                                                                                                                                      | Toàn phần |
|    | HĐTN       | Sinh hoạt lớp: Xây dựng tiểu phẩm về trách nhiệm và lòng biết ơn.           | Quyền được tham gia ý kiến                                                                                                                                                                                                                                                | Bộ phận   |
| 26 | Đạo đức    | Chủ đề 7. Phòng tránh xâm hại                                               | Quyền được BV không bị bạo lực về thể chất, tinh thần; quyền được BV khỏi sự bóc lột LĐ; quyền không bị bỏ rơi, mua bán, bắt cóc; quyền được tôn trọng, lắng nghe ý kiến; quyền được BV chống lại bạo lực, lạm dụng và sao nhãng đối với trẻ em. Bỏ phạt đối với bản thân | Toàn phần |
| 27 | Khoa học   | Bài 25: Chăm sóc sức khỏe tuổi dậy thì                                      | Quyền được chăm sóc SK                                                                                                                                                                                                                                                    | Toàn phần |
|    | Khoa học   | Bài 26: Phòng tránh bị xâm hại                                              | Quyền được chăm sóc và bảo vệ                                                                                                                                                                                                                                             | Toàn phần |
|    | HĐTN       | Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Bầu không khí vui vẻ, đầm ấm trong gia đình | Quyền được gia đình chăm sóc, yêu thương                                                                                                                                                                                                                                  | Liên hệ   |
|    | Đạo đức    | Chủ đề 7. Phòng tránh xâm hại                                               | Quyền được BV không bị bạo lực về thể chất, tinh thần; quyền được BV khỏi sự bóc lột LĐ; quyền không bị bỏ rơi, mua bán, bắt cóc; quyền được tôn trọng, lắng nghe ý kiến; quyền được BV chống lại bạo lực, lạm dụng và sao nhãng đối với trẻ em. Bỏ phạt đối với bản thân | Toàn phần |
| 28 | Tiếng Việt | Độc: Bài 18. Người thầy của muôn đời                                        | Quyền được giữ gìn phát huy truyền thống “tôn sư trọng đạo”                                                                                                                                                                                                               | Liên hệ   |
|    | Đạo đức    | Chủ đề 7. Phòng tránh xâm hại                                               | Quyền được BV không bị bạo lực về thể chất, tinh thần; quyền được BV khỏi sự bóc lột LĐ; quyền không bị bỏ rơi, mua bán, bắt cóc; quyền được tôn trọng, lắng nghe ý kiến;                                                                                                 | Toàn phần |

|    |          |                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                           |           |
|----|----------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
|    |          |                                                               | quyền được BV chống lại bạo lực, lạm dụng và sao nhãng đối với trẻ em. Bỏ phạt đối với bản thân                                                                                                                                                                           |           |
|    | Khoa học | Bài 26: Phòng tránh bị xâm hại                                | Quyền được chăm sóc và bảo vệ                                                                                                                                                                                                                                             | Toàn phần |
| 29 | Đạo đức  | Chủ đề 7. Phòng tránh xâm hại                                 | Quyền được BV không bị bạo lực về thể chất, tinh thần; quyền được BV khỏi sự bóc lột LĐ; quyền không bị bỏ rơi, mua bán, bắt cóc; quyền được tôn trọng, lắng nghe ý kiến; quyền được BV chống lại bạo lực, lạm dụng và sao nhãng đối với trẻ em. Bỏ phạt đối với bản thân | Toàn phần |
| 30 | Đạo đức  | Chủ đề 7. Phòng tránh xâm hại                                 | Quyền được BV không bị bạo lực về thể chất, tinh thần; quyền được BV khỏi sự bóc lột LĐ; quyền không bị bỏ rơi, mua bán, bắt cóc; quyền được tôn trọng, lắng nghe ý kiến; quyền được BV chống lại bạo lực, lạm dụng và sao nhãng đối với trẻ em. Bỏ phạt đối với bản thân | Toàn phần |
|    | HĐTN     | Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn. | Quyền được nuôi dưỡng, giữ gìn tình bạn                                                                                                                                                                                                                                   | Liên hệ   |
| 33 | Đạo đức  | Bài 8. Sử dụng tiền hợp lí                                    | Quyền về tài sản. Bỏ phạt đối với gia đình, đối với bản thân                                                                                                                                                                                                              | Liên hệ   |
| 34 | Đạo đức  | Bài 8. Sử dụng tiền hợp lí                                    | Quyền về tài sản. Bỏ phạt đối với gia đình, đối với bản thân                                                                                                                                                                                                              | Liên hệ   |

| THỜI GIAN    |          | Ngày 15/9 | Ngày 16/9                                    | Ngày 17/9 | Ngày 18/9 | Ngày 19/9 | Ngày 20/9 | Ngày 21/9 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch Tuần                                                                           |
|--------------|----------|-----------|----------------------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai   | Thứ Ba                                       | Thứ Tư    | Thứ Năm   | Thứ Sáu   | Thứ Bảy   | Chủ nhật  |                                                                                                            |
| Sáng         | 1        | HĐTN      | Lên lớp                                      | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           | - SH dưới cờ: HĐTT Tuyên truyền, phát động thực hiện ATGT.<br>- Tiết HĐ theo lớp: Tổ chức dạy ATGT- Bài 2. |
|              | 2        | Lên lớp   | Lên lớp                                      | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                            |
|              | 3        | Lên lớp   | Lên lớp                                      | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                            |
|              | 4        | Lên lớp   | Lên lớp                                      | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                            |
| Chiều        | 5        | Lên lớp   | Giáo dục hợp tác với Trung tâm KNS, STEM, NN | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                            |
|              | 6        | Lên lớp   |                                              | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                            |
|              | 7        | Lên lớp   |                                              | HĐTN      | Lên lớp   | HĐTN      |           |           |                                                                                                            |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết   |                                              |           |           |           |           |           |                                                                                                            |

**TUẦN 4**

## TUẦN 4

| THỜI GIAN    |          | Ngày 29/9 | Ngày 30/10                                   | Ngày 01/10 | Ngày 02/10 | Ngày 03/10 | Ngày 04/10 | Ngày 05/10 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch Tuần                                                                                                                                                                        |
|--------------|----------|-----------|----------------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai   | Thứ Ba                                       | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                                                                                                                                         |
| Sáng         | 1        | HĐTN      | Lên lớp                                      | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            | -HĐTN:Độcthơ/truyện/hát mùa...(thể hiện tài năng của học sinh).<br>- Tiết HĐ theo lớp: Tổ chức dạy ATGT- Bài 3<br>- HĐTT: Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời. Kể chuyện theo sách chủ đề Bác Hồ với GD. |
|              | 2        | Lên lớp   | Lên lớp                                      | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                                         |
|              | 3        | Lên lớp   | Lên lớp                                      | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                                         |
|              | 4        | Lên lớp   | Lên lớp                                      | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                                         |
| Chiều        | 5        | Lên lớp   | Giáo dục hợp tác với Trung tâm KNS, STEM, NN | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                                         |
|              | 6        | Lên lớp   |                                              | Lên lớp    | Lên lớp    | HĐTN       |            |            |                                                                                                                                                                                                         |
|              | 7        | Lên lớp   |                                              | HĐTN       | Lên lớp    | HĐTT       |            |            |                                                                                                                                                                                                         |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết   |                                              |            |            |            |            |            |                                                                                                                                                                                                         |

## TUẦN 5

| THỜI GIAN    |          | Ngày 06/10 | Ngày 07/10                                   | Ngày 08/10 | Ngày 09/10 | Ngày 10/10                | Ngày 11/10 | Ngày 12/10 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch Tuần                                                                                                                                        |  |
|--------------|----------|------------|----------------------------------------------|------------|------------|---------------------------|------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                       | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu                   | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                                                                                                         |  |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                                      | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp                   |            |            | <div>- HĐTN: Vui Tết TT</div> <div>- Tiết HĐ theo lớp: Tổ chức dạy ATGT- Bài 4</div> <div>- Tổ chức Vui Tết Trung thu toàn trường.</div> <div>(Thiếu 03 tiết/lớp)</div> |  |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                                      | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp                   |            |            |                                                                                                                                                                         |  |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                                      | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp                   |            |            |                                                                                                                                                                         |  |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                                      | Lên lớp    | Lên lớp    | HĐTN                      |            |            |                                                                                                                                                                         |  |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | Giáo dục hợp tác với Trung tâm KNS, STEM, NN | Lên lớp    | Lên lớp    | HĐTT<br>Vui Tết Trung thu |            |            |                                                                                                                                                                         |  |
|              | 6        | Lên lớp    |                                              | Lên lớp    | Lên lớp    |                           |            |            |                                                                                                                                                                         |  |
|              | 7        | Lên lớp    |                                              | HĐTN       | Lên lớp    |                           |            |            |                                                                                                                                                                         |  |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                              |            |            |                           |            |            |                                                                                                                                                                         |  |

## TUẦN 6

| THỜI GIAN    |          | 13/10   | Ngày 14/10                                   | 15/10   | Ngày 16/10 | Ngày 17/10 | Ngày 18/10 | Ngày 19/10 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch Tuần                                                                                                                                                                            |
|--------------|----------|---------|----------------------------------------------|---------|------------|------------|------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai | Thứ Ba                                       | Thứ Tư  | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                                                                                                                                             |
| Sáng         | 1        | HĐTN    | Lên lớp                                      | Lên lớp | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            | - SHDC: Văn nghệ kết hợp giới thiệu, chào mừng 57 năm ngày Bác Hồ gửi bức thư cuối cùng cho ngành GD; 95 năm Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10<br>- Tiết HĐ theo lớp: Tổ chức dạy ATGT- Bài 5 (Hoặc tổng kết ATGT) |
|              | 2        | Lên lớp | Lên lớp                                      | Lên lớp | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                                             |
|              | 3        | Lên lớp | Lên lớp                                      | Lên lớp | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                                             |
|              | 4        | Lên lớp | Lên lớp                                      | Lên lớp | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                                             |
| Chiều        | 5        | Lên lớp | Giáo dục hợp tác với Trung tâm KNS, STEM, NN | Lên lớp | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                                             |
|              | 6        | Lên lớp |                                              | Lên lớp | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                                             |
|              | 7        | Lên lớp |                                              | HĐTN    | Lên lớp    | HĐTN       |            |            |                                                                                                                                                                                                             |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết |                                              |         |            |            |            |            |                                                                                                                                                                                                             |

## TUẦN 7

| THỜI GIAN    |          | Ngày 20/10 | Ngày 21/10                                               | Ngày 22/10 | Ngày 23/10 | Ngày 24/10 | Ngày 25/10 | Ngày 26/10 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                         |
|--------------|----------|------------|----------------------------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                                   | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                                     |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            | - SHDC: Tiểu phẩm về ngày 20/11<br>- Tiết HD theo lớp: Tổ chức dạy ATGT- Bài 6 (Hoặc tổng kết ATGT) |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                     |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                     |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                     |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | Giáo dục<br>hợp tác với<br>Trung tâm<br>KNS,<br>STEM, NN | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                     |
|              | 6        | Lên lớp    |                                                          | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                     |
|              | 7        | Lên lớp    |                                                          | HĐTN       | Lên lớp    | HĐTN       |            |            |                                                                                                     |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                                          |            |            |            |            |            |                                                                                                     |

## TUẦN 8

| THỜI GIAN    |          | Ngày 27/10 | Ngày 28/10                                               | Ngày 29/10 | Ngày 30/10 | Ngày 31/11 | Ngày 01/11 | Ngày 02/11 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch Tuần                                                            |
|--------------|----------|------------|----------------------------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                                   | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                             |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            | - SHDC: Giao lưu, chia sẻ với thầy cô<br>- Tiết HĐ theo lớp: Tổ chức giờ Đọc thư viện – T2. |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                             |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                             |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                             |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | Giáo dục<br>hợp tác với<br>Trung tâm<br>KNS,<br>STEM, NN | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                             |
|              | 6        | Lên lớp    |                                                          | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                             |
|              | 7        | Lên lớp    |                                                          | HĐTN       | Lên lớp    | HĐTN       |            |            |                                                                                             |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                                          |            |            |            |            |            |                                                                                             |

## TUẦN 9

| THỜI GIAN    |          | Ngày 03/11 | Ngày 04/11                                   | Ngày 05/11 | Ngày 06/11 | Ngày 07/11 | Ngày 08/11 | Ngày 09/11 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch Tuần                                                                                            |  |
|--------------|----------|------------|----------------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                       | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                                                             |  |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                                      | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            | - SHDC: Tuyên truyền truyền, ca ngợi thống Tôn sư trọng đạo của dân tộc.<br><br>- Tiết HĐ theo lớp: Dạy nội dung GD ĐP- T1. |  |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                                      | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                             |  |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                                      | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                             |  |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                                      | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                             |  |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | Giáo dục hợp tác với Trung tâm KNS, STEM, NN | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                             |  |
|              | 6        | Lên lớp    |                                              | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                             |  |
|              | 7        | Lên lớp    |                                              | HĐTN       | Lên lớp    | HĐTN       |            |            |                                                                                                                             |  |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                              |            |            |            |            |            |                                                                                                                             |  |

## TUẦN 10

| THỜI GIAN    |          | Ngày 10/11 | Ngày 11/11                                               | Ngày 12/11 | Ngày 13/11 | Ngày 14/11 | Ngày 15/11 | Ngày 16/11 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch Tuần                                                                        |
|--------------|----------|------------|----------------------------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                                   | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                                         |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            | - SHDC: Văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.<br>- Tiết HĐ theo lớp: Dạy nội dung GD ĐP- T2. |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                         |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                         |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                         |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | <b>Giáo dục<br/>hợp tác với<br/>TT KNS,<br/>STEM, NN</b> | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                         |
|              | 6        | Lên lớp    |                                                          | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                         |
|              | 7        | Lên lớp    |                                                          | HĐTN       | Lên lớp    | HĐTN       |            |            |                                                                                                         |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                                          |            |            |            |            |            |                                                                                                         |

## TUẦN 11

| THỜI GIAN    |          | Ngày 17/11 | Ngày 18/11                            | Ngày 19/11 | Ngày 20/11 | Ngày 21/11 | Ngày 22/11 | Ngày 23/11 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch Tuần                                                                                                                                                                         |
|--------------|----------|------------|---------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                                                                                                                                          |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                               | Lên lớp    | GDĐT       | Lên lớp    |            |            | - SHDC: Tiểu phẩm (về ngày Nhà giáo Nam, làm thiệp, hoa chúc mừng thầy).<br>- Tiết HĐ theo lớp: Dạy nội dung GD ĐP- T3.<br>- Sáng thứ Năm, Mít tinh KN Ngày NGVN 20/11: Thi Giai điệu tuổi hồng(4 tiết). |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | GDĐT       | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                                          |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | GDĐT       | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                                          |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | GDĐT       | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                                          |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | Giáo dục hợp tác với TT KNS, STEM, NN | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                                          |
|              | 6        | Lên lớp    |                                       | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                                          |
|              | 7        | Lên lớp    |                                       | Lên lớp    | Lên lớp    | HĐTN       |            |            |                                                                                                                                                                                                          |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                       |            |            |            |            |            |                                                                                                                                                                                                          |

## TUẦN 12

| THỜI GIAN    |          | Ngày 24/11 | Ngày 25/11                            | Ngày 26/11 | Ngày 27/11 | Ngày 28/11 | Ngày 29/11 | Ngày 30/12 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch Tuần                                                    |  |
|--------------|----------|------------|---------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                     |  |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            | - SHDC: Văn nghệ: Ôn thầy cô.<br>- Tiết HĐ theo lớp: Tổ chức giờ Đọc thư viện – T3. |  |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                     |  |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                     |  |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                     |  |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | Giáo dục hợp tác với TT KNS, STEM, NN | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                     |  |
|              | 6        | Lên lớp    |                                       | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                     |  |
|              | 7        | Lên lớp    |                                       | HĐTN       | Lên lớp    | HĐTN       |            |            |                                                                                     |  |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                       |            |            |            |            |            |                                                                                     |  |

## TUẦN 13

| THỜI GIAN    |          | Ngày 01/12 | Ngày 02/12                                               | Ngày 03/12 | Ngày 04/12 | Ngày 05/12 | Ngày 06/12 | Ngày 07/12 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch Tuần                                                                                                                                           |
|--------------|----------|------------|----------------------------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                                   | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                                                                                                            |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            | - SHDC: Tuyên truyền với chủ đề Uống nước nhớ nguồn<br>- Tiết HĐ theo lớp: Dạy nội dung GD ĐP- T4.<br>- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường vào cuối giờ chiều trong tuần |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                            |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                            |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                            |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | <b>Giáo dục<br/>hợp tác với<br/>TT KNS,<br/>STEM, NN</b> | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                            |
|              | 6        | Lên lớp    |                                                          | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                            |
|              | 7        | Lên lớp    |                                                          | HĐTN       | Lên lớp    | HĐTN       |            |            |                                                                                                                                                                            |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                                          |            |            |            |            |            |                                                                                                                                                                            |

## TUẦN 14

| THỜI GIAN    |          | Ngày 08/12 | Ngày 09/12                                     | Ngày 10/12 | Ngày 11/12 | Ngày 12/12 | Ngày 13/12 | Ngày 14/12 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch Tuần                                                                                                                                                          |
|--------------|----------|------------|------------------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                         | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                                                                                                                           |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                                        | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            | - Tiết Chào cờ: Văn nghệ<br>Cháu hát về chú bộ đội -<br>tuyên truyền kỉ niệm 80<br>năm Ngày Thành lập<br>QĐND Việt Nam 22/12.<br>- Tiết HĐ theo lớp: Tổ<br>chức giờ Đọc thư viện –<br>T4. |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                                        | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                           |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                                        | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                           |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                                        | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                           |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | Giáo dục<br>hợp tác với<br>TT KNS,<br>STEM, NN | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                           |
|              | 6        | Lên lớp    |                                                | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                           |
|              | 7        | Lên lớp    |                                                | Lên lớp    | Lên lớp    | HĐTN       |            |            |                                                                                                                                                                                           |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                                |            |            |            |            |            |                                                                                                                                                                                           |

## TUẦN 15

| THỜI GIAN    |          | Ngày 15/12 | Ngày 16/12                                               | Ngày 17/12 | Ngày 18/12 | Ngày 19/12 | Ngày 20/12 | Ngày 21/12 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch Tuần                                                                                                                                                           |
|--------------|----------|------------|----------------------------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                                   | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                                                                                                                            |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            | SHDC: KC lịch sử<br>- Tiết HĐ theo lớp: Dạy nội dung GD ĐP- T5.<br>- Mít tinh kỉ niệm 81 năm Ngày thành lập QĐND VN (22/12/1944-22/12/2025) và 36 năm Ngày hội QPTD(22/12/1989-22/12/2025) |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                            |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                            |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                                            |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | <b>Giáo dục<br/>hợp tác với<br/>TT KNS,<br/>STEM, NN</b> | Lên lớp    | Lên lớp    | GDTT       |            |            |                                                                                                                                                                                            |
|              | 6        | Lên lớp    |                                                          | Lên lớp    | Lên lớp    | GDTT       |            |            |                                                                                                                                                                                            |
|              | 7        | Lên lớp    |                                                          | Lên lớp    | Lên lớp    | GDTT       |            |            |                                                                                                                                                                                            |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                                          |            |            |            |            |            |                                                                                                                                                                                            |

## TUẦN 16

| THỜI GIAN    |          | Ngày 22/12 | Ngày 23/12                                               | Ngày 24/12 | Ngày 25/12 | Ngày 26/12 | Ngày 27/12 | Ngày 28/12 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                                                        |
|--------------|----------|------------|----------------------------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                                   | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                                                                    |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            | - SHDC: Chào mừng 81 năm ngày thành lập QĐND Việt Nam. Hội khỏe Phù Đổng cấp trường<br>- Tiết HĐ theo lớp: Dạy nội dung GD ĐP- T6. |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                    |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                    |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                    |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | <b>Giáo dục<br/>hợp tác với<br/>TT KNS,<br/>STEM, NN</b> | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                    |
|              | 6        | Lên lớp    |                                                          | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                    |
|              | 7        | Lên lớp    |                                                          | HĐTN       | Lên lớp    | HĐTN       |            |            |                                                                                                                                    |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                                          |            |            |            |            |            |                                                                                                                                    |

## TUẦN 17

| THỜI GIAN    |          | Ngày 29/12 | Ngày 30/12                            | Ngày 31/12 | Ngày 01/01               | Ngày 02/01 | Ngày 03/01 | Ngày 04/01 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                     |
|--------------|----------|------------|---------------------------------------|------------|--------------------------|------------|------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                | Thứ Tư     | Thứ Năm                  | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                                 |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                               | Lên lớp    | Nghỉ Tết Dương Lịch 2025 | Lên lớp    |            |            | - SHDC: Triển lãm tranh. CĐ: Nghề nghiệp.<br>- Tiết HĐ theo lớp: Tổ chức giờ Đọc thư viện – T5. |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    |                          | Lên lớp    |            |            |                                                                                                 |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    |                          | Lên lớp    |            |            |                                                                                                 |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    |                          | Lên lớp    |            |            |                                                                                                 |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | Giáo dục hợp tác với TT KNS, STEM, NN | Lên lớp    |                          | Lên lớp    |            |            |                                                                                                 |
|              | 6        | Lên lớp    |                                       | Lên lớp    |                          | Lên lớp    |            |            |                                                                                                 |
|              | 7        | Lên lớp    |                                       | Lên lớp    |                          | HĐTN       |            |            |                                                                                                 |
| TS tiết/tuần |          | 25 tiết    |                                       |            |                          |            |            |            |                                                                                                 |

## TUẦN 18

| THỜI GIAN    |          | Ngày 05/01 | Ngày 06/01                            | Ngày 07/01 | Ngày 08/01 | Ngày 09/01 | Ngày 10/01 | Ngày 11/01 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch Tuần                                                              |  |
|--------------|----------|------------|---------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                               |  |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            | - SHDC: Tìm hiểu về truyền thống quê hương em.<br>- Tiết HĐ theo lớp: Dạy nội dung GD ĐP- T7. |  |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                               |  |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                               |  |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                               |  |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | Giáo dục hợp tác với TT KNS, STEM, NN | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                               |  |
|              | 6        | Lên lớp    |                                       | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                               |  |
|              | 7        | Lên lớp    |                                       | Lên lớp    | Lên lớp    | HĐTN       |            |            |                                                                                               |  |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                       |            |            |            |            |            |                                                                                               |  |

## TUẦN 19

| THỜI GIAN    |          | Ngày 12/01 | Ngày 13/01                            | Ngày 14/01 | Ngày 15/01 | Ngày 16/01 | Ngày 17/01 | Ngày 18/01 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch Tuần                                                                        |  |
|--------------|----------|------------|---------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                                         |  |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            | - SHDC: Giao lưu chủ đề: Người tiêu dùng thông minh.<br><br>- Tiết HĐ theo lớp: Dạy nội dung GD ĐP- T8. |  |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                         |  |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                         |  |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                         |  |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | Giáo dục hợp tác với TT KNS, STEM, NN | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                         |  |
|              | 6        | Lên lớp    |                                       | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                         |  |
|              | 7        | Lên lớp    |                                       | HĐTN       | Lên lớp    | HĐTN       |            |            |                                                                                                         |  |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                       |            |            |            |            |            |                                                                                                         |  |

## TUẦN 20

| THỜI GIAN    |          | Ngày 19/01 | Ngày 20/01                            | Ngày 21/01 | Ngày 22/01 | Ngày 23/01 | Ngày 24/01 | Ngày 25/01 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                     |
|--------------|----------|------------|---------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                 |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            | - SHDC: Văn nghệ ơn Đảng, Bác Hồ<br>- Tiết HĐ theo lớp: Dạy nội dung GD ĐP- T9. |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                 |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                 |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                 |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | Giáo dục hợp tác với TT KNS, STEM, NN | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                 |
|              | 6        | Lên lớp    |                                       | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                 |
|              | 7        | Lên lớp    |                                       | HĐTN       | Lên lớp    | HĐTN       |            |            |                                                                                 |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                       |            |            |            |            |            |                                                                                 |

## TUẦN 21

| THỜI GIAN    |          | Ngày 26/01 | Ngày 27/01                                               | Ngày 28/01 | Ngày 29/01 | Ngày 30/01 | Ngày 31/01 | Ngày 01/02 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                                                                                         |
|--------------|----------|------------|----------------------------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                                   | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                                                                                                     |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            | - SHDC: Chào mừng Ngày Thành lập Đảng CS Việt Nam 03/2.<br>Tiêu phẩm: “Chung tay bảo vệ cảnh quan thiên nhiên”.<br>- Tiết HD theo lớp: Học tập theo HD của GV – T1. |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                     |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                     |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                                                  | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                     |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | <b>Giáo dục<br/>hợp tác với<br/>TT KNS,<br/>STEM, NN</b> | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                     |
|              | 6        | Lên lớp    |                                                          | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                                                     |
|              | 7        | Lên lớp    |                                                          | HĐTN       | Lên lớp    | HĐTN       |            |            |                                                                                                                                                                     |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                                          |            |            |            |            |            |                                                                                                                                                                     |

## TUẦN 22

| THỜI GIAN    |          | Ngày 02/02 | Ngày 03/02                                     | Ngày 04/02 | Ngày 05/02 | Ngày 06/02 | Ngày 07/02 | Ngày 08/02 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                                                              |
|--------------|----------|------------|------------------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                         | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                                                                          |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                                        | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            | - SHDC: Chào mừng Ngày TL ĐCS Việt Nam 03/02.<br>Tìm hiểu về Tết cổ truyền dân tộc<br>- Tiết HD theo lớp: Tổ chức giờ Đọc thư viện – T6. |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                                        | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                          |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                                        | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                          |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                                        | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                          |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | Giáo dục<br>hợp tác với<br>TT KNS,<br>STEM, NN | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                          |
|              | 6        | Lên lớp    |                                                | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                          |
|              | 7        | Lên lớp    |                                                | HĐTN       | Lên lớp    | HĐTN       |            |            |                                                                                                                                          |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                                |            |            |            |            |            |                                                                                                                                          |

## TUẦN 23

| THỜI GIAN    |          | Ngày 09/02 | Ngày 10/02                                     | Ngày 11/02 | Ngày 12/02 | Ngày 13/02 | Ngày 14/02 | Ngày 15/02 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                                                            |
|--------------|----------|------------|------------------------------------------------|------------|------------|------------|------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                         | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật   |                                                                                                                                        |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                                        | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            | - SHDC: Văn nghệ ca ngợi quê hương đất nước.<br>- Tiết HD theo lớp: Học tập theo HD của GV – T2.<br>Chiều thứ Sáu, tổ chức Hội Xuân-1T |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                                        | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                        |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                                        | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                        |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                                        | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                        |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | Giáo dục<br>hợp tác với<br>TT KNS,<br>STEM, NN | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                        |
|              | 6        | Lên lớp    |                                                | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |            |                                                                                                                                        |
|              | 7        | Lên lớp    |                                                | Lên lớp    | Lên lớp    | HĐTN       |            |            |                                                                                                                                        |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                                |            |            |            |            |            |                                                                                                                                        |

## TUẦN 24

| THỜI GIAN    |          | Ngày 23/02 | Ngày 24/02                            | Ngày 25/02 | Ngày 26/02 | Ngày 27/02 | Ngày 28/02 | Ngày 01/3 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                                                            |  |
|--------------|----------|------------|---------------------------------------|------------|------------|------------|------------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai    | Thứ Ba                                | Thứ Tư     | Thứ Năm    | Thứ Sáu    | Thứ Bảy    | Chủ nhật  |                                                                                                                                        |  |
| Sáng         | 1        | HĐTN       | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |           | - SHDC: Tìm hiểu ý nghĩa ngày QT Phụ nữ 08/3 và Ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/02<br><br>- Tiết HD theo lớp: Học tập theo HD của GV – T3. |  |
|              | 2        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |           |                                                                                                                                        |  |
|              | 3        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |           |                                                                                                                                        |  |
|              | 4        | Lên lớp    | Lên lớp                               | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |           |                                                                                                                                        |  |
| Chiều        | 5        | Lên lớp    | Giáo dục hợp tác với TT KNS, STEM, NN | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |           |                                                                                                                                        |  |
|              | 6        | Lên lớp    |                                       | Lên lớp    | Lên lớp    | Lên lớp    |            |           |                                                                                                                                        |  |
|              | 7        | Lên lớp    |                                       | Lên lớp    | Lên lớp    | HĐTN       |            |           |                                                                                                                                        |  |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết    |                                       |            |            |            |            |           |                                                                                                                                        |  |

## TUẦN 25

| THỜI GIAN    |          | Ngày 02/3 | Ngày 03/3                                      | Ngày 04/3 | Ngày 05/3 | Ngày 06/3 | Ngày 07/3 | Ngày 08/3 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                              |
|--------------|----------|-----------|------------------------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai   | Thứ Ba                                         | Thứ Tư    | Thứ Năm   | Thứ Sáu   | Thứ Bảy   | Chủ nhật  |                                                                                                          |
| Sáng         | 1        | HĐTN      | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           | - SHDC: Văn nghệ chào mừng Ngày QT phụ nữ 8/3.<br><br>- Tiết HĐ theo lớp: Tổ chức giờ Đọc thư viện – T7. |
|              | 2        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                          |
|              | 3        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                          |
|              | 4        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                          |
| Chiều        | 5        | Lên lớp   | Giáo dục<br>hợp tác với<br>TT KNS,<br>STEM, NN | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                          |
|              | 6        | Lên lớp   |                                                | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                          |
|              | 7        | Lên lớp   |                                                | Lên lớp   | Lên lớp   | HĐTN      |           |           |                                                                                                          |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết   |                                                |           |           |           |           |           |                                                                                                          |

**TUẦN 26**

| THỜI GIAN    |          | Ngày 09/3 | Ngày 10/3                                      | Ngày 11/3 | Ngày 12/3 | Ngày 13/3 | Ngày 14/3 | Ngày 15/3 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                |
|--------------|----------|-----------|------------------------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai   | Thứ Ba                                         | Thứ Tư    | Thứ Năm   | Thứ Sáu   | Thứ Bảy   | Chủ nhật  |                                                                                            |
| Sáng         | 1        | HĐTN      | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           | - SHDC: Tiểu phẩm chủ đề: Lòng biết ơn<br>- Tiết HĐ theo lớp: Học tập theo HD của GV – T4. |
|              | 2        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                            |
|              | 3        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                            |
|              | 4        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                            |
| Chiều        | 5        | Lên lớp   | Giáo dục<br>hợp tác với<br>TT KNS,<br>STEM, NN | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                            |
|              | 6        | Lên lớp   |                                                | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                            |
|              | 7        | Lên lớp   |                                                | Lên lớp   | Lên lớp   | HĐTN      |           |           |                                                                                            |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết   |                                                |           |           |           |           |           |                                                                                            |

## TUẦN 27

| THỜI GIAN    |          | Ngày 16/3 | Ngày 17/3                                      | Ngày 18/3 | Ngày 19/3 | Ngày 20/3 | Ngày 21/3 | Ngày 22/3 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                          |
|--------------|----------|-----------|------------------------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai   | Thứ Ba                                         | Thứ Tư    | Thứ Năm   | Thứ Sáu   | Thứ Bảy   | Chủ nhật  |                                                                                                      |
| Sáng         | 1        | HĐTN      | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           | - SHDC: Hoạt cảnh chủ đề: Sóng gợn gàng ngăn nắp<br>- Tiết HĐ theo lớp: Học tập theo HD của GV – T5. |
|              | 2        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                      |
|              | 3        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                      |
|              | 4        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                      |
| Chiều        | 5        | Lên lớp   | Giáo dục<br>hợp tác với<br>TT KNS,<br>STEM, NN | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                      |
|              | 6        | Lên lớp   |                                                | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                      |
|              | 7        | Lên lớp   |                                                | Lên lớp   | Lên lớp   | HĐTN      |           |           |                                                                                                      |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết   |                                                |           |           |           |           |           |                                                                                                      |

## TUẦN 28

| THỜI GIAN    |          | Ngày 23/3 | Ngày 24/3                                      | Ngày 25/3 | Ngày 26/3 | Ngày 27/3 | Ngày 28/3 | Ngày 29/3 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                                                                  |
|--------------|----------|-----------|------------------------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai   | Thứ Ba                                         | Thứ Tư    | Thứ Năm   | Thứ Sáu   | Thứ Bảy   | Chủ nhật  |                                                                                                                                              |
| Sáng         | 1        | HĐTN      | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           | - SHDC: Giao lưu cùng Phụ huynh học sinh<br>- Tổ chức Ngày hội thiếu nhi vui-khỏe (26/3)<br>- Tiết HD theo lớp: Học tập theo HD của GV – T6. |
|              | 2        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                                              |
|              | 3        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                                              |
|              | 4        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                                              |
| Chiều        | 5        | Lên lớp   | Giáo dục<br>hợp tác với<br>TT KNS,<br>STEM, NN | Lên lớp   | HĐTT      | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                                              |
|              | 6        | Lên lớp   |                                                | Lên lớp   | HĐTT      | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                                              |
|              | 7        | Lên lớp   |                                                | Lên lớp   | HĐTT      | HĐTN      |           |           |                                                                                                                                              |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết   |                                                |           |           |           |           |           |                                                                                                                                              |

## TUẦN 29

| THỜI GIAN    |          | Ngày 30/3 | Ngày 31/3                                        | Ngày 01/4 | Ngày 02/4 | Ngày 03/4 | Ngày 04/4 | Ngày 05/4 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                                         |
|--------------|----------|-----------|--------------------------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai   | Thứ Ba                                           | Thứ Tư    | Thứ Năm   | Thứ Sáu   | Thứ Bảy   | Chủ nhật  |                                                                                                                     |
| Sáng         | 1        | HĐTN      | Lên lớp                                          | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           | <div>- SHDC: Văn nghệ ca ngợi quê hương đất nước.</div> <div>- Tiết HD theo lớp: Học tập theo HD của GV – T7.</div> |
|              | 2        | Lên lớp   | Lên lớp                                          | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                     |
|              | 3        | Lên lớp   | Lên lớp                                          | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                     |
|              | 4        | Lên lớp   | Lên lớp                                          | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                     |
| Chiều        | 5        | Lên lớp   | <div>Giáo dục hợp tác với TT KNS, STEM, NN</div> | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                     |
|              | 6        | Lên lớp   |                                                  | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                     |
|              | 7        | Lên lớp   |                                                  | Lên lớp   | Lên lớp   | HĐTN      |           |           |                                                                                                                     |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết   |                                                  |           |           |           |           |           |                                                                                                                     |

## TUẦN 30

| THỜI GIAN    |          | Ngày 06/4 | Ngày 07/4                                      | Ngày 08/4 | Ngày 09/4 | Ngày 10/4 | Ngày 11/4 | Ngày 12/4 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                                                               |
|--------------|----------|-----------|------------------------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai   | Thứ Ba                                         | Thứ Tư    | Thứ Năm   | Thứ Sáu   | Thứ Bảy   | Chủ nhật  |                                                                                                                                           |
| Sáng         | 1        | HĐTN      | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           | - SHDC: Kể chuyện về gương bạn tốt và chia sẻ cảm nghĩ của em sau khi nghe kể chuyện.<br>- Tiết HD theo lớp: Học tập theo HD của GV – T8. |
|              | 2        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                                           |
|              | 3        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                                           |
|              | 4        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                                           |
| Chiều        | 5        | Lên lớp   | Giáo dục<br>hợp tác với<br>TT KNS,<br>STEM, NN | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                                           |
|              | 6        | Lên lớp   |                                                | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                                           |
|              | 7        | Lên lớp   |                                                | Lên lớp   | Lên lớp   | HĐTN      |           |           |                                                                                                                                           |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết   |                                                |           |           |           |           |           |                                                                                                                                           |

**TUẦN 31**

| THỜI GIAN    |          | Ngày 13/4 | Ngày 14/4                                                | Ngày 15/4 | Ngày 16/4 | Ngày 17/4 | Ngày 18/4 | Ngày 19/4 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                                      |
|--------------|----------|-----------|----------------------------------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai   | Thứ Ba                                                   | Thứ Tư    | Thứ Năm   | Thứ Sáu   | Thứ Bảy   | Chủ nhật  |                                                                                                                  |
| Sáng         | 1        | HĐTN      | Lên lớp                                                  | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           | - SHDC: Tuyên truyền hưởng ứng ngày Sách và Văn hóa đọc 21/4<br>- Tiết HD theo lớp: Học tập theo HD của GV – T9. |
|              | 2        | Lên lớp   | Lên lớp                                                  | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                  |
|              | 3        | Lên lớp   | Lên lớp                                                  | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                  |
|              | 4        | Lên lớp   | Lên lớp                                                  | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                  |
| Chiều        | 5        | Lên lớp   | <b>Giáo dục<br/>hợp tác với<br/>TT KNS,<br/>STEM, NN</b> | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                  |
|              | 6        | Lên lớp   |                                                          | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                  |
|              | 7        | Lên lớp   |                                                          | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                  |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết   |                                                          |           |           |           |           |           |                                                                                                                  |

## TUẦN 32

| THỜI GIAN    |          | Ngày 20/4 | Ngày 21/4                             | Ngày 22/4 | Ngày 23/4 | Ngày 24/4 | Ngày 25/4 | Ngày 26/4 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                               |
|--------------|----------|-----------|---------------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai   | Thứ Ba                                | Thứ Tư    | Thứ Năm   | Thứ Sáu   | Thứ Bảy   | Chủ nhật  |                                                                                                           |
| Sáng         | 1        | HĐTN      | Lên lớp                               | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           | - Tiết HD theo lớp: Tổ chức giờ Đọc thư viện – T8.<br>- SHDC: Tuyên truyền Ngày Hội đọc sách- Văn hóa đọc |
|              | 2        | Lên lớp   | Lên lớp                               | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                           |
|              | 3        | Lên lớp   | Lên lớp                               | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                           |
|              | 4        | Lên lớp   | Lên lớp                               | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                           |
| Chiều        | 5        | Lên lớp   | Giáo dục hợp tác với TT KNS, STEM, NN | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                           |
|              | 6        | Lên lớp   |                                       | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                           |
|              | 7        | Lên lớp   |                                       | Lên lớp   | Lên lớp   | HĐTN      |           |           |                                                                                                           |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết   |                                       |           |           |           |           |           |                                                                                                           |

## TUẦN 33

| THỜI GIAN    |          | Ngày 27/4                                       | Ngày 28/4                                      | Ngày 29/4 | Ngày 30/4                                                                | Ngày 01/5                                   | Ngày 02/5 | Ngày 03/5 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                                                    |  |
|--------------|----------|-------------------------------------------------|------------------------------------------------|-----------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|-----------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai                                         | Thứ Ba                                         | Thứ Tư    | Thứ Năm                                                                  | Thứ Sáu                                     | Thứ Bảy   | Chủ nhật  |                                                                                                                                |  |
| Sáng         | 1        | Nghỉ bù Giỗ<br>Tổ Hùng<br>Vương 10/3<br>Âm lịch | HĐTN                                           | Lên lớp   | Nghỉ lễ<br>mừng Ngày<br>Giải phóng<br>MN, thống<br>nhất đất<br>nước 30/4 | Nghỉ lễ<br>Ngày Quốc<br>tế Lao động<br>01/5 |           |           | - SHDC: Tìm hiểu Ngày<br>Chiến thắng 30/4, thống<br>nhất đất nước.<br><br>- Tiết HD theo lớp: Học tập<br>theo HD của GV – T10. |  |
|              | 2        |                                                 | Lên lớp                                        | Lên lớp   |                                                                          |                                             |           |           |                                                                                                                                |  |
|              | 3        |                                                 | Lên lớp                                        | Lên lớp   |                                                                          |                                             |           |           |                                                                                                                                |  |
|              | 4        |                                                 | Lên lớp                                        | Lên lớp   |                                                                          |                                             |           |           |                                                                                                                                |  |
| Chiều        | 5        |                                                 | Giáo dục<br>hợp tác với<br>TT KNS,<br>STEM, NN | Lên lớp   |                                                                          |                                             |           |           |                                                                                                                                |  |
|              | 6        |                                                 |                                                | Lên lớp   |                                                                          |                                             |           |           |                                                                                                                                |  |
|              | 7        |                                                 |                                                | Lên lớp   |                                                                          |                                             |           |           |                                                                                                                                |  |
| TS tiết/tuần |          | 11 tiết                                         |                                                |           |                                                                          |                                             |           |           |                                                                                                                                |  |

## TUẦN 34

| THỜI GIAN    |          | Ngày 04/5 | Ngày 05/5                                      | Ngày 06/5 | Ngày 07/5 | Ngày 08/5 | Ngày 09/5 | Ngày 10/5 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                             |
|--------------|----------|-----------|------------------------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai   | Thứ Ba                                         | Thứ Tư    | Thứ Năm   | Thứ Sáu   | Thứ Bảy   | Chủ nhật  |                                                                                                         |
| Sáng         | 1        | HĐTN      | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           | - SHDC: Tuyên truyền và An toàn cho bản thân.<br><br>- Tiết HĐ theo lớp: Tổ chức giờ Đọc thư viện – T9. |
|              | 2        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                         |
|              | 3        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                         |
|              | 4        | Lên lớp   | Lên lớp                                        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                         |
| Chiều        | 5        | Lên lớp   | Giáo dục<br>hợp tác với<br>TT KNS,<br>STEM, NN | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                         |
|              | 6        | Lên lớp   |                                                | Lên lớp   | Lên lớp   | HĐTN      |           |           |                                                                                                         |
|              | 7        | Lên lớp   |                                                | Lên lớp   | Lên lớp   | HĐGDNG    |           |           |                                                                                                         |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết   |                                                |           |           |           |           |           |                                                                                                         |

## TUẦN 35

| THỜI GIAN    |          | Ngày 11/5 | Ngày 12/5                                                | Ngày 13/5 | Ngày 14/5 | Ngày 15/5   | Ngày 16/5 | Ngày 17/5 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                                                                                                  |
|--------------|----------|-----------|----------------------------------------------------------|-----------|-----------|-------------|-----------|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai   | Thứ Ba                                                   | Thứ Tư    | Thứ Năm   | Thứ Sáu     | Thứ Bảy   | Chủ nhật  |                                                                                                                                                                              |
| Sáng         | 1        | HĐTN      | Lên lớp                                                  | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp     |           |           | - SHDC: Văn nghệ mừng sinh nhật Bác và Ngày thành lập Đội TN TP HCM<br>- Tiết HD theo lớp: Học tập theo HD của GV – T11.<br>- HĐTT: Giao lưu, KN ngày thành lập Đội TNTP HCM |
|              | 2        | Lên lớp   | Lên lớp                                                  | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp     |           |           |                                                                                                                                                                              |
|              | 3        | Lên lớp   | Lên lớp                                                  | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp     |           |           |                                                                                                                                                                              |
|              | 4        | Lên lớp   | Lên lớp                                                  | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp     |           |           |                                                                                                                                                                              |
| Chiều        | 5        | Lên lớp   | <b>Giáo dục<br/>hợp tác với<br/>TT KNS,<br/>STEM, NN</b> | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp     |           |           |                                                                                                                                                                              |
|              | 6        | Lên lớp   |                                                          | Lên lớp   | Lên lớp   | HĐTN        |           |           |                                                                                                                                                                              |
|              | 7        | Lên lớp   |                                                          | Lên lớp   | Lên lớp   | <b>HĐTT</b> |           |           |                                                                                                                                                                              |
| TS tiết/tuần |          | 32 tiết   |                                                          |           |           |             |           |           |                                                                                                                                                                              |

## TUẦN 36

| THỜI GIAN    |          | Ngày 18/5 | Ngày 19/5 | Ngày 20/5 | Ngày 21/5 | Ngày 22/5 | Ngày 23/5 | Ngày 24/5 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch                                                                                                                                                         |
|--------------|----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai   | Thứ Ba    | Thứ Tư    | Thứ Năm   | Thứ Sáu   | Thứ Bảy   | Chủ nhật  |                                                                                                                                                                                     |
| Sáng         | 1        | HĐTN      | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           | SHDC: Giao lưu VN, kể chuyện về Bác Hồ.<br>- Thứ Hai dạy bù 20/11; thứ Ba dạy bù Tết dương lịch; thứ Tư dạy bù ngày Giỗ Tổ; thứ Năm dạy bù ngày 30/4; thứ Sáu dạy bù ngày 01/5/2026 |
|              | 2        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                                                                                     |
|              | 3        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                                                                                     |
|              | 4        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                                                                                     |
| Chiều        | 5        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                                                                                     |
|              | 6        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   |           |           |                                                                                                                                                                                     |
|              | 7        | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   | Lên lớp   | HĐTN      |           |           |                                                                                                                                                                                     |
| TS tiết/tuần |          | 35 tiết   |           |           |           |           |           |           |                                                                                                                                                                                     |

## TUẦN 37

| THỜI GIAN    |          | Ngày 25/5 | Ngày 26/5 | Ngày 27/5 | Ngày 28/5                        | Ngày 29/5        | Ngày 30/5 | Ngày 31/5 | Ghi chú/Điều chỉnh kế hoạch |
|--------------|----------|-----------|-----------|-----------|----------------------------------|------------------|-----------|-----------|-----------------------------|
| Buổi         | Tiết học | Thứ Hai   | Thứ Ba    | Thứ Tư    | Thứ Năm                          | Thứ Sáu          | Thứ Bảy   | Chủ nhật  |                             |
| Sáng         | 1        |           |           |           | GV hoàn thiện hồ sơ cuối năm học | Tổng kết năm học |           |           |                             |
|              | 2        |           |           |           |                                  |                  |           |           |                             |
|              | 3        |           |           |           |                                  |                  |           |           |                             |
|              | 4        |           |           |           |                                  |                  |           |           |                             |
| Chiều        | 5        |           |           |           |                                  |                  |           |           |                             |
|              | 6        |           |           |           |                                  |                  |           |           |                             |
|              | 7        |           |           |           |                                  |                  |           |           |                             |
| TS tiết/tuần |          |           |           |           |                                  |                  |           |           |                             |

**LỚP 2 – LỚP 5:** Tương tự như lớp 1 nhưng thời gian liên kết hợp tác giáo dục KNS, STEM, Tiếng Anh (GV nước ngoài) có sự thay đổi. Cụ thể:

- Lớp 2: Chiều thứ 3
- Lớp 3: Chiều thứ 5
- Lớp 4: Chiều thứ 4
- Lớp 5: Chiều thứ 6.